



## M ụ c l ụ c



4. Thông điệp Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM
7. ĐHQG-HCM qua các chỉ số
8. Hội nghị thường niên ĐHQG-HCM năm 2013
14. 10 sự kiện nổi bật
18. Nghiên cứu khoa học đỉnh cao thông qua hợp tác quốc tế
22. ĐHQG-HCM phát triển khoa học theo hướng ứng dụng
24. ĐHQG-HCM với hệ thống giáo dục Hoa Kỳ
26. Cộng đồng ASEAN 2015- Một "bến xuân" của dòng chảy liên kết khu vực
30. ĐHQG-HCM và AUN5:  
Chuẩn bị gia nhập cộng đồng ASEAN 2015
32. Sinh viên ĐHQG-HCM hướng đến cộng đồng ASEAN
34. Lạm bàn chuyện "Ngựa" năm ngo
37. Loài ngựa khác nhau như thế nào trong văn hóa phương Đông và phương Tây
40. Thương hiệu Tết từ những làng quê 9 rồng
44. Đất nước nhìn từ những chuyến đi
52. Nhấn tuổi 20
56. Năm 2013: Bội thu ý tưởng & sáng tạo của sinh viên
63. Trường Sa nhìn từ giảng đường
66. Đầu tư Phòng mô phỏng thị trường tài chính phục vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học
69. Tự tin trên "Hành trình vì khát vọng Việt"
72. Chúng tôi chọn VNU du học
74. Những năm Ngọ ấy
76. Con ngựa đi từ lịch sử
78. Danh nhân tuổi ngo
80. Phim Tết 2014: Những người viết huyền thoại

SỐ 159 -160. 2014

 **ĐẠI HỌC QUỐC GIA**  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Tổng biên tập**  
PGS.TS. Nguyễn Ngọc Dung

**Tổ chức bản thảo:**  
CN. Phạm Hữu Nghĩa

**Trình bày:**  
Đặng Đức Lợi

# Thông điệp

## GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM



**1.** Giáo dục Đại học là con đường tất yếu góp phần quyết định vào phát triển đất nước.

Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM), một trung tâm đại học lớn của đất nước, đang phấn đấu thực hiện nhiệm vụ của mình, phấn đấu xây dựng một ĐẠI HỌC như định nghĩa và bản chất của chính cái danh từ cao đẹp cần được viết hoa đó.

Sự chấm dứt của một ngày cũ luôn là sự bắt đầu của một ngày mới. Năm 2013 đang dần khép lại, nhưng đối với ĐHQG-HCM đó sẽ lại là sự bắt đầu của một giai đoạn mới, của quá trình phát triển mãnh liệt của chính hệ thống đại học này. Đây chỉ là sự khép lại của một khoảng thời gian cụ thể trong cái vô biên thời gian và không

gian của quá trình phát triển ĐHQG-HCM.

Sự khép lại của 365 ngày phấn đấu năm 2013 của thầy và trò ĐHQG-HCM, nhưng cũng là nối tiếp của 3 năm đầu thực hiện chiến lược phát triển giai đoạn 2011-2015, đồng thời đó cũng là giai đoạn của 18 năm hệ thống ĐHQG-HCM và cũng là truyền thống của hơn 60 năm của các trường ĐH hàng đầu của Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh này.

## **2.** Nhìn lại 2013.

Lịch sử luôn vận động và phát triển. Con người và sự vật lớn lên theo thời gian và truyền thống, lịch sử. ĐHQG-HCM đã lớn lên cùng truyền thống và tạo nên truyền thống của chính mình. Nhìn lại 3 năm cuối của quá trình hoạt động, 3 năm đầu triển khai kế hoạch chiến lược giai đoạn 2011 - 2015, chúng ta có thể thấy sự trưởng thành và khẳng định của ĐHQG-HCM.

Với tầm nhìn phấn đấu trở thành một hệ thống các trường Đại học hàng đầu của Việt Nam vươn mình ra khu vực và thế giới, ĐHQG-HCM đã xác nhận trước hết phải xây dựng một mô hình đại học hiện đại từ quan điểm, nhận thức đến văn hóa và phương thức quản lý nội bộ.

Cùng với sự khẳng định mô hình ĐHQG trong Luật Giáo dục Đại học năm 2012, Nghị định về ĐHQG năm 2013, và

một loạt các văn bản nội bộ đã tạo nền tảng pháp lý và quy trình cho hoạt động của một hệ thống các trường đại học tự chủ (University system) có cùng một mục tiêu phát triển.

Hoạt động của các trường đại học, các đơn vị trực thuộc ngày càng nhịp nhàng hơn trong hệ thống quản trị bao gồm Hội đồng ĐHQG (Board of Regent), Hội đồng Khoa học và đào tạo, Ban giám đốc và Ban giám hiệu các trường, ban lãnh đạo các đơn vị.

Sự tương tác và hoạt động toàn hệ thống đang từng bước phát triển theo một quy trình quản lý từ chiến lược chung đến chiến lược từng đơn vị, từ chiến lược giai đoạn đến kế hoạch hoạt động từng năm, từ mục tiêu phân đầu đến các quy chế tài chính cần thiết, tài chính đại học, tất cả nhằm phát huy thế mạnh cạnh tranh của từng thành viên, từng đơn vị trong một hệ thống thống nhất nhưng đa dạng.

Để đáp ứng yêu cầu phát triển này, một thế hệ cán bộ quản lý mới của ĐHQG-HCM đã, đang được đào tạo, rèn luyện và tận tụy nối tiếp sự nghiệp của các lớp thầy cô, anh chị đi trước. Và từ đó tình cảm, niềm tự hào và văn hóa ĐHQG-HCM đang dần hình thành trong mỗi tổ chức, mỗi con người, mỗi sinh viên của ĐHQG-HCM.

Chiến lược phát triển ĐHQG-HCM không chỉ được đánh dấu bởi quản trị và văn hóa đại học. Chiến lược còn đặt ra việc phải nâng cao chất lượng đào tạo và nâng tầm nghiên cứu khoa học của ĐHQG-HCM.

Hiện nay, ĐHQG-HCM đang nghiên cứu, triển khai phương thức đào tạo hiện đại (CDIO), cải thiện việc giảng dạy và trình độ tiếng Anh của các sinh viên mới ra trường (Đề án tiếng Anh) nhằm nâng cao kỹ năng cho người công dân trẻ có tri thức có thể tham gia vào cuộc sống, đóng góp

một cách hiệu quả nhất cho xã hội (Đề án nâng cao kỹ năng cho SV tốt nghiệp).

Cùng với những thành quả trong quản trị đại học, đào tạo, việc nghiên cứu khoa học cũng được các thầy cô sinh viên quan tâm đẩy mạnh. Các nhóm nghiên cứu tiếp cận từ các lĩnh vực khoa học hiện đại (tế bào gốc, vật liệu nano, khoa học và kỹ thuật tính toán, vật liệu y sinh, thiết kế vi mạch,...) đến các vấn đề của xã hội (văn hóa đồng bằng Nam bộ, thị trường tài chính,...) và cả ứng dụng, triển khai ra công nghiệp. Nhờ đó, uy tín và vị thế của ĐHQG-HCM được nâng cao, việc hội nhập với các hệ thống ĐH quốc tế, hợp tác với các ĐH truyền thống trên thế giới được mở rộng (UC Los Angeles, UC Berkley, Duke University, Rutgers University, EPFL,...).

Sau tất cả, và từ tất cả những kết quả trên, ĐHQG-HCM đã là nơi có nhiều chương trình đánh giá và kiểm định quốc tế nhất nước (AUN, AUN-DAAD, ABET).

Một sự thử thách và khẳng định quyết tâm đổi mới của ĐHQG-HCM.

### 3. Bước vào 2014.

ĐHQG-HCM đã và đang phấn đấu xây dựng một mô hình đại học hiện đại với những thành quả và những khó khăn, giới hạn của chính mình.

Bước vào 2014, giai đoạn cuối của kế hoạch chiến lược 2011-2015 và chuẩn bị cho 20 năm hệ thống ĐHQG-HCM, trong thời đại mà thông tin không giới hạn và khoa học phát triển như vũ bão, khi trái đất như gần hơn và phẳng hơn, khi Cộng đồng ASEAN 2015 đang dần vào hiện thực.

Thử thách và cơ hội. Khó khăn và thuận lợi

ĐHQG-HCM không chỉ là phấn đấu cho chính hệ thống của mình, mà phải



thực hiện nhiệm vụ với xã hội: là trung tâm khoa học và đào tạo, nơi lưu trữ, sáng tạo và truyền bá tri thức, nơi đào tạo ra không chỉ là những người công dân, những người lao động có tri thức mà còn có nhiệm vụ cao hơn, là nơi chuẩn bị đội ngũ lãnh đạo tương lai cho đất nước. Nếu giai đoạn vừa qua ĐHQG-HCM tập trung vào quản trị, văn hóa thì giờ đây trong hoạt động, ĐHQG-HCM sẽ tập trung trọng tâm vào nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Vì thế, chủ đề của năm 2014 là CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC.

Một chủ đề hướng đến đào tạo những người công dân trẻ có tri thức, có kỹ năng sống, có kỹ năng làm việc và yêu đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Một chất lượng giáo dục gắn giữa khoa học và đào tạo, giữa trường học và xã hội, giữa logic của lý thuyết và cái đẹp của cuộc đời. Một chủ đề đáp ứng cao nhất cái nhiệm vụ của một trường đại học đối với quá trình phát triển của xã hội, đất nước. Một nội dung nhằm đưa chất lượng đào tạo của ĐHQG-HCM đạt chuẩn mực quốc tế hướng đến những giá trị trong hệ thống giáo dục đại học thế giới.

Với chủ đề này, ĐHQG-HCM sẽ triển khai ba mảng lớn trong công tác đào tạo, đó là:

- Triển khai công nghệ đào tạo theo chuẩn mực quốc tế, tập trung vào đổi mới chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra và triết lý giáo dục.

- Tập trung xây dựng các chương trình thí điểm chuẩn mực về đào tạo chất lượng cao, từ giảng dạy, quản lý đến tài chính,

qua đó xây dựng các mô hình và các nguyên lý cơ bản nhằm triển khai rộng trong toàn hệ thống.

- Đẩy mạnh việc đánh giá và kiểm định chất lượng, đi từ cấp chương trình đào tạo đến cơ sở đào tạo, từ các chuẩn mực khu vực đến các chuẩn mực nghề nghiệp quốc tế.

**4.** Chất lượng giáo dục là văn hóa, là giá trị của một đơn vị đào tạo. Chất lượng giáo dục không thể đến một cách đột ngột và bất ngờ, mà đó là một quá trình xây dựng không ngắn và phấn đấu bền bỉ, không mệt mỏi với một ý chí vô cùng sắt đá và cả một sự đầu tư vật chất đáng kể.

ĐHQG-HCM nhận thức rất rõ những khó khăn và thách thức phía trước và không mơ hồ về quá trình phấn đấu này. Tuy nhiên, với tất cả tâm huyết của một đội ngũ xuất sắc vì một mục tiêu cao cả, với trách nhiệm của những người thầy, người cô, với quá khứ và những gì có được, chúng ta sẽ đi vào nhiệm vụ trọng yếu và quan trọng này của trường đại học.

Tất cả vì chất lượng giáo dục, đó là khẩu hiệu của lúc này, đó là khẩu hiệu của năm 2014.

Vì một sự đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đại học, tất cả thầy cô giáo, cán bộ, viên chức và sinh viên ĐHQG-HCM sẽ bước vào năm 2014 với tất cả ước mơ và bản lĩnh của mình.

Kính chúc các thầy cô, cán bộ, viên chức và các em sinh viên một năm mới 2014 đẹp như ước mơ của chúng ta.

*Linh Trung, tháng 12 năm 2013.*

**Phan Thanh Bình**

## ■ ĐHQG-HCM 2013 qua các chỉ số

- 55.512 sinh viên đang đào tạo hệ đại học chính quy
- 3 là số chương trình đào tạo được kiểm định theo tiêu chuẩn AUN, ABET năm 2013
- 185 bài báo khoa học ISI năm 2013
- 18:1 là tỷ lệ sinh viên chính quy/cán bộ giảng dạy và nghiên cứu cơ hữu
- 86% giảng viên cơ hữu có trình độ SĐH
- 34% giảng viên có học vị tiến sĩ







# HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN ĐHQG-HCM NĂM 2013

Ngày 26-27/12/2013, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) tổ chức Hội nghị thường niên 2013 nhằm sơ kết đánh giá 3 năm thực hiện kế hoạch chiến lược (KHCL) 2011-2015, điều chỉnh KHCL 2014-2015, triển khai kế hoạch năm 2014.

**H**ội nghị có sự tham dự của Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Trần Việt Thanh và hơn 900 đại biểu là lãnh đạo, cán bộ, viên chức, giảng viên của ĐHQG-HCM, các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM.

Trong phiên toàn thể tại Hội trường, các đại biểu đã nghe diễn văn chào mừng và Thông điệp của Giám đốc ĐHQG-HCM - PGS.TS Phan Thanh Bình; Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện KHCL 2011 - 2015 của TS. Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc; Dự thảo tóm tắt rà soát và điều chỉnh KHCL 2011 - 2015 của PGS.TS Phan Thanh Bình; Kế hoạch hoạt động năm 2014 của PGS.TS Huỳnh Thành Đạt, Phó Giám đốc thường trực; Dự thảo ý tưởng đổi mới tuyển sinh đại học tại ĐHQG-HCM của PGS.TS Nguyễn Hội Nghĩa, Phó Giám đốc; Tham luận đổi mới tài chính từ mô hình quản lý đến phát triển nguồn lực tài chính của TS. Trần Việt Hoàng, Phó Ban Kế hoạch tài chính.

Sau đó, Hội nghị chia thành 10 tổ thảo luận, đóng góp ý kiến

về tình hình sơ kết 3 năm thực hiện KHCL 2011 - 2015; Dự thảo tóm tắt rà soát và điều chỉnh KHCL 2011 - 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2014.

Với chủ đề năm 2014 là "Chất lượng đại học", các đại biểu đã thảo luận sâu vào các vấn đề: Chất lượng đào tạo - Kiểm định chất lượng đào tạo - Công tác sinh viên; Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ - Công tác quan hệ đối ngoại - Công tác phát triển dự án; Quản trị đại học - Phát triển nhân sự với hơn 160 ý kiến đóng góp. Trong đó đa số các đại biểu đều bàn về giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo; các vấn đề về sử dụng nguồn lực trong toàn hệ thống; công tác đánh giá và kiểm định chất lượng đào tạo; phát triển nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học..

Tổng hợp các ý kiến đóng góp tại Hội nghị, hầu hết các đại biểu đều cho rằng trong năm qua, ĐHQG-HCM đã làm được nhiều việc, gặt hái nhiều thành quả, khẳng định uy tín và vị trí của mình trong hệ thống giáo dục ĐH Việt Nam. Đa số các đại biểu thống nhất lấy chủ đề năm 2014 là năm "Chất lượng đại

học". Phát biểu kết luận hội nghị, Giám đốc ĐHQG-HCM đã chia sẻ, trao đổi lại các ý kiến đóng góp, đồng thời tập trung đi sâu, khơi mở các biện pháp, mục tiêu của ĐHQG-HCM trong 6 mảng chiến lược: Đào tạo; Nghiên cứu khoa học và Chuyển giao công nghệ; Hợp tác quốc tế; Kế hoạch tài chính và đầu tư phát triển cơ sở vật chất; Quản trị đại học; và Xây dựng đội ngũ. Giám đốc ĐHQG-HCM mong rằng, mặc dù còn nhiều khó khăn, con đường sắp đến của sự nghiệp giáo dục và đào tạo của đất nước, của ĐHQG-HCM và các đơn vị thành viên và trực thuộc sẽ ngày càng tốt đẹp hơn trong năm mới 2014.

### **Những thành tựu**

Với tầm nhìn xây dựng ĐHQG-HCM hướng đến một hệ thống đại học trong top đầu Châu Á, nơi hội tụ khoa học, công nghệ, văn hóa và tri thức Việt Nam, ĐHQG-HCM xác định rõ mục tiêu tổng quát KHCL giai đoạn 2011-2015 "tạo môi trường và các điều kiện tối ưu để tất cả thành viên phát triển lợi thế so sánh của mình một

cách tốt nhất, trong một hệ thống tuy đa dạng nhưng có cùng định hướng, có liên kết và bổ sung cho nhau". Từ đó, ĐHQG-HCM xác định các chủ đề trọng tâm của 3 năm đầu KHCL 2011-2015 như sau: Năm 2011: Liên kết - Tự chủ; Năm 2012: Đổi mới quản lý; Năm 2013: Tài chính đại học.

Sau 3 năm thực hiện KHCL 2011-2015, ĐHQG-HCM đã đạt được những thành tựu nổi bật góp phần phát triển kinh tế, xã hội đất nước nói chung và ngành giáo dục đào tạo nói riêng:

ĐHQG-HCM đóng vai trò tích cực trong việc tham mưu cho Đảng và nhà nước xây dựng các chính sách quốc gia về chính trị, kinh tế và xã hội đất nước.

ĐHQG-HCM tiên phong triển khai thí điểm các mô hình, công nghệ mới trong giáo dục và đào tạo, góp phần đổi mới giáo dục đại học, phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể là: Mô hình Hội đồng ĐHQG-HCM; Thí điểm triển khai đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học; Công nghệ đào tạo CDIO; Tham gia thí điểm triển khai Đề án nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh cho sinh viên; Mô hình Quỹ phát triển ĐHQG-HCM; Thí điểm triển khai Đề án "Đổi mới cơ chế hoạt động và tài chính đơn vị sự nghiệp công lập"; mô hình ký túc xá xã hội hóa.

Sau 2 năm áp dụng và triển khai thí điểm, ĐHQG-HCM đã làm chủ công nghệ đào tạo CDIO; đã đúc kết những khung chuẩn chung, những mô hình mẫu để nhân rộng áp dụng trong ĐHQG-HCM cũng như ở các cơ sở GDĐH khác trong cả nước. Đến năm 2013, ĐHQG-HCM

nhân rộng áp dụng cho 17 CTĐT khác, trong đó Trường ĐH BK: 12 CTĐT; Trường ĐH KHTN: 2 CTĐT; Trường ĐH CNTT: 2 CTĐT, và Trường ĐH KT-Luật: 1 CTĐT.

ĐHQG-HCM đã xây dựng mô hình Quỹ phát triển nhằm kêu gọi sự chia sẻ, hỗ trợ từ nhiều phía: người học, cộng đồng doanh nghiệp, cựu sinh viên, các tổ chức xã hội, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước, sự tài trợ của quốc tế,... để tạo tiềm lực về tài chính, giúp hoàn thành sứ mạng giáo dục và đào tạo. Quỹ phát triển là quỹ xã hội không vì lợi nhuận với mục đích phát triển giáo dục đại học và sau đại học. Tính đến 2013, Quỹ Phát triển đã tạo mạng lưới với hơn 30 doanh nghiệp lớn, thành đạt trong xã hội, huy động nguồn thu trên 100 tỷ đồng (trong đó đã tiếp nhận là hơn 50 tỷ đồng, cam kết 50 tỷ đồng) để phục vụ công tác phát triển giáo dục nói chung và ĐHQG-HCM nói riêng, trong đó 20 tỷ đồng phục vụ công tác đào tạo và NCKH, 23 tỷ đồng phục vụ phát triển CSVC tại các ký túc xá, hỗ trợ học tập và sinh hoạt cho sinh viên.

Hệ thống Ký túc xá sinh viên ĐHQG-HCM: tiên phong đi đầu với chương trình ký túc xá xã hội hóa. Hiện nay, ĐHQG-HCM là một trong những khu KTX có diện tích và quy mô lớn nhất nước ta, đáp ứng 60 ngàn chỗ ở cho sinh viên ĐHQG-HCM và một số trường đại học phía Đông Bắc TP.HCM. Tổng diện tích xây dựng KTX SV là 59 ha.

- ĐHQG-HCM không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, từng

bước chuẩn hóa và phát triển các chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ phát triển đất nước.

Một trong những hoạt động trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng đào tạo là công tác đẩy mạnh các chương trình đào tạo chất lượng cao theo chuẩn quốc tế. Hoạt động này được triển khai thông qua các chương trình đào tạo chú trọng đến cải tiến chất lượng liên tục gồm chương trình đào tạo kỹ sư chất lượng cao; chương trình kỹ sư, cử nhân tài năng; chương trình tiên tiến hoặc các chương trình đã được công nhận đạt chuẩn AUN-QA và các chuẩn quốc tế khác.

Sinh viên ĐHQG-HCM là lực lượng trẻ, năng động trong tư duy và hành động, đam mê và sáng tạo trong nghiên cứu khoa học và học tập, tích cực vì sự phát triển của cộng đồng. Trong 03 năm vừa qua, ĐHQG-HCM đã cung cấp cho xã hội 30.326 sinh viên tốt nghiệp hệ đại học chính quy, 1673 kỹ sư/cử nhân tài năng, 4630 thạc sĩ và 170 tiến sĩ. Riêng hệ vừa học vừa làm đã có 17.496 sinh viên tốt nghiệp đại học.

Bên cạnh đó, ĐHQG-HCM nâng cao chất lượng chương trình đào tạo thông qua các chương trình liên kết với các đối tác uy tín, được kiểm định nhằm xây dựng chương trình và môi trường đào tạo đạt chuẩn quốc tế ngay tại hệ thống ĐHQG-HCM, bằng cấp do ĐHQG-HCM cấp. Cụ thể, ĐHQG-HCM phối hợp với UCLA đào tạo tiến sĩ Manar, phối hợp Đại học Duke đào tạo thạc sĩ chính sách công về bảo vệ môi trường, phối hợp với Đại học Arizona State University đào



tạo thạc sĩ công nghệ thông tin và đại học Stanford đào tạo thạc sĩ cách tân, lãnh đạo và sáng nghiệp.

Các chương trình này đi theo mô hình cung cấp các chương trình đào tạo chất lượng cao nhưng tùy theo nhu cầu xã hội và khả năng người học sẽ được đầu tư từ nhà nước hay sự tham gia đóng góp của người học.

Nhằm phát huy sức mạnh hệ thống, sử dụng chung nguồn lực hiệu quả, trong hệ thống ĐHQG-HCM, công tác liên thông đã được chú trọng và đẩy mạnh đặc biệt từ năm 2011-năm thực hiện chủ đề Liên thông - Tự chủ. Sau 3 năm thực hiện, hiện nay, ĐHQG-HCM đã thống nhất chương trình giảng dạy theo quy định các môn chung: Những nguyên lý cơ bản của CN Mác - Lê Nin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục thể chất.

Việc triển khai các bằng đôi, liên thông đang được nghiên cứu thực hiện ở các trường Đại học

Kinh tế -Luật và Khoa học Tự Nhiên,...

ĐHQG-HCM xây dựng và khẳng định vị thế đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực

Sau 3 năm thực hiện KHCL 2011-2015, ĐHQG-HCM đã xây dựng kế hoạch phát triển theo mô hình đại học nghiên cứu dựa trên đặc điểm và thế mạnh của mình, bước đầu triển khai việc quy hoạch nhằm tạo thành một hệ thống đại học nghiên cứu với ba chức năng chính đào tạo con người.

Trong 3 năm 2011-2013 ĐHQG HCM đã tiếp tục đầu tư 06 phòng thí nghiệm (PTN) và đầu tư mới 17 dự án mới với tổng kinh phí đã đầu tư từ NSNN là 234,84 tỷ đồng. Đến nay đã hình thành một hệ thống 60 PTN phục vụ NCKH, CGCN và đào tạo theo các chương trình KH&CN trọng điểm trong đó có 02 PTN trọng điểm quốc gia và 11 PTN trọng điểm cấp ĐHQG.

Ngoài ra, ĐHQG-HCM chú trọng Công bố khoa học, đăng

ký sở hữu trí tuệ. Giai đoạn 2011 - 11/2013 đã có bước tiến vượt bậc về công bố khoa học qua việc nâng cao được số lượng và chất lượng công trình công bố; tổng số bài báo được đăng trên các tạp chí trong và ngoài nước là 1929 bài trong đó có 788 bài trên tạp chí quốc tế uy tín chiếm tỷ lệ 41%, số bài báo đăng trên các tạp chí thuộc danh sách ISI là 553 (29%). Trong số 553 bài ISI thì 209 bài có điểm IF lớn hơn 2 (38%); 41% số bài báo tất cả các tác giả là người của ĐHQG-HCM, 78% số bài có tác giả chính thuộc ĐHQG-HCM. Kết quả này cho thấy năng lực nghiên cứu nội tại của thầy trò ĐHQG-HCM ngày càng tăng lên đồng thời bước đầu chuyển từ số lượng sang nâng cao chất lượng các công trình công bố.

Kể từ 2011 đến nay trung bình mỗi năm các nhà khoa học ĐHQG-HCM công bố 180 - 200 bài báo ISI. Không những tăng về số lượng, chỉ số ảnh hưởng (impact factor - phản ánh chất lượng bài báo) trung bình cũng tăng dần và đạt mức 2.06 năm 2013.

Tháng 8/2013, theo báo cáo của tổ chức SCI mago Institutions Rankings, trong số 2.740 trường đại học, viện, và tổ chức nghiên cứu trên toàn thế giới, Việt Nam có 4 đơn vị có tên trong bảng xếp hạng bao gồm Viện KH&CN, 2 Đại học Quốc gia và Đại học Bách khoa Hà Nội. Theo bảng xếp hạng này thì Viện KH&CN đứng đầu cả nước với 1.479 công bố trên các tạp san quốc tế, tiếp theo là ĐHQG-HCM (900), ĐH Bách Khoa Hà Nội (610) và ĐHQG-HN (588). Tuy nhiên, nếu tính theo chỉ tiêu xuất sắc,



ĐHQG-HCM được xếp hạng 1 trong cả nước, kể đến là ĐH Bách Khoa Hà Nội, ĐHQG HN và Viện KH&CN.

Là đơn vị đi đầu trong việc áp dụng mô hình 115, ĐHQG-HCM hiện có 35 tổ chức khoa học và công nghệ đang hoạt động theo mô hình Nghị định 115 với 11 tổ chức nghiên cứu cơ bản (NCCB), 17 tổ chức tự trang trải kinh phí hoạt động thường xuyên và 07 tổ chức đang hoạt động theo hướng doanh nghiệp KH&CN tạo nên một hệ thống các đơn vị nghiên cứu, chuyển giao và thực hiện các dịch vụ khoa học - công nghệ cho xã hội, góp phần khẳng định vị thế trung tâm khoa học công nghệ hàng đầu của ĐHQG-HCM trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Đặc biệt những năm gần đây một số kết quả nghiên cứu công nghệ cao như công nghệ vi mạch, công nghệ vật liệu mới, công nghệ sinh học, công nghệ môi trường v.v... đã được chuyển giao cho các cơ quan, địa phương và doanh nghiệp.

Từ năm 2011 đến nay tổng doanh thu CGCN đạt 351,16 tỷ đồng. Năm 2012 doanh thu CGCN trong toàn ĐHQG-HCM đạt hơn 168,3 tỷ đồng, tăng 1,5 lần so với năm 2011. Tương quan giữa doanh thu CGCN so với đầu tư Nhà nước về KH&CN năm 2012 là 0,7:1, phấn đấu trong năm 2013 tỷ lệ sẽ đạt 1:1. Tính đến hết quý III năm 2013, doanh thu CGCN đạt 102 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, giai đoạn 2011-2013, ĐHQG-HCM đẩy mạnh việc đăng ký sở hữu trí tuệ, tăng cường gắn kết đại học với doanh nghiệp, thúc đẩy Hợp tác quốc

tế trong KH&CN.

ĐHQG-HCM góp phần khẳng định hình ảnh giáo dục đại học Việt Nam trong hệ thống giáo dục đại học quốc tế.

Thông qua việc hợp tác với các đối tác mạnh trong hệ thống giáo dục đại học thế giới, vị trí và hình ảnh của ĐHQG-HCM được nâng cao, góp phần khẳng định hệ thống GDĐH Việt Nam trong hệ thống GDĐH thế giới.

Là thành viên tích cực của các tổ chức quốc tế như AUN, SATU, RESCIF, AUF, ASEA-UNINET,... ĐHQG-HCM đã đăng cai và tổ chức thành công hội nghị RESCIF, hội nghị các hiệu trưởng trong mạng lưới các trường đại học kỹ thuật xuất sắc trong cộng đồng Pháp ngữ mở ra triển vọng hợp tác giữa ĐHQG-HCM và các đại học trong RESCIF về đào tạo và nghiên cứu khoa học về tài nguyên nước, dinh dưỡng và năng lượng.

Ngoài ra, ĐHQG-HCM cũng tham dự cuộc họp Ban chỉ đạo thường niên Diễn đàn Hiệu

trưởng các trường đại học Đông Nam Á, Nam Á và Đài Loan (SATU); Diễn đàn ASEAN+3 Higher Education Quality Assurance; Hội nghị ASEAN-QA Stakeholder; Hội nghị Hiệu trưởng AUN lần thứ 5 và Hội nghị AUN-BOT lần thứ 29 tại Yangon; AUN-ACTS.

ĐHQG-HCM hướng trọng tâm vào việc thúc đẩy hợp tác với 5 trường đại học mạnh trong AUN là National University of Singapore (NUS), University of Malaya (UM), University of the Philippines (UP), Chulalongkorn University, Mahidol University.

ĐHQG-HCM thực hiện chức năng trường đại học: Liên kết và hỗ trợ cộng đồng vì sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước

Hoạt động phục vụ cộng đồng của ĐHQG-HCM trong nhiều năm qua đã theo một chiến lược xuyên suốt với những mục tiêu cụ thể và những dự án rộng khắp các vùng kinh tế phía Nam. Việc phục vụ cộng đồng ngày càng trở



*Ngày 1/1/2013 Luật Giáo dục đại học có hiệu lực thi hành, ĐHQG đã được luật hóa và trở thành một trong những thành tố chính thức trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam. Để triển khai Luật Giáo dục đại học, Chính phủ đã ban hành Nghị định về Đại học Quốc gia và có hiệu lực ngày 1/1/2014. So với Nghị định 07/2001/NĐ-CP, Nghị định mới này thể hiện chi tiết vị trí và quyền tự chủ đại học của ĐHQG, tạo điều kiện thuận lợi để ĐHQG hoạt động, khẳng định mô hình và vị trí của mình trong hệ thống GDDH Việt Nam.*

nên hiệu quả với những mô hình kết nối chặt chẽ với các địa phương. ĐHQG-HCM đang thực hiện một trong những tiêu chuẩn của đại học đúng nghĩa - nơi không chỉ chuyển giao tri thức và tạo ra giá trị mới cho nhân loại mà còn biết chuyển những giá trị tinh thần, khoa học thành những giá trị thực của cuộc sống kinh tế - xã hội.

ĐHQG-HCM hướng đến mục tiêu phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, tập trung vào khu vực phía Nam, cụ thể là Tp.HCM và miền Đông Nam Bộ, ĐBSCL, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Bên cạnh lĩnh vực đào tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ đã phát huy vai trò phục vụ cộng đồng của ĐHQG-HCM.

Học sinh, sinh viên ĐHQG-HCM: phát huy sức mạnh hệ thống, nâng cao khả năng thích ứng, sáng tạo và bản lĩnh chính trị"

Học sinh, sinh viên ĐHQG-HCM được trang bị đầy đủ phẩm chất chính trị, đạo đức cùng với kỹ năng, kiến thức, thể hiện vai trò người chủ tương lai, góp phần xây dựng đất nước. Sau 3 năm triển khai KHCL 2011-2015, công tác học sinh, sinh viên năm 2011 tiếp tục hoàn thiện và đã có

nhều chuyển biến tích cực từ phương thức quản lý đến các hoạt động chuyên môn và phong trào đoàn thể.

Hệ thống văn bản pháp lý về công tác sinh viên đã từng bước hoàn thiện đáp ứng yêu cầu quản lý chuyên nghiệp; Tuần sinh hoạt công dân được triển khai ngày càng phong phú về nội dung và hình thức, vừa đảm bảo chất lượng, vừa đảm bảo sự liên thông đối với các báo cáo viên, sinh viên; phù hợp với yêu cầu thực tiễn, tạo sự thống nhất về nhận thức trong sinh viên ĐHQG-HCM nói chung, các trường nói riêng; đã tạo được dấu ấn cho sinh viên về môi trường học tập và sinh hoạt trong ĐHQG-HCM, hội nhập khu vực và thế giới, vừa góp phần hình thành văn hoá ĐHQG-HCM và khơi dậy niềm tự hào, tinh thần, trách nhiệm trong mỗi sinh viên.

Xây dựng văn hóa đọc trong sinh viên thông qua chương trình toàn thể sinh viên năm thứ 1 được cấp thẻ thư viện Trung tâm ĐHQG-HCM; Văn hóa sinh viên và đời sống ký túc xá: số lượng sinh viên năm thứ nhất đăng ký vào ở ký túc xá ngày càng tăng trung bình 10-15% qua các năm, đảm bảo an ninh cho sinh viên học tập; chuỗi hoạt động

tuần lễ khai khóa đã trở thành văn hóa đặc thù cho sinh viên ĐHQG-HCM và ghi ấn tượng là Lễ Khai khóa hằng năm, với các chủ đề phù hợp với định hướng hội nhập quốc tế và khu vực. Các phong trào hỗ trợ học tập của sinh viên ngày càng đa dạng và phong phú về nội dung và hình thức như: chương trình giao lưu với sinh viên các nước trong khu vực và quốc tế, các cuộc thi sinh viên và doanh nghiệp, các khóa tập huấn về kỹ năng mềm dành cho sinh viên, các chương trình xung kích, tình nguyện, sáng tạo của thanh niên, "Thanh niên ĐHQG-HCM vì biên giới hải đảo". Đặc biệt với chương trình Mùa hè xanh, sinh viên ĐHQG-HCM đã đóng góp tích cực vào trách nhiệm phục vụ cộng đồng trong nước và quốc tế (như Lào, Campuchia,...). Thông qua các chương trình ngoại khóa, sinh viên ĐHQG-HCM trưởng thành và trở thành những công dân toàn cầu cho tương lai giỏi về chuyên môn, ngoại ngữ và năng lực lãnh đạo.

Tại kỳ thi Olympic Toán quốc tế năm 2013 diễn ra tại Colombia, đội tuyển học sinh Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong đó, hai học sinh trường PTNK tham gia đều đạt giải Huy chương Vàng.





ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

## LỄ KHAI KHÓA - 2013

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2013



# 10 SỰ KIỆN NỔI BẬT

1. Đồng chí Lê Thanh Hải, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP.HCM về thăm và phát biểu tại Lễ khai khóa 2013

2. Đoàn công tác của Trung ương và các Bộ ngành đến thăm và làm việc tại ĐHQG-HCM: Ban Kinh tế trung ương, Bộ KH&CN, Bộ Quốc phòng, Hội đồng chính Khoa học và Công nghệ,...

3. Chính phủ ban hành Nghị định về Đại học Quốc gia và có hiệu lực từ 01/01/2014.

4. ĐHQG-HCM nhận Cờ thi đua của Chính phủ.

5. Kỷ niệm 3 năm thành lập Quỹ Phát triển ĐHQG-HCM và ra mắt Chủ tịch danh dự Hội đồng Quản lý Quỹ.

6. Khai mạc triển lãm "Vì Trường Sa thân yêu".

7. ĐHQG-HCM mở rộng và ký kết hợp tác với các trường uy tín trên thế giới: hợp tác UC Berkeley nghiên cứu về khoa học vật liệu manar, hợp tác UC Los Angeles nghiên cứu ung thư và quản trị đại học,...

8. Sơ kết 3 năm thực hiện KHCL 2011-2015: rà soát, đánh giá và điều chỉnh.

9. Trường Đại học Quốc Tế kỷ niệm 10 năm thành lập và phát triển.

10. Thành lập đơn vị mới: Trung tâm Tiên tiến sĩ và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục.





2



3



4



5



6



7



8



9



10





1



2



3

IR	ISI	CR	Organization	Sector	Country	Region	Q	SIC
1367	555	1	Vietnam Academy of Science and Technology	GO	VNM	XS	1479	664
2006	767	2	Vietnam National University, Ho Chi Minh City	HE	VNM	AS	990	1111
2471	909	3	Hanoi University of Science and Technology	HE	VNM	AS	610	5439
2494	830	4	Vietnam National University, Hanoi	HE	VNM	XS	588	682

SCImago Research Group, Copyright © 2013. Data Source: Scopus  
<http://www.scimagoir.com> | <http://www.scimagolab.com>

4



5

# 10 HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN NỔI BẬT

1. ĐHQG-HCM trao bằng Giáo sư Danh dự đến các nhà khoa học nổi tiếng trên thế giới: GS. Paolo Carloni, GS. Wolfgang Schumann, GS. Yasuaki Maeda.

2. Hội nghị, hội thảo đóng góp ý kiến cho Đảng và Chính phủ trong việc xây dựng các chính sách quốc gia: Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992; Bàn về những giải pháp phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay, Nghị định về Đại học Quốc gia,...

3. Hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế: Hội nghị Liệu pháp gen và miễn dịch 2013, Hội nghị quốc tế về Công nghệ Nano và Ứng dụng (IWNA) lần thứ 4, Hội nghị quốc tế Công nghệ cao cấp về Điện tử - Truyền thông và các lĩnh vực liên quan, Hội nghị Pro Bono lần 2 khu vực Đông Nam Á/Châu Á Thái Bình Dương, Hội thảo quốc tế "Định hướng phát triển linh kiện và công nghệ vi mạch Việt Nam,..."

4. Theo SCImago Institutions Rankings, trong số 2.740 trường đại học, viện, và tổ chức nghiên cứu trên toàn thế giới, Việt Nam có 4 đơn vị có tên trong bảng xếp hạng bao gồm Viện KH&CN, 2





6



7



8



9



10

Đại học Quốc gia và Đại học Bách khoa Hà Nội. Theo bảng xếp hạng này thì ĐHQG-HCM được xếp hạng thứ nhì với 900 công bố trên tạp san quốc tế. Tính theo chỉ tiêu xuất sắc, ĐHQG-HCM được xếp hạng 1 trong cả nước.

5. ĐHQG-HCM tổ chức Hội nghị Hiệu trưởng RESCIF (Réseau d'excellence des sciences de l'ingénieur de la Francophonie - Mạng lưới xuất sắc về khoa học kỹ thuật của cộng đồng các nước nói tiếng Pháp, quy tụ 14 trường ĐH đến từ 11 quốc gia châu Phi, châu Mỹ, châu Á và châu Âu) và khánh thành Trung tâm nghiên cứu Châu Á về nước (Centre Asiatique de Recherche sur l'Eau, CARE) đặt tại trường Đại học Bách Khoa.

6. ĐHQG-HCM tiếp tục tham gia đánh giá chương trình đào tạo theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA và các chuẩn quốc tế khác: tổng số chương trình đã được công nhận chuẩn AUN-QA: 10, AUN-DAAD: 01 và đang chờ kết quả công nhận chuẩn ABET: 02.

7. Phát triển hệ thống cơ sở vật chất - phòng thí nghiệm: phục vụ đào tạo và nghiên cứu: Khoa Y khánh thành Phòng thí nghiệm Sức khỏe sinh sản

và Phòng thực hành Đơn vị Đào tạo Y học sinh sản, Trường ĐH Công nghệ Thông tin khởi công xây dựng tòa nhà Giảng đường - Phòng thí nghiệm, Trường Đại học Quốc tế khởi công xây dựng khối lớp học - Phòng thí nghiệm 2, Trường Đại học Kinh tế Luật khánh thành phòng mô phỏng thị trường tài chính,...

8. Phát huy vai trò trường đại học với sứ mạng phục vụ cộng đồng: ĐHQG-HCM luôn đồng hành cùng TP.HCM, các tỉnh miền Đông, miền Tây Nam Bộ, Tây Nguyên trong việc giải quyết các vấn đề khó khăn của địa phương: Hội thảo "Đà Lạt - Thành phố trong rừng, rừng trong thành phố - Mô hình phát triển đô thị hiện đại và bản sắc"; Vấn đề ngập lụt và ách tắc giao thông tại TP.HCM,...

9. Khởi động chương trình "Nâng cao năng lực quản trị đại học" nhằm chuẩn hóa và phát triển đội ngũ cán bộ - lãnh đạo ĐHQG-HCM theo hướng chuyên nghiệp và hội nhập quốc tế.

10. Sinh viên ĐHQG-HCM năng động, tích cực tham các hoạt động ngoại khóa, hướng đến cộng đồng ASEAN 2015.



Nhà điều hành Đại học Quốc gia TP.HCM

# Nghiên cứu khoa học đỉnh cao thông qua hợp tác quốc tế

Nhằm xây dựng các tập thể KH&CN mạnh và phát triển các nghiên cứu đỉnh cao, giai đoạn 2011-2013 ĐHQG-HCM đã hợp tác với nhiều trường đại học, viện nghiên cứu hàng đầu thế giới thực hiện các chương trình nghiên cứu và đào tạo nhân lực theo những lĩnh vực khoa học hiện đại, đồng thời có khả năng ứng dụng cao trong phát triển KH&CN của đất nước. Trong đó nổi bật là các dự án hợp tác với MINATEC và INPG (CH Pháp), Đại học California tại Los Angeles (UCLA) và Berkeley (UCB), Tập đoàn Intel v.v.

**H**ợp tác giữa ĐHQG-HCM thông qua Phòng thí nghiệm Công nghệ Nano (LNT) với MINATEC và INPG khởi đầu từ 2005. Đối tác đã giúp LNT định hướng nghiên

cứu, thiết kế phòng sạch, xác định danh mục trang thiết bị chính cần đầu tư, tổ chức các hội thảo khoa học và nhất là đào tạo nguồn nhân lực KH&CN Nano. Những năm gần đây chương trình hợp tác đã đi vào chiều sâu:

hai bên đã hợp tác triển khai nghiên cứu chế tạo thẻ nhận dạng siêu cao tần bằng công nghệ in phun, nghiên cứu chế tạo cảm biến nano ứng dụng trong kiểm tra ô nhiễm môi trường. Các hội thảo quốc tế gần đây về Công





nghe nano và ứng dụng đã thu hút hàng trăm nhà khoa học hàng đầu trong nước và quốc tế với các báo cáo chất lượng cao khẳng định sự trưởng thành của KH&CN Nano Việt Nam nói chung và ĐHQG-HCM nói riêng. GS Robert Baptist, chuyên gia hàng đầu của Pháp tham gia Hội đồng KH&CN Vật liệu tiên tiến của ĐHQG-HCM với vai trò Đồng Chủ tịch và đang giúp ĐHQG-HCM xây dựng chương trình Công nghệ Nano, tập hợp các nhà khoa học triển khai các dự án nghiên cứu.

Chương trình MANAR (Molecular And Nano Architecture - các vật liệu cấu trúc nano và phân tử) hợp tác giữa ĐHQG-HCM với các Đại học thuộc hệ thống University of California (UCLA, UCB) đã đạt được những thành tựu quan trọng trong 3 năm qua. Các hướng nghiên cứu tập trung vào những

vấn đề thời sự của thế giới và rất cần cho nước ta như nghiên cứu tổng hợp các vật liệu có khả năng làm chất xúc tác, lưu trữ khí tự nhiên, làm sạch môi trường, tạo ra các nguồn năng lượng sạch.

Về đào tạo, chương trình đào tạo tiến sỹ MANAR theo mô hình mentoring là cơ sở cho việc chuyển giao kiến thức và công nghệ từ các chuyên gia nước ngoài tới các học viên cao học và nghiên cứu sinh. Đã hình thành các đơn vị nghiên cứu tại các đơn vị thành viên với PTN với trang thiết bị hiện đại, đào tạo nhiều nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên. PTN Cấu trúc Vật liệu của Trường ĐHBK đã công bố 15 bài báo ISI chỉ từ 2010 đến nay. Trung tâm MANAR đã tổng hợp được nhiều mẫu vật liệu MOF và ZIF mới có thể công bố trong các tạp chí khoa học uy tín trên thế giới. Đặc biệt tháng 12 năm 2011, Trung tâm MANAR

chính thức thành lập đánh dấu một bước phát triển quan trọng của chương trình MANAR. So với các đơn vị thành lập trước đây, Trung tâm MANAR có một đặc điểm khác hẳn: đây là một tổ chức KH&CN liên kết giữa ĐHQG-HCM và đối tác nước ngoài trong cả nghiên cứu và đào tạo cũng như quản lý và điều hành, qua đó có thể học hỏi rất nhiều về kinh nghiệm quản lý và chuyên môn từ nước ngoài. Các chuyên gia từ Hoa Kỳ thường xuyên sang Trung tâm MANAR làm việc hoặc hướng dẫn nghiên cứu sinh nghiên cứu qua teleconference. Chương trình MANAR được sự đánh giá cao của các đồng nghiệp trong và ngoài nước. Tại Phiên họp lần thứ 8 về hợp tác KH&CN giữa Hoa Kỳ và Việt Nam tháng 9 năm 2013, Chương trình MANAR được đánh giá là một trong những chương trình hợp





Giám đốc ĐHQG-HCM Phan Thanh Bình đang trao đổi với Giáo sư Omar Yaghi, Giáo sư trường University of California, Berkeley tháng 8 năm 2013 về hướng phát triển TT Manar Việt Nam

tác thành công nhất giai đoạn qua.

Hợp tác với ĐH California Los Angeles (UCLA), ĐHQG-HCM đang triển khai chương trình ung thư và khoa học y sinh (Cancer and Biomedical Science). Hợp tác này xuất phát từ chính nhu cầu phát triển khoa học y sinh nói chung và ung thư nói riêng trong nước và thế mạnh của UCLA về lĩnh vực này. Trong năm nay (2013), ĐHQG-HCM và UCLA đã tiến hành nhiều buổi trao đổi, hội đàm và đã đi đến ký kết bản ghi nhớ hợp tác về hướng này trong thời gian tới. Hai bên đã thống nhất hợp tác toàn diện trong vấn đề này từ đào tạo nhân lực, nghiên cứu khoa học và trao đổi thông tin thông qua các hội nghị, hội thảo

ở hai bên.

Về nghiên cứu, trước nhu cầu cao của nước ta về việc nghiên cứu, phát triển các phương pháp phòng ngừa, chẩn đoán và điều trị bệnh ung thư, hai bên sẽ xúc tiến các nghiên cứu chuyên sâu về 3 bệnh ung thư có tỉ lệ tử vong hàng đầu ở nước ta như ung thư gan, ung thư cổ tử cung và ung thư dạ dày trong thời gian tới. Hai bên đã xây dựng đề án đầu tiên về nghiên cứu điều trị ung thư gan và xin kinh phí từ Viện Nghiên cứu Ung thư (NCI) thuộc Viện Sức khỏe Hoa Kỳ (NIH) từ năm 2013. Thông qua việc triển khai các chương trình nghiên cứu, UCLA sẽ đào tạo cán bộ nghiên cứu về ung thư nói riêng và y sinh học nói chung cho ĐHQG-HCM. Đây là lực lượng

nòng cốt để triển khai các nghiên cứu y sinh ở trình độ cao trong tương lai để hướng đến thành lập trung tâm nghiên cứu chuyên sâu về ung thư tại ĐHQG-HCM. Những cán bộ trẻ đầu tiên của ĐHQG-HCM sẽ sang học tập tại UCLA vào tháng 3 năm 2014 theo chương trình hợp tác này. Hai bên cũng đã nhất trí tổ chức các hội thảo, hội nghị thường niên (hội thảo đầu tiên vào tháng 2/2013 và hội thảo lần 2 sẽ tổ chức vào tháng 3/2014) để trao đổi và chia sẻ thông tin về các kết quả nghiên cứu liên quan của hai bên.

Hợp tác về nghiên cứu ung thư và y sinh học nói chung của ĐHQG-HCM với UCLA được sự quan tâm của nhiều đơn vị liên quan khác ở nước ta và tại



Giám đốc ĐHQG-HCM ký kết hợp tác phát triển với Đại học Berkeley (University of California at Berkeley) tháng 8 năm 2013.



Hoa Kỳ. Nhiều bệnh viện, bác sĩ trong cả nước hăng hái tham gia vào chương trình như Bệnh viện Ung bướu Tp.HCM, Bệnh viện Chợ Rẫy Tp.HCM, Trường ĐHYD Tp.HCM, Viện Phòng chống ung thư quốc gia, Bệnh viện Bạch Mai... Về phía Hoa Kỳ, một số tổ chức hàng đầu về nghiên cứu ung thư như Trung tâm Ung thư MD Anderson... sẵn sàng tham gia vào hợp tác này.

Nhờ uy tín ngày càng nâng cao, gần đây ĐHQG-HCM đã thiết lập quan hệ và triển khai thành công các chương trình hợp tác với các đại học, viện nghiên cứu, tập đoàn doanh nghiệp hàng đầu thế giới mà điển hình là University of California at Los Angeles (2011), University of California at Berkeley (2013), Intel (2012)... Chính nhờ việc xây dựng mạng lưới các đối tác chiến lược rộng khắp này, ĐHQG-HCM đã từng bước chuẩn hóa các hoạt động của mình và hội nhập vươn ra thế giới, khẳng định vị thế và trở thành đối quan trọng đối với các cơ quan giáo dục đại học trong khu vực và trên thế giới.



Nghiên cứu vật liệu MOF tại Phòng thí nghiệm cấu trúc vật liệu, Trường ĐHBK (ảnh trên) và tại Trung tâm MANAR (ảnh dưới).





# ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM PHÁT TRIỂN KHOA HỌC theo hướng ứng dụng

Hoạt động nghiên cứu khoa học trong các trường đại học (ĐH) đã và đang xác định được chỗ đứng quan trọng cũng như tầm ảnh hưởng sâu rộng vào việc hình thành và phát triển chất lượng giáo dục ĐH ở Việt Nam. Thông qua các kết quả nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, đời sống của một bộ phận cán bộ, giảng viên có nhiều cải thiện, góp phần tích cực vào việc xây dựng văn hóa nghiên cứu ở sinh viên.

## Mạnh dạn đầu tư

Năm 2007, lần đầu tiên tại Việt Nam, một phòng thí nghiệm (PTN) nghiên cứu các ứng dụng

tế bào gốc trên cơ thể người với quy mô lớn đã được xây dựng tại Trường ĐH Khoa học tự nhiên ĐHQG-HCM. Nhớ lại những ngày đầu tiên xây dựng PTN, TS

Lâm Quang Vinh, Trưởng phòng Khoa học công nghệ, Trường ĐH Khoa học tự nhiên, cho biết: "Khoa học nghiên cứu về tế bào gốc trước năm 2010 còn là một lĩnh vực hết sức mới mẻ đối với các nhà khoa học trong nước. Bỏ ra số tiền hơn 40 tỷ đồng để đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị cho một PTN chuyên nghiên cứu về lĩnh vực này thật sự là một bước đi mạo hiểm của lãnh đạo ĐHQG TP HCM". Tuy nhiên cho đến nay, sau hơn 6 năm đi vào hoạt động, PTN đã cho ra đời nhiều công trình nghiên cứu



Các cán bộ, giảng viên Trường ĐH KHTN đang làm việc tại Phòng thí nghiệm nghiên cứu và ứng dụng tế bào gốc.

có tính ứng dụng thực tiễn cao như tái tạo mô giác mạc mắt cho bệnh nhân, dùng tế bào gốc da để ghép và tái tạo mô da cho bệnh nhân bị bỏng, biệt hóa thành công nhiều loại tế bào gốc, tế bào mầm, hỗ trợ điều trị một số bệnh nhân ung thư vú, đại tháo đường, thoái hóa khớp gối...

Sau 6 năm thành lập, PTN đã khẳng định vị trí của mình trong nước và quốc tế, đóng góp đáng kể cho việc phát triển ngành tế bào gốc của Việt Nam. Ngoài ra, cũng từ các kết quả nghiên cứu của PTN, mỗi năm các cán bộ, giảng viên Trường ĐH Khoa học tự nhiên đã đóng góp hơn 10 bài báo trên các tạp chí khoa học quốc tế, đăng ký nhiều bằng phát minh sáng chế trong và ngoài nước. Đây được xem là một trong những tín hiệu bước đầu khả quan cho việc xây dựng và phát huy nguồn lực PTN trong các trường ĐH, vừa tạo được nguồn thu thông qua các ứng dụng chuyển giao công nghệ, vừa góp phần không nhỏ vào việc đẩy mạnh phong trào nghiên cứu khoa học trong nhà trường.

Ngoài PTN nghiên cứu và ứng dụng tế bào gốc, Trường ĐH Khoa học tự nhiên hiện nay còn có 4 phòng thí nghiệm trọng điểm khác, phục vụ cho các lĩnh vực công nghệ sinh học phân tử, hóa lý ứng dụng, kỹ thuật hạt

nhân. Tương tự, tại Trường ĐH Bách khoa ĐHQG-HCM, 2 PTN trọng điểm về vật liệu polymer và composite, công nghệ điều khiển số

và kỹ thuật hệ thống, chỉ tính riêng trong năm 2012 đã đóng góp hơn 15 sản phẩm/ứng dụng công nghệ được đăng ký độc quyền sáng chế, 91 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học quốc tế.

Nói về lĩnh vực nghiên cứu khoa học, PGS-TS Vũ Đình Thành, Hiệu trưởng Trường ĐH Bách khoa, cho biết: "Việc đầu tư xây dựng các PTN, trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ chính là một trong những bước chuẩn bị cho sự phát triển ĐH theo định hướng nghiên cứu". Giai đoạn 2011 - 2015 được xem là giai đoạn đẩy mạnh kế hoạch phát triển nghiên cứu khoa học trong các trường ĐH, hướng đến mục tiêu mỗi giảng viên đồng thời là một nhà nghiên cứu, công tác giảng dạy, đào tạo phải gắn liền với hoạt động nghiên cứu.

### Đẩy mạnh chuyển giao công nghệ

Trong điều kiện "bầu sữ" ngân sách có hạn, chính sách động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ, giảng viên năng động tìm kiếm đề tài và các dự án đầu tư, sử dụng chính nguồn thu từ chuyển giao công nghệ để nuôi sống, kiện toàn bộ máy vận hành các trang thiết bị, máy móc của PTN thật sự là một hướng đi cần thiết và đúng đắn. Thông qua đó, đòi

sống của một bộ phận cán bộ, giảng viên được nâng cao rõ rệt.

PGS-TS Đỗ Hồng Lan Chi, Phó Trưởng ban Khoa học công nghệ, ĐHQG-HCM cho biết, từ năm 2011 đến nay, tổng doanh thu chuyển giao công nghệ của các trường ĐH thành viên, ĐHQG-HCM đạt hơn 350 tỷ đồng. Chỉ tính riêng trong năm 2012, doanh thu từ hoạt động này chiếm hơn 168 tỷ đồng, tăng 1,5 lần so với năm 2011. Trong đó, một số đề tài nghiên cứu mang tính ứng dụng cao đã được chuyển giao thành công cho TPHCM và các tỉnh lân cận, như hệ thống giám sát hành trình ô tô và định vị tàu thuyền dựa trên công nghệ GPS, sử dụng công nghệ tự động tinh luyện cồn để sản xuất xăng pha cồn, chế tạo xe lăn điện thông minh, ăng-ten sóng radio dùng cho công nghệ nhận dạng tự động...

Qua đó cho thấy đầu tư vào lĩnh vực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ đang là một trong những hướng đi mới của phát triển giáo dục ĐH ở Việt Nam. Trong đó, vai trò của các chính sách đầu tư tài chính, đổi mới hành lang pháp lý theo hướng tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, chú trọng sản phẩm đầu ra đóng vai trò quyết định trong việc hình thành và nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục ĐH, gắn đào tạo với nhu cầu việc làm của các doanh nghiệp. Đây chính là một trong những giải pháp giúp giải quyết bài toán đầu ra cho ngành giáo dục, đồng thời góp phần vào kế hoạch phát triển khoa học công nghệ nói riêng, chất lượng đời sống nói chung của người dân trên địa bàn thành phố.





ĐHQG-HCM công tác tại University of Houston, Clear Lack

Với sứ mệnh trở thành một mô hình mẫu của đại học Việt Nam trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ cũng như từng bước tiếp cận trình độ đào tạo của các đại học hàng đầu TRÊN THẾ GIỚI, ĐHQG-HCM không ngừng mở rộng và phát triển mạng lưới đối tác có uy tín. Trong đó, việc mở rộng hợp tác với các đại học Hoa Kỳ đã VÀ ĐANG đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trong bối cảnh hội nhập quốc tế của giáo dục đại học Việt Nam.

## Đại học Quốc gia TP HCM VỚI HỆ THỐNG GIÁO DỤC HOA KỲ

**V**iệc ra đời và phát triển của Chương trình Nghiên cứu Cấu trúc phân tử và Nano (MANAR) đánh dấu bước tiến nổi bật của ĐHQG-HCM trong khoa học nghiên cứu vật liệu mới với sự hợp tác của hệ thống đại học California. Khởi đầu bằng hợp tác với Đại

học California, Los Angeles (UCLA), ĐHQG-HCM đã xây dựng và đưa vào hoạt động Phòng thí nghiệm vật liệu MOF (trường ĐH Bách Khoa) và thành lập nhóm nghiên cứu vật liệu MOF (trường ĐH Khoa học Tự nhiên) vào năm 2009; đặc biệt thành lập Trung tâm nghiên cứu MANAR đầu tiên ở Việt Nam

vào năm 2011 với tổng trị giá 3.2 triệu đô la Mỹ. Năm 2013 đánh dấu một bước tiến mới trong hợp tác với Hoa Kỳ khi ĐHQG-HCM tiến hành ký kết thỏa thuận ghi nhớ hợp tác với Đại học California, Berkeley trong lĩnh vực MANAR; đồng thời đã thỏa thuận mở rộng hợp tác với UCLA trong nghiên cứu y sinh và ung



ĐHQG-HCM công tác tại California State University - Fullerton

thư với sự hỗ trợ của Trung tâm Cố vấn toàn cầu (Center for Global Mentoring) và Trung tâm nghiên cứu ung thư Johnson (Johnson Comprehensive Cancer Center), UCLA.

Nâng cao năng lực quản trị đại học cho đội ngũ cán bộ quản lý cũng là một thách thức cho các đại học Việt Nam. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác này, từ năm 2009, ĐHQG-HCM đã từng bước cải thiện năng lực quản trị của toàn hệ thống qua các khóa tập huấn quản trị đại học trong và ngoài nước với sự hợp tác của các đối tác như Đại học Loyola, Chicago; Đại học California State, Fullerton; Đại học California, Los Angeles. Việc thành lập Viện Quản trị đại học thuộc ĐHQG-HCM năm 2012 là minh chứng cho nỗ lực của ĐHQG-HCM trong việc đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển các chính sách liên quan đến giáo dục đại học.

Công tác nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên và cải tiến chương trình giảng dạy cũng không ngừng được quan tâm tại ĐHQG-

HCM, trong đó, nổi bật là 02 dự án với sự tài trợ của Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID). Chương trình Hợp tác giáo dục đại học ngành Kỹ thuật (HEEAP) triển khai tại trường Đại học Bách Khoa với sự hợp tác của Đại học Arizona State và tập đoàn Intel đã bước vào giai đoạn 2, góp phần phát triển và nâng cao chương trình giảng dạy theo hướng đa ngành, mang tính ứng dụng cao thông qua các chương trình giảng dạy mới. Chương trình Thăng tiến giáo dục Công tác Xã hội triển khai tại trường Đại học Khoa

học Xã hội và Nhân văn với sự hợp tác của Đại học San Jose State đạt được thỏa thuận tài trợ của USAID trong giai đoạn 3 năm 2013-2015. Chương trình dự kiến sẽ là một bước đột phá mới trong đào tạo ngành Công tác xã hội với mục tiêu nâng cao chất lượng quản trị; xây dựng quy trình nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên; và xây dựng, triển khai giáo trình Công tác xã hội thích hợp với những thay đổi về kiến thức và nhu cầu của địa phương.

Hướng đến tương lai: ĐHQG-HCM và UCLA (University of California at Los Angeles) hợp tác và phát triển giảng dạy ngành quản trị đại học tại ĐHQG-HCM nhằm đào tạo nguồn nhân lực lãnh đạo giáo dục tại Việt nam, châu Á và khu vực. Tiếp sau việc đào tạo nguồn nhân lực, UCLA hỗ trợ ĐHQG-HCM đổi mới quản trị đại học theo mô hình các trường đại học tiên tiến trên thế giới.

Nhìn chung, những kết quả đạt được trong quan hệ hợp tác với các đại học Hoa Kỳ đã góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế của ĐHQG-HCM trong khu vực và trên thế giới.



ĐHQG-HCM ký hợp tác với University of California, Los Angeles.



# CỘNG ĐỒNG ASEAN 2015- MỘT “BẾN XUÂN” CỦA DÒNG CHẢY LIÊN KẾT KHU VỰC

Tại Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN lần thứ 9 năm 2003 tổ chức tại Bali (Indonesia), lãnh đạo các nước thành viên đã ra quyết tâm xây dựng thành công Cộng đồng ASEAN vào năm 2015. Từ đây, khái niệm Cộng đồng ASEAN với ba trụ cột bao gồm Cộng đồng an ninh (ASC), Cộng đồng kinh tế (AEC) và Cộng đồng văn hóa - xã hội (ASCC) chính thức xuất hiện. Đến nay, theo đánh giá của quan chức nhiều chính phủ thành viên, 80% công việc chuẩn bị cho sự ra đời của cộng đồng ASEAN đã hoàn tất.

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Dung





### 1. Ngược dòng thời gian của tiến trình liên kết khu vực.

Sau chiến tranh thế giới lần II, hàng loạt quốc gia Đông Nam Á đã giành được độc lập. Từ đó, nhu cầu đoàn kết, hợp tác thân thiện được đặt ra giữa các quốc gia - dân tộc trong khu vực; vì họ muốn thoát khỏi một cách triệt để sự can thiệp của chủ nghĩa đế quốc dưới bất cứ hình thức nào; và vì một điều quan trọng hơn nữa: đó là nền hòa bình, hợp tác và phát triển phồn vinh cho tất cả các quốc gia thành viên.

Theo Somsakdi Xuto - một học giả người Thailand, ngay sau năm 1945, những lãnh tụ đầu tiên ở Đông Nam Á nhận thức được khuynh hướng tất yếu đó là chủ tịch Hồ Chí Minh và tổng thống Sukarno. Tuy nhiên, do tình hình quốc tế thời bấy giờ rất phức tạp, nên ý tưởng hợp tác và liên kết Đông Nam Á của các ông không thực hiện được.

Nhưng đó là nguồn cảm hứng về hợp tác liên kết khu vực cho tất cả các dân tộc Đông Nam Á về sau.

Năm 1947, chính phủ Thailand đưa ra sáng kiến thành lập "Tổ chức thống nhất liên Đông Nam Á" (Pan - Southeast Asian Union) với bốn thành viên ban đầu là Cambodia, Laos, Myanmar và Thailand; rất tiếc, tổ chức này chỉ tồn tại trên danh nghĩa. Mười năm sau (1957), Dự án phát triển Tiểu vùng Mekong được thành lập (Cambodia, Laos, miền Nam Việt Nam và Thailand) với mục tiêu chủ yếu là quản lý nguồn nước liên quan đến các quốc gia thành viên.

Phải đến năm 1959, ý tưởng về sự hình thành một tổ chức khu vực mang tầm vóc Đông Nam Á mới trở lại, khi Malaysia (bấy giờ gọi là Malaya) cùng Philippines đề xuất việc ký kết "Hiệp ước hữu nghị và hợp tác kinh tế Đông Nam Á", (SEAFET - Southeast Asia Friendship and Economic Treaty). Nhưng, đề nghị này vẫn không được các chính phủ khác ở Đông Nam Á ủng hộ.

Để thay thế ý tưởng về SEAFET, trong năm 1960, Malaya tiếp tục đề nghị thành lập "Hiệp hội Đông Nam Á" (Association of Southeast Asia -

ASA); may thay, qua năm sau (1961), tổ chức này ra đời với ba thành viên là Malaya, Philippines và Thailand. Do vấp phải nhiều mâu thuẫn nội bộ, nên ASA chỉ tồn tại trong khoảng một năm rưỡi.

Sau khi ASA tự tan rã, vào tháng 8 năm 1963, bộ ba khác là Malaya, Philippines, Indonesia đứng ra ký kết một hiệp ước hợp tác mới, dưới tên gọi "MAPHILINDO" (chữ viết tắt tên ba nước thành viên). Nhưng lần này cũng giống như những lần trước - chỉ là những thử nghiệm ban đầu trong quá trình xác lập một hình thức hợp tác liên kết khu vực Đông Nam Á mà thôi.

Những ý tưởng hợp tác, liên kết Đông Nam Á trên đây hoài thai hàng chục năm trời, đã dẫn đến một sự kiện lớn lao của khu vực; đó là vào ngày 8 tháng 8 năm 1967, năm nước Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thailand đã ra Tuyên bố Bangkok khai sinh ra một tổ chức khu vực mới, mang tên "Hiệp hội các nước Đông Nam Á" (Association of Southeast Asian Nations - ASEAN, chữ viết tắt này là sáng kiến của ngoại trưởng Indonesia, Adam Malik). Có thể coi thời điểm thành lập ASEAN là "bến xuân" đầu tiên của dòng chảy liên kết khu vực.





## 2. Từ liên kết tiểu khu vực đến liên kết toàn khu vực.

Việt Nam là quan sát viên của ASEAN từ năm 1992, trở thành thành viên thứ 6 của ASEAN vào năm 1995. Trong vòng gần ba thập niên, trước khi Việt Nam trở thành thành viên chính thức của ASEAN, tổ chức này chỉ kết nạp thêm được một thành viên mới là Brunei vào năm 1984. Nhưng kể từ khi Việt Nam gia nhập, ASEAN đã có sự phát triển vượt bậc cả về quy mô, trình độ hợp tác, liên kết khu vực.

Vào năm 1997, ASEAN kết nạp thêm hai thành viên mới là Myanmar và Laos; hai năm sau (1999) kết nạp nốt Campuchia. Sự mở rộng ASEAN thành một cộng đồng gồm mười quốc gia Đông Nam Á là bước phát triển hợp logic, đáp ứng những đòi hỏi mới của tình hình thế giới khi mà chiến tranh Lạnh đã chấm dứt và xu thế hợp tác, đối thoại trở thành dòng chảy chủ lưu trên trường quốc tế. Sự mở rộng này còn mang một dấu mốc đặc biệt, vì nó chứng tỏ quá trình hợp tác liên kết Đông Nam Á đã chuyển từ mức độ tiểu vùng lên mức độ toàn vùng; từ những hợp tác chính trị, kinh tế lỏng lẻo tiền lên

sự hợp tác toàn diện cả về kinh tế, an ninh - chính trị, quân sự, văn hóa, xã hội. ASEAN - 10 là bến xuân thứ hai trong tiến trình hợp tác liên kết khu vực Đông Nam Á.

Nhiều cơ chế hợp tác mới của ASEAN đã hình thành và mở rộng. Đầu tiên, phải kể đến sự hình thành khu mậu dịch tự do ASEAN (tiếng Anh, viết tắt là AFTA), hoạt động từ năm 1994 - bước khởi đầu của liên kết các nền kinh tế Đông Nam Á như một thị trường chung. Trong lĩnh vực an ninh - chính trị khu vực, ASEAN khởi xướng sáng kiến Diễn đàn an ninh khu vực

ASEAN (ARF), do tổ chức này nắm vai trò trung tâm để cùng các nước lớn trong khu vực và trên thế giới cùng bàn bạc, trao đổi những vấn đề an ninh của Đông Nam Á hay những công việc mang tính quốc tế liên quan đến an ninh khu vực này. Trong vấn đề biển Đông, ASEAN đã cùng Trung Quốc ra Tuyên bố về ứng xử của các bên liên quan tại biển Đông (viết tắt tiếng Anh là DOC) vào năm 2002; hiện các bên đang đàm phán trao đổi để tiến tới xây dựng một bộ Quy tắc ứng xử trên biển Đông (COC).

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, dưới xung lực của chủ nghĩa khu vực mở (Open Regionalism), ASEAN đã thiết lập nhiều cơ chế hợp tác liên khu vực như ASEAN+3, Gặp gỡ thượng đỉnh Á - Âu (ASEM), Hội nghị thượng đỉnh Đông Á (East Asia Summit - EAS)...

## 3. Cộng đồng ASEAN 15 - "bến xuân" tiếp theo của dòng chảy liên kết Đông Nam Á.

Khái niệm "Cộng đồng ASEAN" lần đầu tiên được đề cập trong văn kiện "Tầm nhìn





ASEAN 2020", được thông qua tại Hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức vào tháng 12 năm 1997 tại Kuala Lumpur, Malaysia.

Các nhà lãnh đạo ASEAN nhìn thấy qua cộng đồng này một tập hợp các nước Đông Nam Á hòa bình, ổn định, phát triển thịnh vượng; gắn bó với nhau trong quan hệ đối tác, trong sự phát triển năng động, trong nhận thức và chia sẻ sâu sắc các mối quan hệ lịch sử chung và một bản sắc chung của khu vực. Cộng đồng ASEAN là bước phát triển cao hơn của trình độ tổ chức khu vực, là ý chí chính trị mạnh mẽ

của các quốc gia Đông Nam Á.

Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN lần thứ 9 năm 2003 tổ chức tại Bali (Indonesia), lãnh đạo các nước thành viên đã ra quyết tâm xây dựng thành công Cộng đồng ASEAN vào năm 2015. Từ đây, khái niệm một Cộng đồng ASEAN với ba trụ cột bao gồm Cộng đồng an ninh (ASC), Cộng đồng kinh tế (AEC) và Cộng đồng văn hóa - xã hội (ASCC) chính thức xuất hiện. Ba cộng đồng này là sự cụ thể hóa các mối hợp tác, liên kết trên ba lĩnh vực chủ yếu của ASEAN, trong đó việc xây dựng cộng đồng kinh tế ASEAN là nền tảng.

Để tăng cường tính pháp lý cho tổ chức của mình, các nước thành viên ASEAN đã thông qua bản Hiến chương ASEAN, bắt đầu có hiệu lực từ năm 2007. Đây là một nỗ lực lịch sử, nhằm biến ASEAN từ một hiệp hội xưa nay mang tính chất lỏng lẻo thành một tổ chức hợp tác chặt chẽ, với mức độ liên kết và tùy thuộc cao hơn. Nó cung cấp những cơ sở pháp lý đủ mạnh để ASEAN đối phó hiệu quả với những khó khăn thách thức có thể xảy ra trong tương lai

Trên bước đường xây dựng cộng đồng ASEAN, bên cạnh những thuận lợi mà gần nửa thế kỷ tổ chức này đã tạo ra, vẫn còn khá nhiều trở ngại. Trong đó, trở ngại chủ yếu nhất vẫn là sự chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế, sự dung hòa về lợi ích dân tộc của các quốc gia thành viên. Nhưng bức tranh ASEAN hiện nay, nhìn chung, màu sáng đang là màu chủ đạo. Cộng đồng ASEAN 2015 - bến xuân thứ ba trong dòng chảy liên kết khu vực của mười quốc gia Đông Nam Á đang bừng sáng... và rất gần.







## ĐHQG-HCM VÀ AUN5: CHUẨN BỊ GIA NHẬP CỘNG ĐỒNG ASEAN NĂM 2015



Đoàn ĐHQG-HCM  
sang thăm và làm việc với ĐH Mahidol

**ASEAN** University Network (AUN) là mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á được thành lập vào tháng 11 năm 1995. Tính đến tháng 7 năm 2013, AUN có 30 trường thành viên, trong đó có 3 đại học Việt Nam bao gồm Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM), Đại học Quốc gia Hà nội, trường Đại học Cần Thơ. Từ khi gia nhập mạng lưới, ĐHQG-HCM đã có nhiều đóng góp và từng bước thể



hiện vai trò của mình thông qua việc tích cực tham gia vào các hoạt động do AUN tổ chức, điển hình là tham gia đầy đủ và đóng góp tích cực cho Hội nghị các Hiệu trưởng, cuộc họp về Quan hệ Quốc tế, chuyển đổi tín chỉ AUN-ACTS, kiểm định chương trình đào tạo theo chuẩn AUN-QA, cuộc thi Nhà hùng biện trẻ và Diễn đàn Giáo dục, các khoá huấn luyện về công tác đánh giá chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA, trao đổi sinh viên, giảng viên với các trường đại học khác trong AUN, tiến hành đánh giá các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA. Ngoài ra, ĐHQG-HCM còn tham gia vào Dự án mạng lưới phát triển giáo dục kỹ thuật Đông Nam Á (AUN/SEED-Net), mạng lưới chuyên đề Trách nhiệm xã hội và sự bền vững của trường đại học (AUN USR&S) và mạng lưới Giáo dục Nhân quyền (AUN-HREN).

ĐHQG-HCM đã và đang

đẩy mạnh hợp tác với tất cả các thành viên của AUN, đặc biệt là 5 đại học uy tín của khu vực và thế giới bao gồm Đại học Quốc gia Singapore, Đại học Chulalongkorn, Đại học Mahidol, Đại học Philippines và Đại học Malaya. Việc chú trọng hợp tác với các trường đại học trong mạng lưới AUN nói chung và các trường đại học AUN5 nói riêng là một trong những chiến lược nhằm nâng cao năng lực quản trị đại học, chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học của toàn hệ thống ĐHQG-HCM theo các mô hình đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Hiện nay, ASEAN đang chuẩn bị bước sang giai đoạn mới: hình thành Cộng đồng ASEAN vào năm 2015. Trong bối cảnh nước ta đang bước sang giai đoạn hội nhập ASEAN 2015, ĐHQG-HCM đã và đang tiến hành các hoạt động đổi mới để đáp ứng nhu cầu xã hội và đào

tạo được những con người tri thức phục vụ cho Việt Nam nói riêng và cho Cộng đồng ASEAN nói chung. Để đạt được mục tiêu trên, ĐHQG-HCM đã đề ra các kế hoạch và đang triển khai:

**1.** Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế; cải tiến phương pháp giảng dạy và học tập; xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có khả năng làm việc trong Cộng đồng ASEAN.

**2.** Tăng cường đào tạo về ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh và ngôn ngữ của các nước trong ASEAN.

**3.** Phổ biến kiến thức tổng hợp về văn hoá, xã hội các nước ASEAN, đẩy mạnh nghiên cứu về ASEAN bao gồm kiến thức cơ bản về 10 nước thành viên ASEAN; kiến thức về hợp tác theo ba "trụ cột": chính trị - an ninh, kinh tế, văn hoá - xã hội của Cộng đồng ASEAN và phổ biến cho sinh viên.

**4.** Đẩy mạnh hợp tác với các trường đại học chiến lược AUN5; chú trọng thu hẹp khoảng cách phát triển bằng cách xây dựng, phát triển các dự án hợp tác đầu tư giữa ĐHQG-HCM và các trường đại học trong mạng lưới AUN về đào tạo, nghiên cứu khoa học, trao đổi sinh viên và giảng viên. Tiến hành công nhận tín chỉ và liên thông tín chỉ.

**5.** ĐHQG-HCM đang từng bước xây dựng một chiến lược về hội nhập cộng đồng ASEAN trong đó chú ý đến sự di chuyển dòng người (lao động, sinh viên, chuyên gia) trong ASEAN; đẩy mạnh hợp tác trong giáo dục-đào tạo, văn hoá, khoa học công nghệ theo tiêu chuẩn quốc tế và ASEAN.



# Sinh viên ĐHQG-HCM

ASEAN hiện đang chuyển sang giai đoạn phát triển mới với việc hình thành cộng đồng ASEAN vào năm 2015 dựa trên 3 trụ cột: Cộng đồng chính trị-an ninh, Cộng đồng kinh tế, và Cộng đồng văn hóa - xã hội.

**Thu Tâm**



**N**hận thức cơ hội cũng như thách thức đặt ra của Cộng đồng ASEAN vào năm 2015, ĐHQG-HCM đã chú trọng đến các nhóm chiến lược hỗ trợ và nâng cao

năng lực, kiến thức, kỹ năng cho sinh viên đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động thời kỳ hội nhập khu vực và thế giới. Cụ thể là nhóm chiến lược Chất lượng đào tạo đạt chuẩn mực quốc tế, với ba chiến lược thành phần gồm:

Nâng cao hiệu quả học tập của sinh viên; Hình thành các điều kiện và môi trường học tập chuẩn mực quốc tế; Chuẩn hóa chất lượng các chương trình đào tạo.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của sinh viên trong cộng đồng ASEAN

Thông tin về Cộng đồng ASEAN và những chuẩn bị cần thiết của sinh viên ĐHQG-HCM trở thành một trong những chuyên đề của Tuần sinh hoạt công dân sinh viên năm 2013.

Lễ khai khóa - 2013 được tổ chức với chủ đề "Trở thành công dân ASEAN", với thông điệp của Bí thư Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh, đ/c Lê Thanh Hải qua bài phát biểu "Tuổi trẻ và Thành phố Hồ Chí Minh hội nhập ASEAN 2015", trong đó, nhấn mạnh về những chuẩn bị hội nhập của thành phố hướng đến Cộng đồng ASEAN 2015.

Lễ hội Văn hóa ASEAN lần I được tổ chức trong năm 2013, đã tạo cơ hội cho sinh viên tăng cường sự hiểu biết của mình về văn hóa các nước trong khối ASEAN.

Song song đó, hội thảo bàn về "Giải pháp phát triển nghề nghiệp hướng đến ASEAN 2015" đã giúp sinh viên tiếp cận trực tiếp với các doanh nghiệp, hiểu rõ và có sự kế hoạch phát triển nghề nghiệp bản thân, hướng đến Cộng đồng



# hướng đến cộng đồng ASEAN



chung ASEAN 2015.

Giao lưu, trao đổi văn hóa với các nước trong cộng đồng ASEAN

Xuất phát từ nhận thức việc tham gia các hoạt động giao lưu và trao đổi sinh viên trong khu vực là cơ hội để sinh viên được nâng cao khả năng giao tiếp quốc tế cũng như các kỹ năng hội nhập trong một môi trường đa văn hóa, nên trong những năm qua ĐHQG-HCM là một trong những đại học thành viên tích cực tham gia các hoạt động sinh viên do Mạng lưới đại học Đông Nam Á (AUN) tổ chức, cụ thể như: Diễn đàn văn hóa thanh niên Đông Nam Á, Diễn đàn Thủ lĩnh Sinh viên, Diễn đàn Giáo dục và cuộc thi Nhà hùng biện trẻ.

Bên cạnh đó, ĐHQG-HCM còn là đơn vị tích cực đẩy mạnh hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên giữa các đại học trong khu vực. Điển hình, năm 2012, ĐHQG-HCM cùng với ĐH Mahidol và ĐH Chulalongkorn (Thái Lan) đẩy mạnh hoạt động trao đổi sinh viên. Thông qua hoạt động này, sinh viên hai nước có thêm hiểu biết về lịch sử, văn

hóa-xã hội, kinh tế, giáo dục... của hai quốc gia. Đồng thời, ĐHQG-HCM đã đề xuất cơ chế trao đổi sinh viên và cán bộ công tác sinh viên. Đề xuất này được Hội nghị nhất trí và đưa vào nội dung hợp tác trong lĩnh vực công tác sinh viên giữa các đại học thành viên AUN.

## **Định hướng đổi mới công tác giáo dục, rèn luyện**

Để giúp sinh viên tự tin hội nhập, ĐHQG-HCM cũng như các đơn vị thành viên đang triển khai chương trình giáo dục và các hoạt động cho sinh viên theo định hướng:

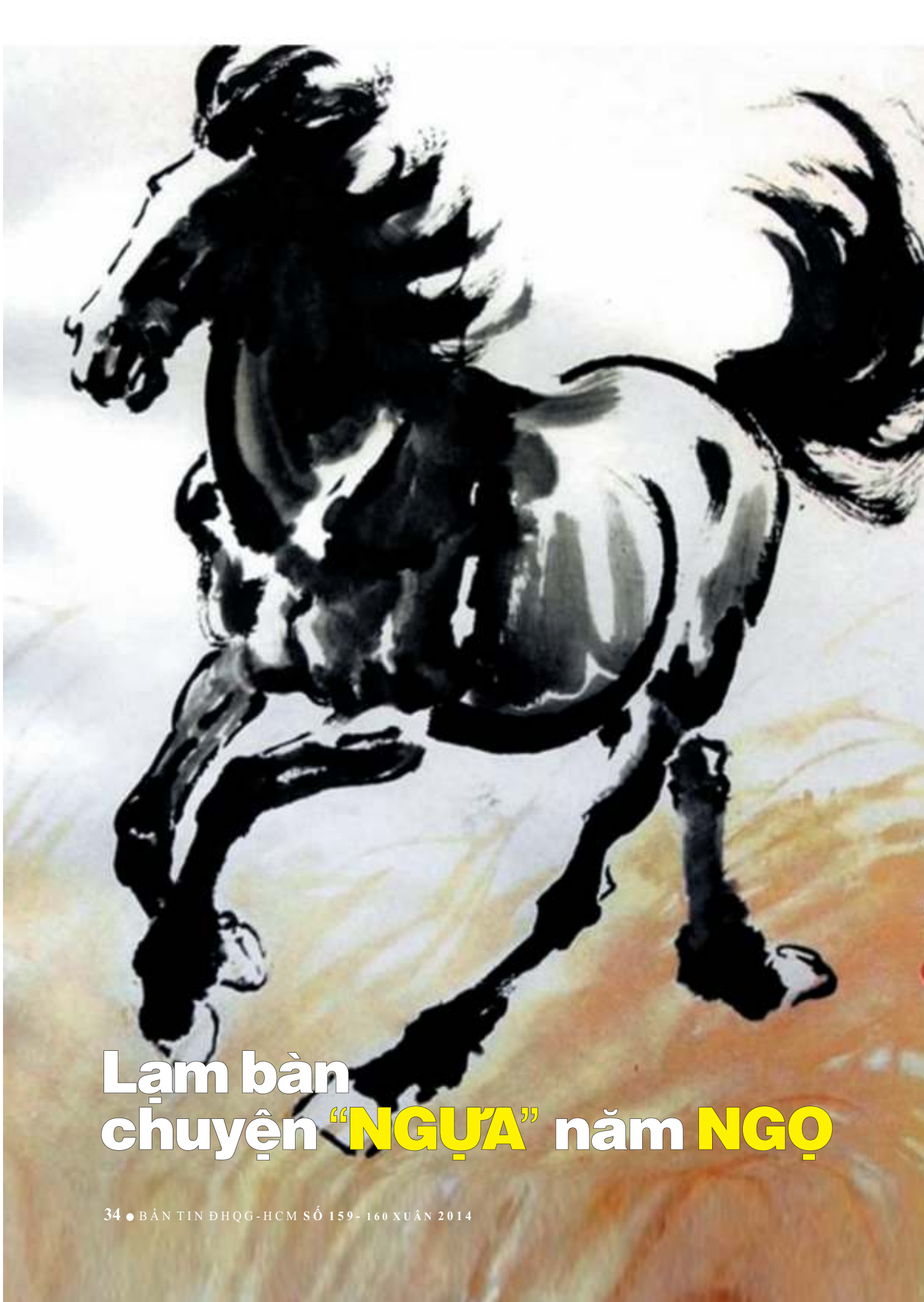
Nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, văn hóa, trong đó chú trọng đến nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc; có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng; hiểu biết về lịch sử-văn hóa Việt Nam; luôn có ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trong đó chú trọng đến nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để thích ứng với thị trường lao động trong nước và quốc tế.

Nâng cao kỹ năng, trong đó chú trọng kỹ năng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh và tự trang bị thêm khả năng sử dụng ngôn ngữ của các quốc gia trong khu vực ASEAN; tăng cường trang bị kỹ năng mềm.

Năng động và tích cực hội nhập, trong đó chú trọng hiểu biết về lịch sử-văn hóa các quốc gia trong khu vực; tham gia vào công tác ngoại giao nhân dân để nâng tầm ảnh hưởng của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế; chủ động tham gia, đề xuất giải quyết các vấn đề quốc gia, khu vực và toàn cầu.

Theo lộ trình, chỉ còn 2 năm nữa, Việt Nam sẽ cùng các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á tham gia vào Cộng đồng ASEAN - 2015. Với những chương trình, hoạt động đang triển khai, công tác sinh viên trong toàn hệ thống đang góp phần hoàn thiện và nâng cao khả năng cạnh tranh cho nguồn nhân lực do ĐHQG-HCM đào tạo, thích ứng với thị trường lao động khu vực, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế.



Lạm bàn  
chuyện “**NGỰA**” năm **NGỌ**



*"Ta đã từng đi quán về quê  
Đã ghé trận đánh Nam dẹp Bắc  
Mỗi gói tựa lưng phò xã tắc..."*

Đó là những câu kể công của con ngựa trong truyện thơ Nôm "Lục súc tranh công". Con ngựa từ xưa vốn là phương tiện di chuyển và chuyên chở của con người, được xem như một loài gia súc quen thuộc của nhà nông. Hình tượng con ngựa từ lâu đã đi vào văn hóa dân gian Việt Nam, là một con vật biểu tượng của 12 con giáp. Trước thềm năm Giáp Ngọ 2014, tôi xin được phép lạm bàn đôi chút chuyện "ngựa".

Nhắc tới ngựa, người ta dễ hình dung ra một con vật khỗ sở, quanh năm gắn bó với chuyện nhà nông, chuyên thồ những hàng hóa nặng nề. Làm việc nặng nhọc là thế nhưng con ngựa nào có được thung thăng gặm cỏ hay ngủ nằm như trâu, bò. Loài ngựa có một thói quen đặc biệt là chỉ nhắm mắt ngủ đứng chứ không có ngủ nằm, dù đêm hay ngày. Thói quen này được di truyền lại từ tổ tiên của chúng là loài ngựa hoang. Ngựa vốn hiền lành, chúng chỉ có đôi chân làm sức mạnh để chạy trốn kẻ thù nên việc ngủ đứng cũng là để tiết kiệm thời gian trước các mối nguy hiểm rình rập. Chỉ đến khi con ngựa bị bệnh nặng thì chúng ta mới bắt gặp cảnh tượng chúng nằm gục xuống. Dân gian ta cũng có câu "Đàn ông tuổi Ngọ đa tình, đàn bà tuổi Ngọ thì thường đa đoan". Phải chăng chính vì những đặc thù của đời sống loài ngựa mà người tuổi Ngọ thường bị gán ghép với định kiến số khổ cả đời, làm như trâu như ngựa?

Trong nền văn hóa Trung Hoa, chiến mã được xem như là sinh mạng của một vị tướng. Tướng sĩ ra trận mà ngã ngựa xem như thất trận, đại trượng phu chết ở chiến trường thì lấy da ngựa bọc thây. Con ngựa

rất được các binh sĩ thời xưa xem trọng, còn có một bộ môn gọi là thuật xem tướng ngựa ở Trung Hoa.

Hình ảnh con ngựa chăm chỉ, cần cù, dũng mãnh là thế nhưng trong dân gian Việt Nam, có những từ lóng mang ý nghĩa hoàn toàn trái ngược như đồ "ngựa bà", "ngựa quá"... Chữ "ngựa" khi dùng để ám chỉ hành vi của một người (thường là phái nữ) thì dùng với ý xấu, chê bai. Chẳng hạn, nói "con nhỏ đó ngựa lăm" là ám chỉ những người thích ăn diện, khoe khoang để làm cho phái nam chú ý. Những từ như "ngựa bà", "ngựa chúa" là từ chỉ cấp độ cao của cái sự "ngựa" này. Trong giao tiếp hằng ngày, "ngựa bà" thường được dùng để chỉ những người đàn bà lẳng lơ, không đứng đắn. Trên thực tế, loài ngựa lại là loài chung thủy, có ý thức rõ ràng trong quan hệ truyền chủng, không loạn luân. Vậy từ đâu dân gian ta lại dùng chữ "ngựa" để ám chỉ hành vi này?

Trong lối nói dân gian, ông bà ta thường hay so sánh những hành vi của con người với loài vật. Chẳng hạn, ăn thì "ăn như mèo", ngủ thì "ngủ như heo", ngáy thì "ngáy như trâu", chảnh thì "chảnh chó". Những con vật được đem ra so sánh thường là những loài vật gần gũi, quen thuộc với nhà nông. Trong lục súc (6 gia súc: trâu, ngựa, dê, chó, heo, gà) thì ngựa là một con vật khá đom đống với bờm dài, đuôi dài luôn hí vang như tiếng người cười. Ngựa là loài động vật sinh hoạt tình dục khá mạnh bạo. Trong quyển "Đại Nam quốc âm tự vị", xuất bản năm 1895 của tác giả Paulus Huỳnh Tịnh Của, có câu "thua ngựa một cái đuôi" là tiếng mắng của dân gian để chỉ những người dâm dật. Hàm ý câu này khá trừu tượng, ý nói những người dâm dật còn thiếu một cái đuôi nữa thì chẳng khác nào

con ngựa. Trong dân gian, bài thuốc cao xương ngựa lại hỗ trợ rất tốt cho chuyện yếu sinh lý của đàn ông. Hình tượng con ngựa hay được đem ra so sánh với các vấn đề liên quan tới tình dục thông qua một số cách nói dân gian như "hùng hục như ngựa", "ngã ngựa", bệnh "thượng mã phong"... Chính vì lẽ đó, hành vi của những cô thiếu nữ mới lớn đua đòi chung diện, khoe khoang để thu hút phái nam thể hiện phần nào cái tính dục của con người thời kì trở mã. Từ đó, dân gian đem so sánh với hình ảnh con ngựa thời kì động dục nên mới có cách gọi "ngựa quá", "ngựa bà". Sự so sánh này xét ra cũng có phần hợp lý, vì so với các loài động vật quen thuộc khác của nhà nông thì ngựa là loài khá đằm dáng. Một phép thử khi so sánh hành vi này với các loài khác thì ta sẽ có "trâu quá", "chó quá", "heo quá" thì sẽ không còn phù hợp.

Một từ quen thuộc khác chúng ta hay nghe nói là "trở mã", từ "mã" ở đây tuy đồng âm nhưng không mang nghĩa là "ngựa" như nhiều người vẫn nghĩ. "Mã" này được hiểu với nghĩa là bộ lông non của con gà trống. Gà mới "trở mã" tức là gà mới lớn. Ngoài ra, người ta còn hay dùng từ "đẹp mã" để chỉ vẻ đẹp hình thức bên ngoài. Từ "trở mã" khi dùng với người, thường là đối tượng thanh niên, thiếu nữ để nói sự phát triển về thể chất ở tuổi mới lớn, dùng với ý khen nhiều hơn là chê. Có câu "tốt mã rã đám" với ý nghĩa đáng đáp

coi tốt nhưng chẳng làm nên chuyện gì.

Khi đi xe đạp chúng ta vẫn hay bông đùa gọi là cưỡi "ngựa sắt". Từ "ngựa sắt" dùng ở đây khiến ta liên tưởng tới tích xưa Thánh Gióng cưỡi ngựa sắt bay về trời sau khi đánh xong giặc Ân nhưng nguồn gốc của nó thì không bắt nguồn từ tích này. Người ta gọi xe đạp là "ngựa sắt" vì xe được chế tạo từ kim loại (sắt hay kim loại khác). Nó có công dụng chuyên chở người và hàng hóa không thua kém gì một con ngựa, thực tế thì xe đạp là một bước phát triển của đời sống con người trong việc chuyển giao phương tiện đi lại từ thời xa xưa là cưỡi ngựa sang hiện đại hơn là đi xe đạp.

Có một nghịch lý khá lạ trong tiếng Việt, con trâu con ngựa là loài động vật hiền lành của nhà nông nhưng khi để ám chỉ bọn du côn du đảng tàn ác thì ông bà ta lại ví von với hình ảnh "đầu trâu mặt ngựa". Câu "đầu trâu mặt ngựa" vốn bắt nguồn từ cụm "ngưu đầu, mã diện" của Trung Hoa. Trong văn hóa dân gian Trung Hoa, đầu trâu và mặt ngựa là hai sinh vật thuộc hạ của Diêm Vương chuyên thực hiện việc hành hạ, tra tấn người dưới địa ngục. Theo luật nhân quả cũng như lục đạo luân hồi theo triết lý nhà Phật, con người nếu khi sống làm ác thì chết sẽ đọa vào đường súc vật, phải đầu thai làm trâu làm ngựa để trả nợ nghiệp quả của họ gây ra. Chính vì vậy, hình ảnh "đầu trâu mặt ngựa" là sự phản ánh kiếp sau của những linh hồn phạm tội ác, là một sự răn đe và cảnh tỉnh người đời phải biết làm lành tránh ác khi còn sống.

Những chuyện thú vị về con ngựa trong dân gian Việt Nam kể ra cũng khá nhiều, trên đây chỉ là những ví dụ điển hình để giúp độc giả có thể hiểu biết thêm phần nào về những từ mình vốn hay sử dụng nhưng lại không rõ nghĩa. Nhân dịp năm mới Giáp Ngọ 2014, chúc mọi người đều có được một năm "mã đáo thành công" và lúc nào cũng rộn vang tiếng cười như ngựa hí.







# Loài **Ngựa** khác nhau như thế nào

## TRONG VĂN HÓA PHƯƠNG ĐÔNG VÀ PHƯƠNG TÂY

Xuất phát từ đặc điểm tự nhiên của loài ngựa mà hình tượng con ngựa trong văn hóa Đông hay Tây luôn đại diện cho những gì đẹp đẽ, nhưng cũng có những điểm khác nhau.

**Bích Ngọc**

**N**gựa vốn là loài vật gắn bó với con người. Nó nằm trong "lục súc" - 6 loại gia súc nuôi trong nhà như ngựa, trâu/bò, cừu/dê, chó và lợn. Trước khi kết thúc thời đại đồ đá mới, các cư dân Á Đông đã thuần hóa thành công 6 loại gia súc này trước tiên.

Ngựa là con vật thông minh, khôn ngoan, sống gần người và được con người yêu quý. Trong đời sống vất vả, ngựa không chê chủ nghèo mà luôn trung thành, cần mẫn lao động với chủ. Khi xông pha trận mạc, ngựa lại kề vai sát cánh, cùng chung sinh tử với chiến binh.

Xuất phát từ đặc điểm tự nhiên của loài ngựa mà hình tượng con ngựa luôn đại diện cho những gì đẹp đẽ. Ngựa vừa có dáng vẻ đẹp đẽ, tính cách mạnh mẽ, sức lực sung mãn, vừa có đức tính trung thành, tình nghĩa thủy chung.

Ở các nước phương Tây, ngựa ứng với cung "Nhân Mã" - cung thứ 9 trong 12 cung Hoàng đạo. Về cung này, có khá nhiều truyền thuyết, tất cả đều nhấn mạnh vào sự dũng mạnh, thiện chiến. Như truyền thuyết kể rằng những chiến binh huyền thoại xưa kia sau khi hoàn tất sứ mệnh của mình sẽ bay lên trời, hóa thân vào chòm sao Nhân Mã.



Hình một cung thủ người ngựa, tay giương cung tên, còn được cho là tượng trưng cho vị thần Chiron, người đã truyền dạy cách chiến đấu cho nhiều anh hùng trong thần thoại Hy Lạp. Cũng có truyền thuyết nói rằng Nhân Mã là chòm sao được Thần Dớt tạo ra từ con ngựa thần có cánh Pegasus sau khi nó hoàn tất sứ mệnh giúp người anh hùng Hy Lạp Bellerophon thắng trận.

Truyền thuyết Hy Lạp cổ đại có kể về 12 kỳ công của Héc-quyn, trong đó có 2 kỳ công liên quan đến ngựa là thuần phục đàn ngựa cái của Diomedes - vua trị vì xứ Thracia và dọn chuồng ngựa của vua Augeas.

Bốn con ngựa trong sách Khải huyền của thần thoại Kitô giáo biểu tượng cho sự chinh phục, chiến tranh, nạn đói và cái chết.

Với người phương Đông, ngựa cũng gắn với nhiều truyền thuyết về trận mạc, giữ gìn bờ cõi, bảo vệ non sông. Như trong truyền thuyết "Thánh Gióng" của Việt Nam có hình ảnh ngựa sắt. Trong truyện "Tây Du Ký" của Trung Quốc có hình ảnh

ngựa Bạch Long Mã hay trong "Tam Quốc Diễn Nghĩa" có ngựa Xích Thố... Triều Tiên có truyền thuyết về ngựa thần Chollima (Thiên Lý Mã) sở hữu đôi cánh sải rộng.

Ở cả hai nền văn hóa, người ta đều coi ngựa là biểu tượng của lòng trung thành, sự phóng khoáng, vượt ra khỏi những giới hạn kiếm tảo để vươn tới những điều lớn lao, ý nghĩa. Ngựa cũng là chủ đề khơi gợi nhiều nguồn cảm hứng trong thơ ca, nghệ thuật. Ở cả phương Đông và phương Tây, người ta có thể thấy có nhiều thơ phú, nhạc họa sáng tác dựa trên hình ảnh ngựa.

Nếu xét kỹ hơn, hình ảnh ngựa trong hai nền văn hóa Đông - Tây vẫn chứa đựng nhiều nét khác biệt.

Nổi tiếng nhất trong truyền thuyết phương Tây là hình ảnh "Con ngựa thành Troy" của thần thoại Hy Lạp - con ngựa gỗ đã giúp quân Hy Lạp đánh chiến thắng trước đội quân thiện chiến của thành Troy (ngày nay là đất nước Thổ Nhĩ Kỳ).

Có lẽ chính nhờ hình ảnh này mà người phương Tây thường gắn loài ngựa với những điều đẹp đẽ như khả năng chinh phục, vinh quang, chiến thắng... Những người sinh ra dưới chòm sao Nhân Mã vì vậy được cho rằng thiên bẩm đã là người có khả năng "tác chiến" độc lập, giàu tính sáng tạo, thể lực - trí lực dồi dào, để đạt tới đỉnh cao...

Theo quan niệm của người phương Đông, ngựa tượng trưng cho tính dương, đại diện cho hành Hỏa trong Ngũ hành. Vì



vậy, ở một số quốc gia, ngựa tượng trưng cho mặt trời tỏa sáng.

Xưa kia, ngựa còn được sử dụng rất nhiều khi binh lính ra trận. Những vị danh tướng trong các truyện truyền thuyết luôn có ngựa hay. Quan hệ giữa chủ nhân và ngựa không khác gì đôi bạn thân, cùng nhau vào sinh ra tử, xông pha trận mạc. Bên cạnh chiến binh, ngựa được coi là chiến mã, tượng trưng cho sự dũng mãnh, thần tốc và lòng kiêu hãnh.

Trong cuộc sống đời thường, ngựa giúp con người lao động,





làm những việc nặng nhọc như thò hàng, kéo xe, thậm chí bần cùng, ngựa có thể thay trâu bò kéo cày. Ngựa chuyên dùng để di chuyển ở những nơi hiểm trở, khó đi... Vì vậy, ngựa đối với người phương Đông còn là biểu tượng của lòng trung thành, sự kiên trì, nhẫn nại và cần mẫn.

Người Á Đông dùng 12 con giáp để làm lịch. Ngựa hay Ngọ là con giáp thứ 7 trong 12 con Giáp. Câu chúc "chuẩn" nhất cho năm Ngọ là "Mã đáo thành công" (Có ngựa ắt sẽ thành công).

Người Trung Quốc còn có câu chuyện cảm động về ngựa Xích Thố của Quan Vân Trường. Khi Quan Công mất, Xích Thố bỏ ăn, không cho ai cưỡi lên lưng. Cuối cùng, nó chết để tỏ lòng trung thành với chủ.

Theo quan niệm của người Trung Quốc nói riêng và người Á Đông nói chung, những người sinh ra trong năm Ngọ tính tình phóng khoáng, rộng rãi, thông minh, nhanh nhẹn, trung thực, cần mẫn, nhẫn nại. Gặp việc gì cũng thường bắt tay làm ngay, không chần chừ do dự nhưng chính sự nhanh nhẹn đó lại cấu thành nên điểm yếu nóng vội.

Ở Việt Nam, câu chuyện truyền thuyết nổi tiếng và đặc sắc nhất về ngựa là hình ảnh ngựa thần của Thánh Gióng. Hình ảnh Thánh Gióng cưỡi ngựa thần bay lên trời tượng trưng cho sự tự do, bất khuất, lòng dũng cảm, ý chí kiên cường.

Trong điêu khắc, hội họa, nhiếp ảnh, hình ảnh những chú ngựa phi nước đại cũng thường

xuyên trở thành đề tài sáng tác bởi hình ảnh này rất truyền cảm hứng, tạo ra ấn tượng mạnh mẽ về sự dũng mãnh, khí thế.

Tuy vậy, trong một số nền văn hóa, vẫn có những truyền thuyết không đẹp về loài ngựa. Như thần thoại ở các nước Bắc Âu có con ngựa nước, hình thù giống với hà mã, tên là Kelpie. Kelpie có màu trắng, thoạt nhìn giống với bạch mã nên nó lừa được nhiều người leo lên cưỡi. Khi đã cưỡi lên lưng con ngựa nước này rồi, con người sẽ bị nó đưa đến vùng nước sâu và ăn thịt.

Trong khi đó, truyền dân gian Philippines lại kể về con quái vật người ngựa Tikbalang thường ẩn nấp trong rừng sâu, đêm tối thì tới các bản làng cướp bóc, rình bắt phụ nữ, trẻ em...



**Thương hiệu** *Tết*  
TỪ NHỮNG LÀNG QUÊ 9 RỒNG





Đồng bằng sông Cửu Long thừa hưởng những mảnh đất màu mỡ phù sa, những con sông đỏ nặng nghĩa tình, những truyền thống văn hóa sông nước vô cùng độc đáo. Vùng đất này cũng có những thương hiệu Tết từ những làng quê đầy truyền thống.



### Làng nghề bánh tét Trà Cuôn

Làng nghề bánh tét Trà Cuôn (chợ Trà Cuôn, xã Kim Hòa, huyện Cầu Ngang) nằm trên tuyến Quốc lộ 53, cách trung tâm Thành phố Trà Vinh khoảng 12 km.

Nhiều chủ lò bánh tét cho biết, trước đây bánh tét Trà Cuôn được làm từ loại nếp sáp địa phương. Hiện nay, nhu cầu ngày càng tăng cao, nguồn nếp địa phương không đủ cung cấp nên các lò bánh phải nhập nếp sáp của Thái Lan để làm bánh. Để làm được đòn bánh tét ngon, người làm phải trải qua nhiều công đoạn. Từ khâu đầu đem nếp đi vo (khoảng 6-7 nước), để cho ráo nước, sau đó trộn đều với nước lá rau ngót (loại rau ngót

dùng nấu canh) để tạo màu tươi và có mùi thơm. Thịt nạc, mỡ heo, lòng đỏ trứng vịt muối và đậu xanh là những nguyên liệu chính làm nhưn bánh tét. Nếp dẻo, thơm, ngon, gia vị độc đáo, người gói khéo tay và có "bí quyết" đã làm nên nét đặc trưng của bánh tét Trà Cuôn.

Bánh tét Trà Cuôn ngoài hương vị độc đáo còn có thể bảo quản được lâu (7-8 ngày). Nhiều kiều bào về quê ăn Tết còn mang bánh tét Trà Cuôn sang tận trời "Tây" để kiều bào xa quê thưởng thức hương vị độc đáo của quê nhà.

Hiện nay, chợ bánh tét Trà Cuôn có trên 12 sạp bán lẻ, tiêu thụ từ 1.000 - 1.500 đòn bánh/ngày. Khách hàng chủ yếu là người dân Thành phố Trà Vinh,

khách du lịch từ TP HCM và các tỉnh ĐBSCL. "Bánh tét Trà Cuôn giờ đã có uy tín, mỗi ngày có hàng ngàn đòn bánh tét tới tay người tiêu dùng.

Nhờ có hương vị khá đặc trưng, mà thời gian gần đây đòn bánh tét Trà Cuôn đã vươn ra khỏi địa phương, theo các chuyên xe đò, khách du lịch và người dân Trà Vinh đi khắp các tỉnh ĐBSCL và Thành phố Hồ Chí Minh... Đặc biệt, nhờ bảo quản được lâu, một số kiều bào còn mang cả đòn bánh tét Trà Cuôn ra các nước Phương Tây.

Bánh tét Trà Cuôn đã có tiếng vang lớn, mỗi ngày có hàng trăm đòn bánh tét tới tay người tiêu dùng. Chứng tỏ con đường hình thành một thương hiệu made in Trà Cuôn đang tiến triển rất tốt



Hình ảnh độc đáo của làng hoa Sa Đéc trên mặt nước. Ảnh: nguoiiaodong.com

đẹp và đây là mong ước của người dân Trà Cuôn, cũng như các cấp chính quyền địa phương. Thông qua việc xây dựng thương hiệu sẽ giữ uy tín và chất lượng sản phẩm, đảm bảo vệ sinh thực phẩm cho người tiêu dùng, hay xa hơn nữa là giúp địa danh Trà Cuôn ngày một in sâu trong cảm tình du khách gần xa.

### Làng hoa trăm tuổi Sa Đéc

Nằm bên bờ nam sông Tiền thuộc thị xã Sa Đéc của tỉnh Đồng Tháp, Tân Qui Đồng không chỉ là đầu mối hoa cây cảnh nổi tiếng miền Tây mà từ lâu trở thành điểm tham quan hấp dẫn của nhiều du khách.

Theo hướng TP HCM về miền Tây, đến chân cầu Mỹ Thuận rẽ phải khoảng gần 30 km là thị xã Sa Đéc. Từ đây, bạn có thể hỏi đường bất cứ ai để đi đến làng hoa Tân Qui Đồng cách trung tâm thị xã 4 km. Nằm nép mình bên bờ sông Tiền quanh năm lộng gió, phủ sa màu mỡ và ánh nắng ngập tràn, Tân Qui Đồng còn được biết đến với tên gọi làng hoa Sa Đéc nức tiếng một vùng với hàng trăm loài hoa,

cây cảnh quý hiếm.

Không giống với hình ảnh thường thấy của những chậu hoa đắp luống thẳng hàng, bạn sẽ bất gặp hình ảnh sông nước miền Tây ngay trên những cánh đồng hoa Sa Đéc. Hoa ở đây được trồng trên giàn cao, phía dưới là nước từ rạch chảy vào. Người làng Tân Qui Đồng vì thế phải chèo thuyền đi chăm sóc và thu hoạch hoa thay vì đi lại trên đất như những người trồng hoa khác. Có lẽ bạn sẽ chẳng thể tìm thấy ở đâu ngoài làng hoa Sa Đéc những hình ảnh độc đáo và nên thơ như thế.

Đến đây vào bất kỳ thời điểm nào trong năm, bạn cũng sẽ được đắm mình trong thế giới của muôn hoa khoe sắc, từ thực dược, tú cầu, đến mai chiếu thủy, cau bình rượu. Các loài cây, hoa đẹp từ khắp nơi như tùng Nhật, vạn thọ Pháp cũng hội tụ về đây khiến bức tranh hoa Sa Đéc càng thêm quyến rũ. Là làng hoa truyền thống với tuổi đời hơn một trăm năm, nơi đây còn thu hút du khách bởi vườn hồng rộng lớn với khoảng 50 loài.

Nếu là người yêu thích hoa

hồng thì bạn sẽ khó lòng mà dứt ra khỏi những bông hồng nhung đỏ thắm, hồng Grada tím sen, hồng phấn Cleopatre, hồng trắng Marseille và hồng phớt Elizabet. Không chỉ mãn nhãn với những thảm hoa rực rỡ, đến đây du khách còn cảm nhận được bầu không khí thanh tao, dễ chịu của muôn vãn hương hoa thơm mát.

Ngoài hoa, Tân Qui Đồng còn là xứ sở của nhiều loại cây cảnh quý hiếm, có tuổi thọ hàng trăm năm. Cái cách biến hóa những loài cây quen thuộc, đòi thường như khế, cau, si, mai trở thành chậu cảnh với muôn hình vạn trạng khiến nhiều du khách không khỏi kinh ngạc, trầm trồ. Nếu muốn tìm cho mình một chậu cây ưng ý, bạn có thể tìm đến các vườn của nghệ nhân Tư Tôn, Văn Phép, Tống Văn Huệ, Mười Cẩn, Năm Sấm, Hai Hương.

Nếu mua hoa, bạn nên đến các vườn gần khu công nghiệp hoặc Vườn Hồng vì hoa ở đây đẹp và giá thành lại rẻ. Bạn cũng nên thuê xe máy để thăm thú làng hoa vì ở đây nhiều chỗ ô tô không vào được. Ở Sa Đéc, ngoài làng hoa cây cảnh nổi tiếng còn rất nhiều điểm du lịch hấp dẫn và chụp hình rất đẹp. Bạn có thể tới thăm di tích Nhà cổ Huỳnh Thủy Lê ở đường Nguyễn Huệ hoặc chùa Kim Huệ, Minh Hương nằm ngay gần đó.

Ngoài đặc sản hủ tiếu, Sa Đéc còn nổi tiếng với lẩu cua đồng dân dã trên đường Nguyễn Tất Thành mà theo nhiều người là đạt tiêu chuẩn ngon-bổ-rẻ. Bên cạnh đó, có rất nhiều món ngon hấp dẫn như cá cuộn lá sen nướng, chuột đồng nướng sả ớt, ốc bươu hấp sả... đang chờ bạn khám phá.



## Những con đường xanh đỏ tím vàng ở làng dệt chiếu

Tết đối với người miền Tây không chỉ có bánh có hoa, một nét văn hóa không thể thiếu đó là thay chiếu mới. Không chỉ là quê hương của đồng lúa, vườn cây, làng quê trù phú, xã Định Yên (huyện Lấp Vò, Đồng Tháp) còn là nơi có làng nghề dệt chiếu nổi tiếng cách đây gần một trăm năm.



Đường vào xã là một con đường làng nhỏ, nhưng đã được tráng nhựa khàng trang. Bà con nơi đây sống chủ yếu bằng nghề trồng lúa và dệt chiếu.



Từ cổng chào phía quốc lộ 80 chạy hướng vào xã Định Yên khoảng 3km, bạn sẽ thấy những bó lác nhuộm đủ màu đỏ, vàng, tím... được bà con phơi cặp hai mé lộ.



Để làm được chiếu đòi hỏi người thợ phải lựa những sợi lác trắng, đẹp, nhỏ và nhẵn, đủ dài để đan được 2 lớp mà không chắp nối. Chỉ có như vậy, chiếu mới bán được giá cao.



Những sợi lác mang về phơi vài ngày rồi chẻ nhỏ, nhuộm màu, rồi phơi lại lần nữa trước khi dệt. Để dệt nên một tấm chiếu cần phải qua rất nhiều công đoạn phức tạp, đòi hỏi mình tỉ mỉ và lòng yêu nghề của mỗi người.



Đến Định Yên, bạn sẽ thích thú khi thấy nơi này lúc nào cũng đầy màu sắc từ trong nhà ra ngoài bởi những sợi lác vàng, tím, xanh, đỏ đủ loại.



Tại đây, những người thợ lành nghề từ già, trẻ, gái, trai, gái luôn luôn tất bật để sản xuất ra những manh chiếu đẹp. Nghề dệt chiếu đòi hỏi sự điều luyện, tinh xảo và những bí quyết riêng để tạo ra những sản phẩm chiếu bền người dùng.



Những sợi lác sau khi nhuộm và phơi sẽ được cuộn theo thành bó với những màu sắc riêng biệt trước khi dệt.



# Đất nước

## NHÌN TỪ NHỮNG CHUYẾN ĐI\*

*"Tôi không biết những gì sẽ chờ  
đợi ở cuối đường, nhưng tôi sẽ  
đến với nụ cười trên môi"*

Herman Melville  
(Moby-Dick)

Alan Phan

Qua đồi cát  
Ảnh: Lê Hồng Linh



### Phải ra khỏi thiên đường

Trong những chuyến du hành liên lục địa, du khách người Úc chiếm số khá đông so với dân số khiêm tốn của xứ này, khoảng 23 triệu. Tôi tìm ra nguyên nhân khi qua Úc học hậu đại học vào năm 2002. Tại Tweed Heads và Coolangatta nơi trường Southern Cross tọa lạc, tôi tìm thấy một thiên đường tuyệt vời mà thiên nhiên đã ban phúc và con người đã trân trọng. Biển xanh trong ngần, không khí không một hạt bụi, khí hậu ấm áp, cảnh quan và kiến trúc hài hòa, không nhiều chênh lệch giữa giàu nghèo dù mức sống cao, tốn kém. Tuy nhiên, mỗi tuần, tôi háo hức chờ

đến Thứ Sáu để bay về Hồng Kông.. vì thiên đường Úc buồn không thể tả.

Có lẽ vì vậy, người Úc nào, dù già trẻ lớn bé, nam nữ hay đồng tính, đều thích du lịch thể giới mỗi khi có dịp, hay tìm một việc làm, một cô vợ hay một tấm chồng... ở một nơi nào khác. Họ sẵn sàng ra biển lớn để tìm cảm giác lạ, kiến thức mới, kinh nghiệm mới cho cuộc sống hay sự nghiệp của mình. Với tư duy này, có thể nói người Úc có chỉ số IQ hay EQ hay AQ rất tốt.

Nếu so sánh, tôi nghĩ sự sáng tạo trong nền kinh tế IT của 23

triệu dân Úc chắc phải hơn những thành quả thu nhập của 1.2 tỷ dân Trung Quốc. Chỉ nhìn sĩ số sinh viên Trung Quốc tại các đại học Úc chúng ta có thể tưởng tượng một nghịch lý nào đó về "sự thông minh của đám đông". Nếu người Trung Quốc hãnh diện về 5 ngàn năm văn hóa, họ sẽ nghĩ thế nào khi nhận biết rằng 200 năm trước, những tổ tiên sáng lập ra nước Úc là những tên tội phạm nguy hiểm bị Anh đày qua một hòn đảo ngoài thế giới nơi chỉ có rừng thiêng nước độc?

Sự việc cũng cho ta chút hy vọng là nếu những tên đầu trộm đuôi cướp này có thể tạo nên một thế giới văn minh cho con cháu; thì bầy vượn của những khu rừng khác trên thế giới cũng có thể vượt qua chính mình để có được những Planet of the Apes thần kỳ trong phim ảnh?

### Bài học của các anh chị Tây Ba Lô

Quay lại Sài Gòn, mỗi khi đi ngang khu Phạm Ngũ Lão, Đề Thám... tôi nhìn các anh chị Tây Ba Lô với nhiều thán phục và hoài niệm. Họ là hình ảnh của Alan thời 60's, vai nặng ba lô đầy đồ đạc, quần áo rẻ tiền, túi không bao giờ có nhiều hơn 50 đô, lang thang trên mọi nẻo đường của Châu Âu, thường không biết hôm nay sẽ ăn gì và ngủ ở đâu. Luôn an ủi mình bằng câu "tùy cơ ứng biến" và "trời sinh Alan sẽ sinh ra bánh mì".

Những cuộc phiêu lưu vô định... đôi khi ngu xuẩn này đương nhiên cũng gây nhiều ngạc





nhiên khó chịu và bức bối... vì Murphy có câu thành ngữ là nếu có gì sai trái, nó sẽ hiện thực và luôn luôn là vào thời điểm bất ngờ nhất. Tôi không quên lần tán tỉnh được 2 cô nàng ở Barcelona, nghĩ là tối nay sẽ có cuộc tình tay ba tuyệt diệu. Nào ngờ, nửa đêm, bị trói thúc ké trên chiếc ghế gỗ trong căn phòng khách sạn tồi tàn. Hai cô "người tình" lý tưởng thì đã biến mất với tiền bạc và quần áo của mình. Hay lần chiếc xe buýt cũ kỹ rơi xuống hố gần Quito (Ecuador). May mà chỉ bị thương nhẹ.

Nhưng những chuyến đi này là những kho tàng khi từ tương lai nhìn lại... chúng mở mang trí tuệ (một ngày đang học một sàng khôn), chúng tăng lực tự tin cho tinh thần, và chúng giúp chúng ta có một tầm nhìn chính

xác hơn về cái hư vô và nghiệp chướng của con người.

Tôi không biết là giữa những mảnh bằng đại học và những chuyến đi... cái nào đã thực sự đóng góp nhiều hơn trong quá trình làm người của mình.

### **Một đội ngũ... Ta Ba Lô**

Trong cuộc hội thảo gần đây tại một trường đại học, tôi đã ngạc nhiên khi thấy quá ít sinh viên Việt có hộ chiếu và đã từng xuất ngoại. Tôi tin là hơn nửa số sinh viên có mặt hôm đó chắc có nhiều tiền hơn phần lớn các Tây Ba Lô tại Saigon. Điều họ thiếu sót lớn nhất là "ước muốn" và "can đảm". Tiền tiêu cho những giờ chém gió và lảm nhảm tại các quán cà phê và các quán nhậu có thể nhiều hơn tiền tiêu mỗi ngày tại Thái Lan hay Myanmar. Vé

máy bay đi nhiều nơi ở Asean rẻ hơn vé máy bay đi Hà Nội hay Đà Nẵng. Một chân làm bếp hay dọn dẹp trên một con tàu cho bạn một chuyến đi miễn phí qua Âu, Úc hay Mỹ. Phần lớn các bạn trẻ Việt ngày nay thông minh, sáng tạo và nếu biết tìm tòi trên mạng, sẽ tìm ra cả trăm cách thức để làm... Ta Ba Lô.

20 năm trước, tôi khó tìm ra một du khách từ Trung Quốc, Việt Nam hay Liên Xô. Hộ chiếu để xuất ngoại là một ân huệ và quyền lợi của các con ông cháu cha. Bây giờ, thì khắp thế giới, đâu cũng có dấu ấn của các công dân XHCN này.

### **Đòi hỏi của nền kinh tế kiến thức**

Sự va chạm với thực tại, đòi hỏi khi khá đặng cay và tủi nhục, sẽ





Qua phố cổ. Ảnh: Lê Hồng Linh

làm con người Việt trong bạn thức tỉnh: từ những bản lĩnh đáng tự hào đến những thói quen nhiều ngu muội. Tôi vẫn nghĩ

cách duy nhất để thể hiện lòng yêu nước và đóng góp tích cực vào định mệnh tương lai của xã hội là thể hiện sự thăng hoa, tiến

bộ hàng ngày của cá nhân mình. Chúng ta cần đổi mới, nhưng hãy đổi mới chính con người nội tại trước đã.

Hành trình dài cần những bước nhỏ đầu tiên. Hãy hứa với mình là sẽ đi xin một hộ chiếu ngày mai và suy nghĩ ra cách đi chơi Campuchia hay Lào hay Thái Lan... trong tháng tới. Đơn giản thế thôi.

Hãy ra biển lớn... nhìn, nghe và suy nghĩ. Một lúc nào đó, mình sẽ biết làm gì với con người mới của mình...

Hãy nghe Eleanor Roosevelt thì thầm..." Mục tiêu của đời sống là hãy sống, hãy tận hưởng kinh nghiệm, hãy lên đường tìm những phiêu lưu mới, hăng hái và không sợ sệt"...

.....

\* Tựa bài do ban biên tập đặt lại





Học giả An Chi

## An Chi

Tôi đã nhiều lần được bạn bè thân, sơ và nhà báo hỏi về chuyện mình “giỏi ngoại ngữ” nhưng chưa có dịp trả lời cặn kẽ. Lần này, tôi nghĩ không có gì thích hợp cho bằng phác họa lại cái “khung cảnh” trong đó mình được... “đào tạo”.

Tiếng Pháp, món “ruột” học tự thời thơ ấu, đến classe de Seconde (tương đương lớp 10 hệ 12 năm) ở trường Chasseloup-Laubat thì “dứt đường tơ” vì tôi đã rời gia đình đi tìm lý tưởng ở Miền Bắc (5-1955). Tiếng Anh là sinh ngữ thứ nhất bắt buộc, nên cũng đeo dính theo tôi suốt 5 năm trung học ở trường Tây. Tại trường này, tôi chọn tiếng Tây Ban Nha làm sinh ngữ thứ hai (học sinh có thể tự do lựa chọn một trong bốn thứ: Ý, Đức, Tây Ban Nha và Việt). Với tiếng Hán thì hơi đặc biệt. Năm 1945, sau Tổng khởi nghĩa thì đến Nam Bộ kháng chiến. Nghe dư luận đồn rằng Việt Minh dọa đốt trường có dạy tiếng Pháp nên gia đình ngại cho tôi tiếp tục học ở Trường Marc Ferrando, thường gọi là Trường Bà Chiểu. Tôi được cho “tản cư” ra Chợ

## Vốn ngoại ngữ của An Chi

Lớn, một thứ Chinatown được Tây cho là nơi không có hoặc có rất ít hoạt động của Việt Minh. Nhưng vì là phố Tàu cho nên ở trung tâm thì không có trường Việt. Ở nhà thì thất học. Gia đình bèn cho tôi đi học trường Tàu, Sânmnín Xuéxiào (Tam Dân Học hiệu [三民學校]), với tên Tàu là Han Ri Chou [韓日晞], không có giấy khai sinh (chỉ do người quen, là người Hoa – cũng là người đặt tên Tàu cho tôi – gửi vào học). Được hai năm đầu cấp tiểu học của Tàu thì gia đình mới ngờ ra là đã cho tôi học xuống tới mấy lớp. Thế là lại nhờ một người quen trong giới làm ăn xin cho tôi vào Lycée Franco-Chinois để vừa học tiếng Tàu, vừa học tiếng Tây. Tôi ở nội trú. Được hai năm thì xảy ra cuộc biểu tình ngày 19-1-1950, rồi liền sau đó là đám tang Trần Văn Ôn. Tôi đã tự tiện bỏ buổi học sáng hôm đó, trốn ra khỏi trường, sang Trường Petrus Ký kể cận để đi đưa tang. Thế là tôi đã tự động “tạm biệt” Lycée Franco-Chinois. Năm đó, tôi mười lăm tuổi. Oách và khoái nhất là mình không hề bị người lớn trong gia đình khiển trách. Tôi “lang thang” ở mấy lớp học tư rồi gần đến mùa khai giảng 1950-51 thì gia đình làm hồ sơ cho tôi thi vào hai trường Petrus Ký (với giấy khai sinh tên Võ Thiện Hoa) và Chasseloup-Laubat (với giấy khai sinh tên Emile Pierre Lucatos). Tôi đổ vào cả hai trường và tếu táo một điều là gia đình tuy triệt để ủng hộ kháng chiến nhưng lại khoái cho con em học trường Tây. Thế

là tôi vào học Chasseloup cho đến cuối tháng 4-1955 thì ra Bắc (đúng vào ngày 1-5). Đại khái, với tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Hoa thì tôi được “đào tạo” trong một khung cảnh... như thế! Dễ dàng thấy rằng với một sự đào tạo như vậy thì tôi chỉ được luyện trong một cái lò rèn chợ huyện chứ không được nung ở những lò cao từ đó chảy ra những sợi thép ngoại ngữ. Với một sự “đào tạo” như thế thì vốn ngoại ngữ của tôi... trét chưa đầy một cái lá mít! Và, riêng về tiếng Pháp, “món ruột”, thì tôi còn chưa đáng làm một anh học trò xoàng của Phạm Duy Khiêm (Légendes des terres sereines), Trần Đức Thảo (Phénoménologie et matérialisme dialectique) hoặc Cao Xuân Hạo (Phonologie et linéarité).

Về sau, nếu có “giỏi giang” thêm được chút đỉnh với những thứ tiếng đó thì cũng chỉ là do đọc thêm, học thêm theo kiểu du kích. Còn những thứ khác như La Tinh, Hy Lạp, Sanskrit, v.v., không từng được học “chính quy” trong nhà trường, thì hiển nhiên cũng chỉ là do tự học nên trình độ chắc chắn cũng chỉ ở mức... đụng trong một cái lá tre mà thôi. Nhưng do nhu cầu của công việc nên thỉnh thoảng tôi cũng đụng phải ngoại ngữ và đụng cả với người khác về cái chuyện ngoại ngữ này. Mới đây thôi, một anh bách khoa (sẽ viết tắt là ABK) đã chê tôi về chuyện tiếng Sanskrit. Anh này đã có ít nhất 50 đầu sách được Wikipedia phân làm 6 loại: Truyện dài,



Danh ngôn, Tâm lý-hôn nhân-gia đình, Văn học dân gian, Trồng trọt-Chăn nuôi và Thể loại khác. ABK đã chê An Chi trên vanchuongviet.org như sau: “Đường như ông An Chi chẳng biết gì về tiếng Sanskrit. Trong tất cả những bài của ông An Chi mà chúng tôi đã từng đọc trước đây, toàn bộ những chữ Sanskrit mà ông Chi đã phân tích, dẫn chứng đều là chữ phiên âm sang mẫu tự Latinh, không hề thấy mặt mũi chữ Sanskrit gốc ở đâu cả.” ABK chê như thế chứ An Chi có bao giờ “khoe” là mình biết tiếng Sanskrit? Đồng thời chắc ABK cũng không biết rằng có một nhà ngữ học đã nói: “Một nhà ngữ học không phải là một người đa ngữ (polyglotte) và, nếu sự hiểu biết thực tiễn về nhiều thứ tiếng tạo cho ông ta những thuận lợi đáng kể thì, với ông ta, nó cũng chỉ là một phương tiện chứ không phải một mục đích; ta có thể kể ra nhiều nhà ngữ học ưu tú thực tế không thể sử dụng một thứ tiếng nào khác ngoài tiếng mẹ đẻ của họ.” Jean Perrot đã nói như thế và đó là

những dòng ông ta đã viết trong lời nói đầu của cuốn *La linguistique* do Presses Universitaires de France in tại Paris năm 1959. Đối với nhà ngữ học mà còn như thế; An Chi không phải là nhà ngữ học thì việc y không biết “chữ Sanskrit gốc” đã nhằm nhò gì! Nhưng, theo cái cung cách suy nghĩ của ABK thì Jean Varenne, tác giả cuốn *Grammaire du sanskrit* (Presses Universitaires de France, Paris, 1971) cũng mù tịt về thứ tiếng này vì trong toàn bộ cuốn sách của ông ta cũng chẳng có lấy một chữ devanagari (“chữ Sanskrit gốc”) nào cả. Rồi N. Stchoupak, L. Nitti, L. Renou, ba đồng tác giả của quyển *Dictionnaire sanskrit-français* (Paris, 1932) cũng dốt đặc tiếng Sanskrit vì, trong quyển từ điển của họ, một chữ devanagari bẽ đôi cũng không thấy. Toàn là “chữ phiên âm sang mẫu tự Latinh”. Chỉ có ABK là tiếng Sanskrit đầy mình mà thôi! Chẳng thế mà anh ta đã chép nó ra quá nhiều trong bài viết của mình. Xin nói nhỏ

với ABK một câu: Đó là An Chi cũng chẳng muốn chơi kiểu gian lận, chứ nếu muốn thì chỉ cần vào mạng gõ La Tinh cho ra “chữ Sanskrit gốc” rồi “cóp” và “pát” là xong! ABK còn chê An Chi, cũng trong bài trên vanchuongviet.org: “Có bao giờ bạn thấy ai đó giảng giải một chữ không có thật trong tiếng Sanskrit bằng những từ ngữ đầy chất học thuật chưa? Xin thưa, người liều lĩnh, dám làm điều đó chính là ông An Chi.” Nhưng ABK tiếng Sanskrit đầy mình lại chẳng hề biết rằng đây thực ra chỉ là chuyện thường ngày ở huyện trong lĩnh vực từ nguyên học (An Chi đang bàn về từ nguyên mà lị!). Chứ nếu ABK có dịp lần giở quyển *A Dictionary of Selected Synonyms in the Principal Indo-European Languages* của Carl Darling Buck ra chơi, chẳng hạn, thì anh ta sẽ thấy rằng những chữ như thế đầy dẫy trong quyển từ điển dày hơn 1500 trang này. Hoặc nếu ABK có dịp lần giở quyển *Hán tự cổ kim âm biểu* của Lý Trần Hoa và Chu Trường Tiệp (Trung Hoa thư cục, Bắc Kinh, 1999) ra để cưỡi ngựa xem hoa thì anh ta sẽ thấy, từ thượng cổ âm, trung cổ âm, cận đại âm, hiện đại âm của tiếng Hán cho đến các phương âm của nó (Ngô ngữ, Tương ngữ, Cống ngữ, Khách ngữ, Việt ngữ, Mân Đông thoại, Mân Nam thoại), vô số trường hợp đều là những âm “không có thật” như thế. Đại khái, đó là chuyện “hà rằm” trong lĩnh vực từ nguyên học mà ABK!

Nhưng dù ABK có chê tôi như thế nào, hoặc thỉnh thoảng



cũng có người khen tôi ra sao, thì An Chi vẫn cứ xin thẳng thần nhận rằng cái “vốn” ngoại ngữ của mình chỉ có thể nằm gọn trong lá tre, lá mít. Ngặt một điều là, như đã nói, do nhu cầu của công việc nên thỉnh thoảng tôi cũng đụng phải ngoại ngữ. Và trong những trường hợp “mất bát đĩa” như thế này thì tôi luôn luôn chủ trương phải tra cứu đến đâu đến đấy để điểm được đúng đích. Mà khi tự mình thấy là đã đạt được đến đúng điểm đích rồi thì An Chi không “ngại lời” trước bất cứ tên tuổi lớn nào, dù cho đó có là André-Georges Haudricourt hay Georges Condominas...

Xin nhắc lại vài chuyện cho vui ba ngày Tết. Trước nhất là chuyện chữ “vat” của Condominas. Tại “Bảng từ vựng các từ hệ ngôn ngữ Thái” trong quyển *Không gian xã hội vùng Đông Nam Á* (Ngọc Hà, Thanh Hằng dịch, Nxb Văn hóa, 1997), G. Condominas đã khẳng định rằng, trong tiếng Lào, “vat” có nghĩa là “chùa” và bắt nguồn từ tiếng Pali *vatthu*, tiếng Sanskrit *vastu*, đều có nghĩa là “địa điểm, vị trí” (Xin xem sđd, tr.503). Cách hiểu này là một cái dớp từ thời còn mồ ma thực dân Pháp ở Đông Dương; một số tác giả đã công nhiên hay mặc nhiên xem đó là một sự thật không có gì phải bàn cãi. Nó vẫn còn sống sót cho đến tận bây giờ, chẳng hạn trong bài quảng bá du lịch “Le Cambodge circuit 14 jours 13 nuits” (Campuchia vòng du lịch 14 ngày 13 đêm) nguyên văn như sau: “Wat est le mot Khmer qui vient du mot sanscrit «Vastu»” (Wat [tức “vat” của

Condominas – AC] là một từ Khmer bắt nguồn ở từ Sanskrit “Vastu”). Bé cái nhầm! Trên *Kiến thức Ngày nay* số 366 (10-10-2000), tôi đã giải thích rõ ràng:

“Thực ra, từ đang xét bắt nguồn ở tiếng Sanskrit và tiếng Pali *vāṭa*, có nghĩa là vườn hoặc hàng rào. Cùng một kiểu chuyển nghĩa (vườn, rào → tu viện), danh từ *ārāma* trong tiếng Sanskrit có nghĩa là vườn nhưng trong tiếng Pali, nó lại còn có nghĩa là tu viện; do đó nó cũng được phiên âm sang tiếng Lào thành *aram* để chỉ chùa.”

Lần này, tôi xin nói rõ thêm rằng, trong lĩnh vực từ nguyên học, khi ta đã có ở trường hợp sau một sự chuyển nghĩa tương tự với trường hợp trước thì trường hợp trước là điều mà ta có thể khẳng định một cách hoàn toàn yên tâm. Liên quan đến vấn đề đang bàn thì, đối với các tu sĩ Phật giáo, “địa điểm”, “vị trí” đều là những khái niệm vô can, vô bổ; chỉ có “[khu] vườn”, nơi họ thường tụ tập để đàm đạo, mới là một khái niệm thật sự thích hợp cho họ lấy làm “căn cứ” để chỉ nhà chùa mà thôi. Đây là một điều chắc chắn. Khi tôi viết những dòng trên thì tôi chưa xài máy tính nên việc tham khảo không được rộng rãi như bây giờ. Bây giờ, chỉ cần vào mạng gõ “wat” (tức “vat” của Condominas) thì ta có thể được trả lời gần như đều trời: “from sanskrit *vāṭa*, «enclosure»” ([bắt nguồn] từ tiếng Sanskrit *vāṭa*, [có nghĩa là] vòng rào), từ [www.oxforddictionaries.com](http://www.oxforddictionaries.com), cho đến *Collins Dictionary*, *Oxford Dictionary*, *American Heritage*

*Dictionary*, *Encarta Dictionary*, *dictionary.reference.com*, v.v.. Rồi cũng với Internet, ta còn có thể thấy một số nguồn, chẳng hạn như *Elements of Thai temples art and architecture* của Noppakun Dibakomuda, đã nói rõ hơn như sau:

“A typical Thai Wat (...) has an enclosing wall that divides it from the secular world”,

nghĩa là

“Ngôi chùa Thái điển hình (...) có một tường rào ngăn cách nó với thế giới trần tục”.

Cái tường rào này, An Chi đã nói đến cách đây 13 năm, chẳng cần đến mặt mũi của bất cứ chữ Sanskrit gốc nào cả.

Chuyện nữa là với ông ĐVP. Trong bài “Về chữ Annam và Annamite” trên *Ngôn ngữ & Đời sống* số 49, sau khi nêu thí dụ về một số cách đặt danh từ phái sinh từ địa danh trong tiếng Pháp, ông viết tiếp:

“Riêng An Nam thì thực dân Pháp “dành” cho hậu tố “ite”. “Ite” có nghĩa là bệnh hoạn, ốm yếu. Ví dụ: – bronche là cuống phổi, bronchite là đau cuống phổi; – méninge là màng não, méningite là đau màng não; larynx là thanh quản, laryngite là viêm thanh quản; (...). Cùng nghĩa đó, Annamite phải hiểu là người An Nam ốm yếu, bệnh hoạn.” (Bđd, tr.11).

Ông ĐVP viết như thế mà không sợ người Pháp họ cười cho. Họ vẫn còn nhiều tai mắt ở ta lắm đấy. Không kể cá nhân, riêng ở TPHCM thì có IDECAF, Hà Nội thì có Centre de l'École Française d'Extrême-Orient au Vietnam. Còn về cá nhân thì đặc biệt có Roland



Jacques, có tên Việt là Dương Hữu Nhân, đã từng sang Việt Nam công tác tại Viện Ngôn ngữ học. Trước cái sai ngô nghĩnh của ông ĐVP, tôi đã từng nói đại ý như sau:

Tiếng Pháp có đến ba hậu tố “ite” (xin gọi là “ite1”, “ite2” và “ite3”), hoàn toàn đồng âm (homonyme) và đồng dạng chính tả (homographe) với nhau.

- “ite1”, mà ĐVP dịch là “bệnh hoạn, ốm yếu” thực ra lại có nghĩa cụ thể là “viêm nhiễm” (chứ không phải “bệnh hoạn, ốm yếu” một cách chung chung). Hậu tố này bắt nguồn từ hậu tố “itis” của tiếng Hy Lạp, dùng để tạo ra danh từ giống cái (trong tiếng Pháp) chỉ hiện tượng viêm nhiễm của một bộ phận nhất định trong cơ thể con người.

- “ite2”, bắt nguồn từ hậu tố “itês” của tiếng Hy Lạp và dùng để cấu tạo các thuật ngữ khoáng vật học (như: dolomite, hématite, v.v.); hóa thạch học (như: ammonite, trilobite v.v.); v.v..

- “ite3” bắt nguồn từ hậu tố “ita” trong tiếng La Tinh của

Giáo hội (Thiên Chúa). Hậu tố này được ghép vào sau địa danh để chỉ người ở vùng/xứ mang địa danh đó, hoặc vào sau nhân danh để chỉ người theo xu hướng của người mang nhân danh đó. Đây mới chánh cống là hậu tố của Annamite.

Cứ như trên thì Tây đặt ra từ “Annamite” chẳng qua để diễn đạt cái nghĩa “dân xứ An Nam” chứ tuyệt đối chẳng có liên quan gì đến chuyện “người An Nam ốm yếu, bệnh hoạn” cả. Nhưng chẳng những không chịu chấp nhận cái lý đúng của người khác, ông ĐVP còn quẹo sang khúc quanh chính trị mà nói rằng An Chi đã biến hộ cho thực dân Pháp. Quy kết về chính trị bao giờ cũng dễ dàng hơn tranh cãi lý về kiến thức khoa học.

Để kết thúc, chuyện thứ ba, ngắn thôi, là về cách dịch danh từ “children” của ngành bưu chính. Năm 1992, Bưu chính Việt Nam có phát hành một con tem về thiếu nhi. Dọc theo rìa bên phải của nó, có hai câu song ngữ như sau:

“Tất cả trẻ em là trẻ em của chúng ta

All children are our children.”

Chúng tôi không hiểu như thế, mà lại hiểu như sau. Trong câu tiếng Anh, người ta đã chơi chữ bằng tính đa nghĩa của từ “child(ren)”: từ này vừa có nghĩa là trẻ con, vừa có nghĩa là con. Trong hai lần xuất hiện, lần trước nó có nghĩa là “trẻ con” còn lần sau nó có nghĩa là “con”. Thế là từ “all children” đến “our children”, đã có một sự “đánh tráo” khái niệm. Và “All children are our children” có nghĩa là: Tất cả mọi trẻ con đều là con của chúng ta. Chứ “Tất cả trẻ em là trẻ em của chúng ta” thì chỉ là một câu ngớ ngẩn. Cách đây 20 năm, trên *Kiến thức Ngày nay* số 125 (1-12-1993), tôi đã có nhận xét và phân tích chuyện này. Ngành bưu chính dịch như vậy mà không sợ thế giới người ta cười cho hay sao? Con tem Việt Nam bay đi khắp thế giới mà.

Tóm lại, tuy vốn ngoại ngữ của tôi chỉ chứa trong lá tre, lá mít nhưng nó vẫn giúp tôi soi rọi được cái sai của người khác. Quý hồ tinh, bất quý hồ đa.



# Nhấn tuổi 20

A close-up photograph of several bright yellow flowers with numerous orange stamens. The flowers are in various stages of bloom, with some fully open and others as buds. The background is a soft, out-of-focus green and yellow, suggesting a natural setting.



---

Mỗi người đi đến những đất nước khác nhau, mục đích khác nhau, tuy nhiên những bạn trẻ này đều là sinh viên ĐHQG-HCM có cơ hội đi đến và tiếp xúc văn hóa các nước trên thế giới. Đặc biệt, các bạn đều quan tâm đến sự kiện Việt Nam sắp gia nhập nền kinh tế chung ASEAN!

**Nguyễn Đặng Thanh Tâm**



**▶ BÙI THÁI HÒA (KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA)**

Thái Hòa hiện đang là ủy viên Ban thư ký hội sinh viên của trường Đại học Bách khoa, đồng thời cũng là chủ nhiệm CLB văn nghệ BKMC- Bách Khoa Music club.

Tháng 11 vừa qua, Bùi Thái Hòa đã đại diện cho đất nước Việt Nam, cũng như ĐHQG-HCM đến tham dự diễn đàn văn hóa thanh niên Đông Nam Á 2013 tại Malaysia. Thái Hòa chia sẻ: "Không chỉ là một chuyến đi với nhiều bài học vô giá, đây còn là cơ hội để mình được làm quen với rất nhiều bạn bè mới trên thế giới. Đồng thời mình được thưởng thức những món ăn, cũng như những nét văn hóa thật đặc biệt của các nước bạn. Đi nước ngoài mới chợt nhận thấy Việt Nam mình thật đẹp. Quả thực có xa, có mất mới cảm thấy nhớ."

Ở Malaysia, ai cũng nói tiếng Anh rành rọt. Ngẫm lại, nếu Việt Nam ta ai cũng nói tiếng Anh tốt như vậy du lịch chắc chắn sẽ rất phát triển. Ở nơi này bảo vệ hay người bán hàng nào cũng nói tiếng Anh được, có khi còn hay hơn cả những sinh viên ở Việt Nam mình. "Đến nay mình vẫn không thể nào quên được những hình ảnh thật hiện đại trong tòa tháp đôi. Bỗng thấy mình nhỏ bé trước khu trung tâm mua sắm ấy, và mình cảm thấy trách nhiệm đè nặng lên đôi vai mình, cũng như lên đôi vai của những thanh niên Việt Nam thời kì hiện đại, đổi mới. Phải làm sao, làm thế nào để Việt Nam sẽ sớm trở thành một cường quốc trên diễn đàn thế giới, sánh vai với các cường quốc năm châu".



### ▶ **PHẠM VŨ HOÀNG GIANG** (KHOA QUAN HỆ QUỐC TẾ - TRƯỜNG ĐH KHXH&NV)

Âm thầm gửi hồ sơ ra Trung Ương Đoàn để tham gia dự tuyển, trải qua vòng phỏng vấn về kiến thức là những hiểu biết về Nhật Bản, các nước ASEAN cũng như các chủ đề thảo luận trong chương trình, thể hiện năng khiếu,... Cuối cùng Phạm Vũ Hoàng Giang đã chính thức trở thành đại biểu Việt Nam tham dự Tàu Thanh niên Đông Nam Á (SSEAYP) năm 2013.

Chuyến đi kéo dài 51 ngày từ ngày 28/10 đến ngày 17/12/2013. Hoàng Giang kể, đến nay bạn đã đi đến 5 đất nước trong khu vực Đông Nam Á là Singapore, Phillippines, Indonesia, Campuchia và Thái Lan. Nhìn chung, các nước Đông Nam Á có rất nhiều nét tương đồng về lối sống, phong tục và ẩm thực. Tuy nhiên, kinh tế các nước trong khu vực phát triển khác nhau, có sự chênh lệch khá lớn nên ấn tượng rất khác. Chẳng hạn như ở Singapore quá hiện đại, sạch sẽ và choáng ngợp, giá cả cũng đắt, còn ở Campuchia do kinh tế còn khó khăn nên so với Việt Nam vẫn còn nhiều điểm chưa bằng.

Hoàng Giang cũng chia sẻ quan điểm về việc Việt Nam sắp gia nhập cộng đồng kinh tế chung ASEAN. Giang cho rằng khi gia nhập, nước ta sẽ có nhiều cơ hội hơn để thu hút phát triển kinh tế, học tập kinh nghiệm quản lý và nhận được sự hỗ trợ từ các nước trong khu vực. Đồng thời cũng mở ra cơ hội giao lưu, trao đổi và gặp gỡ bạn bè giữa các nước dễ dàng hơn. Nhưng nếu người trẻ bị động, không có sự chuẩn bị về kiến thức và ngoại ngữ cũng như thái độ sẵn sàng đón nhận cái mới thì sẽ có nguy cơ bị bỏ xa. Ví dụ so với thanh niên Thái Lan, tiếng Anh của sinh viên, học sinh Việt Nam không hề thua kém nhưng nhìn chung các bạn Thái Lan có sự chuẩn bị về kiến thức và thái độ thân thiện cởi mở hơn. Ngoài ra thanh niên các nước Brunei hay Indonesia đều có sự chuẩn bị rất tốt trong khi đó nhận thức về ASEAN của thanh niên Việt Nam vẫn còn hạn chế.

"Qua chuyến đi này, mình đã và đang được trải nghiệm để thay đổi ngày một tốt hơn. Đặc biệt là trong bối cảnh nước ta chuẩn bị gia nhập nền kinh tế chung với các nước trong khu vực"- Phạm Vũ Hoàng Giang nói.





▶ **NGUYỄN THÀNH GIANG (KHOA ENGINEERING - ĐẠI HỌC CHULALONGKORN, THÁI LAN)**

Nguyễn Thành Giang theo học ngành Petroleum Engineering tại trường đại học Chulalongkorn, Thái Lan đến nay đã gần một năm. Nói về cơ hội du học này, Thành Giang chia sẻ khi vừa tốt nghiệp Đại học Bách Khoa, thầy phó khoa đã giới thiệu về học bổng ở Thái Lan. Vốn theo đạo Phật, lại yêu quý đất nước nổi tiếng với những nụ cười này, Giang đã không ngần ngại đăng kí suất học bổng này.

Thành Giang kể, cuộc sống ở Thái Lan không khác ở Việt Nam lắm, chỉ có khác là cơ sở hạ tầng ở đây phát triển, giao thông ở thành phố Bangkok có tàu trên cao, tàu điện ngầm, có xe buýt miễn phí. Khi Giang vừa qua Thái Lan, một người anh khóa trên là người Việt Nam đã hướng dẫn tận tình nên Giang nhanh chóng thích nghi với cuộc sống mới. Hiện tại, bên cạnh những người bạn Việt Nam bên Thái, Giang đã có rất nhiều bạn mới đến từ các nước trong khu vực Đông Nam Á. Món ăn ở bên Thái không giống như ở Việt Nam nên khi xa nhà, điều Giang nhớ nhất chính là những món ăn dân dã ở Việt Nam, nhất là những món mẹ nấu.

Dù đang học ở Thái Lan nhưng Nguyễn Thành Giang vẫn luôn hướng về quê hương. Giang nói: "Mình thấy khi Việt Nam gia nhập nền kinh tế chung ASEAN, bên cạnh rất nhiều cơ hội là những thách thức. Nếu nước ta không kịp nắm bắt cơ hội để vươn lên thì sẽ tụt hậu rất nhanh so với các nước trong khu vực. Chẳng hạn như lúc này Thái Lan đã sản xuất xe hơi chạy theo tiêu chuẩn euro 5 rồi, trong khi đó nước ta mới đạt đến tiêu chuẩn euro 2."

Chàng kĩ sư tương lai vẫn chưa có dự định cụ thể về công việc sau này. Tuy nhiên khi được hỏi sau khi học xong bạn có ý định ở lại Thái Lan không, Thành Giang trả lời ngay: "Khoảng một năm nữa khi tốt nghiệp, mình sẽ về Việt Nam làm việc."

Năm 2013:  
bội thu  
ý tưởng  
& sáng tạo  
của sinh viên

*Bài và ảnh: Ngọc Khanh*



Trong năm 2013 vừa qua, chúng kiến một sự đột phát về ý tưởng cũng như sáng tạo của sinh viên trong nhiều lĩnh vực. Đặc biệt, sinh viên đã biết nắm bắt cơ hội, sáng tạo theo nhu cầu của thị trường và hướng đến tính ứng dụng của sản phẩm trước tiên hơn là sáng tạo vì mục đích các nhân như xưa.

### **Phát triển ứng dụng tìm kiếm xe buýt trên điện thoại**

Trong những năm vừa qua, cùng với sự bùng nổ không ngừng của nền công nghệ giá rẻ, khiến các thiết bị di động nói riêng và hàng công nghệ nói chung trở nên rẻ hóa rất nhanh. Nhiều chiếc điện thoại cảm ứng, điện thoại chạy hệ điều hành từng là giấc mơ của nhiều sinh viên khoảng 2 năm về trước thì nay đã trở nên rẻ "bèo". Từ đó, việc tiếp cận công nghệ của sinh viên không còn khó khăn và làm nở rộ phong trào viết ứng dụng trên nền tảng hệ điều hành của thiết bị di động, mà trước tiên là điện thoại.

Ứng dụng được nhiều lập trình viên (sinh viên) hướng đến đầu tiên là viết ứng dụng tìm kiếm xe buýt trên điện thoại. Sở dĩ, lĩnh vực xe buýt được lựa chọn nhiều bởi vì một phần để khắc phục hạn chế của những phần mềm, website tìm kiếm xe buýt đang có, nhằm biến chiếc Smartphone (điện thoại thông minh) của người dùng trở nên hữu ích hơn. Một phần cũng vì những ưu đãi có sẵn như: bản đồ từ Google Map, dữ liệu xe buýt

được cung cấp trên website... khiến công việc lập trình nhẹ đi được phần nào mà lại giải quyết được nhu cầu tìm đường xe buýt của sinh viên và người dân, tránh tình trạng lên nhầm xe, xuống sai trạm.

Điển hình là việc phát triển ứng dụng tìm kiếm xe buýt trên điện thoại của sinh viên Phạm Chinh thuộc khoa Công nghệ thông tin, trường ĐH Khoa học tự nhiên ĐHQG-HCM. Ứng dụng tìm kiếm xe buýt của Phạm Chinh chạy trên nền tảng hệ điều hành Android và có 3 chức năng chính là: tìm kiếm xe bus, tra cứu thông tin xe bus, định vị vị trí mà người dùng đang đứng.

Khi muốn tìm tuyến xe bus đi qua địa điểm mà mình đang đứng, người dùng chỉ cần nhập điểm đi và điểm đến vào phần mềm. Chưa đầy 5 giây, phần mềm sẽ tìm kiếm và trả về những tuyến xe bus có đi qua địa điểm mà bạn muốn đi đến. Bên cạnh đó, ứng dụng cũng cung cấp thêm các thông tin chi tiết về tuyến xe bus như: các trạm đi qua ở lượt đi, lượt về, giờ khởi hành, giờ kết thúc hay loại xe và giá vé. Đến nay, ứng dụng tìm

kiếm xe buýt này vẫn đang được Phạm Chinh nghiên cứu thêm và phát triển hơn nữa. Ngoài ra, Phạm Chinh còn viết thêm một ứng dụng khác trên nền tảng Android là ứng dụng thông báo sự kiện, giúp cập nhật và thông báo cho người dùng những sự kiện hội thảo, hội nghị sắp diễn ra. Tuy nhiên, điện thoại phải có kết nối Internet thì hai ứng dụng trên mới hoạt động được.

Ứng dụng tìm kiếm xe buýt trên nền tảng hệ điều hành Android của Phạm Chinh ra đời khoảng giữa năm 2013, đến cuối năm 2013, đồng loại hai ứng dụng tìm kiếm xe buýt nữa của sinh viên cũng được ra lò và nhận được nhiều lượt tải vì đã có trong kho ứng dụng của Google Play, đồng thời hoàn thiện hơn với nhiều chức năng gắn với nhu cầu của người sử dụng.

Trước tiên phải kể đến ứng dụng tìm kiếm xe buýt mang tên PBus của nhóm bạn trẻ: Trần Tiên Tín, Trần Văn Nhân, Mai Nguyễn Đình Phi, Phạm Minh Tịnh thuộc khoa Khoa học và kỹ thuật Máy tính trường ĐH Bách Khoa ĐHQG-HCM. Cũng chạy trên nền tảng hệ điều hành



Phạm Chinh tác giả sản phẩm tìm kiếm xe buýt và thông báo sự kiện hội thảo, hội nghị

Android nhưng PBus có khả năng hoạt động mà không cần điện thoại có kết nối Internet. Để sử dụng chức năng này, trong lần đầu tiên sử dụng PBus, chúng ta nên kéo bản đồ đi hết khu vực TP.HCM. Ngoài ra, ứng dụng tìm kiếm xe buýt PBus còn cho phép chúng ta tìm kiếm nhanh xe buýt bằng cách chấm hai điểm (điểm bắt đầu và điểm kết thúc) trên bản đồ, tìm kiếm các trạm xe buýt xung quanh vị trí đang đứng, đặt chuông báo tới trạm và gửi tin nhắn hướng dẫn đường đi xe buýt cho những người không sử dụng Smartphone. Hiện tại, ứng dụng này đang được sử dụng miễn phí và chỉ chạy được trên hệ điều hành Android. Người dùng chỉ cần vào kho ứng dụng Google Play, gõ từ khóa tìm kiếm là PBus và tải ứng dụng về máy để sử dụng.

Cũng có đầy đủ chức năng như ứng dụng PBus nhưng ứng dụng tìm kiếm xe buýt Bus HCM của nhóm bạn trẻ: Lê Ngọc Trai, Nguyễn Ngọc Danh, Trần Xuân Hoàng đến từ trường ĐH Công

nghệ thông tin ĐHQG-HCM lại chạy được trên nhiều hệ điều hành và giao diện lại dễ sử dụng hơn, nhưng phải có Internet ứng dụng mới hoạt động được. Hiện tại, ứng dụng Bus HCM chạy được trên 3 nền tảng là: Android, IOS, Website. Với hệ điều hành Android, người dùng có thể tải phần mềm tại kho ứng dụng Google Play với các từ khóa như: "bus vn" hay "bus hcm". Còn đối với các thiết bị chạy hệ điều hành IOS, người dùng có thể dùng từ khóa "bus vn" để tìm

thế giới nghiên cứu và ứng dụng, một nhóm bạn trẻ đến từ trường ĐH Bách Khoa ĐHQG-HCM đã ứng dụng nguồn năng lượng này để thay thế nguồn nhiên liệu cho tàu thủy, nhằm phục vụ hoạt động du lịch.

Đó là đề tài nghiên cứu khoa học "Tàu khách 8 chỗ chạy sông sử dụng năng lượng mặt trời" dài 8 mét, rộng 2.6 mét, sức chứa 8 người của nhóm sinh viên Vương Hoàng Nguyên và Trần Nguyễn Kim Luân thuộc Bộ môn Kỹ thuật tàu thủy, khoa Kỹ thuật



Tác giả sản phẩm Bus HCM gồm: Lê Ngọc Trai, Trần Xuân Hoàng, Nguyễn Ngọc Danh (Từ trái sang)

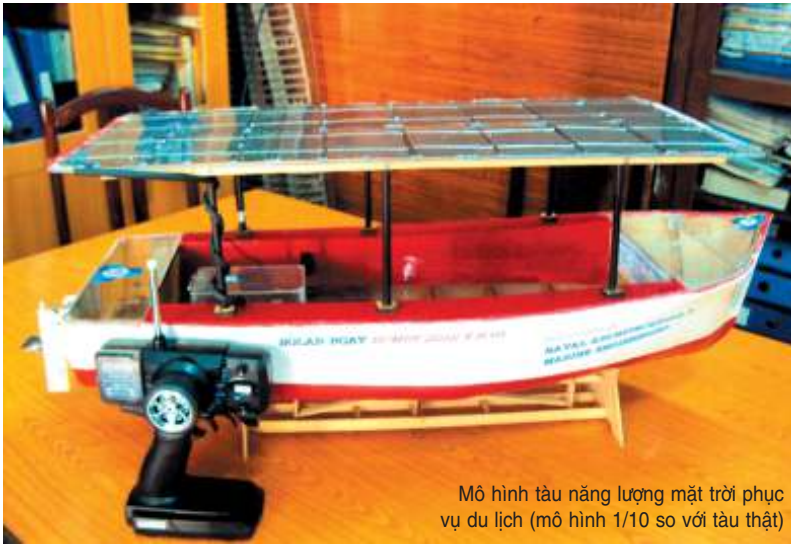
kiếm hoặc tải về từ itunes. Ngoài ra, ứng dụng Bus HCM còn được phát triển trên website với địa chỉ: [timduongxebus.vn](http://timduongxebus.vn). Cũng giống như PBus, dữ liệu xe buýt của Bus HCM chỉ có các tuyến tại TP.HCM và sẽ mở rộng ra nhiều thành phố lớn khác như: Hà Nội, Đà Nẵng...

### Nhiều dự án năng lượng mặt trời cho năm 2014

Trước thực trạng, khan hiếm về nguồn nguyên liệu hóa thạch cũng như vấn đề ô nhiễm môi trường đang ngày càng cấp bách. Đồng thời, nhận thấy năng lượng mặt trời là nguồn năng lượng vô tận đang được nhiều nước trên

giao thông, Trường Đại học Bách Khoa ĐHQG-HCM. Mô hình tàu năng lượng mặt trời của nhóm bạn trẻ có cấu tạo tương tự như những tàu thủy khác với phần thân tàu và hệ thống lực đẩy, nhưng nguồn năng lượng để tàu hoạt động được thay thế bằng nguồn năng lượng điện do các tấm pin mặt trời được gắn trên mái tàu cung cấp. Chức năng chính của tàu là chuyên chở khách tham quan, du lịch trên các tuyến sông, hồ. Hiện tại, đề tài này đã được nhóm bạn trẻ thiết kế mô hình 1/10 so với sản phẩm thật và hoạt động rất trơn tru. Nhóm bạn trẻ cho hay, họ đang xin cấp kinh phí vào tàu thật dự tính sẽ





Mô hình tàu năng lượng mặt trời phục vụ du lịch (mô hình 1/10 so với tàu thật)

xuất xưởng vào năm 2014.

Cũng ứng dụng nguồn năng lượng mặt trời vào việc tạo ra sản phẩm nhưng sản phẩm của nhóm bạn trẻ gồm: Trương Minh Ngọc, Huỳnh Văn Ngọc, Nguyễn Văn Sỹ, Lương Trần Lộc, Đinh Công Nguyễn Hải Nam - Sinh viên năm nhất khoa Cơ khí, trường ĐH Bách Khoa. ĐHQG-HCM lại không to lớn và mang tầm cỡ như Tàu năng lượng mặt trời, mà đơn giản chỉ là giải quyết một vấn đề nhỏ trong cuộc sống. Đó là ý tưởng tạo để tản nhiệt cho ba lô sử dụng năng lượng mặt trời.

Với nguyên lý cánh quạt quay giúp tản hơi nóng, chiếc để tản nhiệt cho ba lô giống như những chiếc để tản nhiệt dành cho laptop được bán trên thị trường nhưng được nhóm bạn trẻ cải tiến về mặt cấp nguồn làm cho cánh quạt quay. Thay vì sử dụng nguồn điện từ laptop để làm cánh quạt quay, nhóm bạn trẻ đã gắn một pin mặt trời ở mặt trước của ba lô làm nguồn cung cấp năng lượng chính cho để tản nhiệt hoạt động. Đồng thời, nhóm còn sử dụng một pin dự trữ sử dụng được 2 ngày, trong trường hợp những

ngày mưa liên tục không có mặt trời. Nguyên lý hoạt động của chiếc để tản nhiệt dành cho ba lô khá đơn giản. Khi sử dụng ba lô trong điều kiện có ánh nắng mặt trời, pin mặt trời được gắn ở mặt trước của ba lô sẽ chuyển hóa năng lượng mặt trời thành điện năng để làm cho hai cánh quạt chạy giúp hút hơi nóng ra. Bên cạnh đó, pin mặt trời còn có khả năng sạc cho pin dự phòng. Và khi trời râm thì pin mặt trời vẫn hoạt động bình thường chứ không cần trời nắng.

Từ ý tưởng ban đầu chỉ là làm một chiếc để tản nhiệt giúp làm mát lưng nhưng trong quá trình hoàn thành sản phẩm nhóm bạn trẻ còn phát hiện, không chỉ tạo ra nguồn điện làm cho cánh quạt quay mà nguồn điện năng do pin mặt trời tạo ra còn có thể sạc được điện thoại và laptop. Kinh phí để thực hiện sản phẩm này chỉ vỏn vẹn 100 ngàn đồng. Lương Trần Ngọc cho biết: "Trong thời gian tới nhóm đang cố tích hợp thêm chức năng sạc pin laptop và điện thoại cho để tản nhiệt. Nếu hai chức năng này được tích hợp thêm thì chiếc để

tản nhiệt này sẽ rất hiệu quả cho những người làm việc trong điều kiện phải di chuyển dài ngày. Đồng thời, sinh viên sẽ không phải lo tìm ổ cắm điện mỗi khi đến thư viện hay lo lắng về việc pin laptop bị chai. Hy vọng trong năm tới (2014) nhóm mình sẽ hoàn thiện chiếc ba lô với nhiều chức năng ưu việt sử dụng năng lượng từ pin mặt trời."

Ngoài những sản phẩm trên, năm 2013 còn cho ra đời rất nhiều sản phẩm của sinh viên như: Hệ thống chống trộm cho trụ ATM (ĐH BK ĐHQG-HCM), Hệ thống nhận diện biển số xe (ĐH BK ĐHQG-HCM), Hệ thống hỗ trợ mua sắm thông minh (ĐH KHTN ĐHQG-HCM), Remote cảm ứng điện dung (ĐH BK ĐHQG-HCM), Thiết bị bảo vệ tai chip chip (ĐH KHTN ĐHQG-HCM), Atlas điện tử TP.HCM (ĐH KH XHNH ĐHQG-HCM)... Xin chúc cho trong năm 2014, những ý tưởng và sáng tạo của sinh viên sẽ bay bổng, nhằm cải thiện cuộc sống và tìm được đầu ra cho công nghệ.



Lương Trần Ngọc cho thấy chiếc để tản nhiệt được gắn ở mặt sau ba lô

## Hai tài năng trẻ tiêu biểu nhận giải thưởng Quả cầu vàng năm 2013

Ngày 10/12/2013, T.U Đoàn và Bộ KH-CN đã công bố 10 gương mặt tiêu biểu nhận giải thưởng Quả cầu vàng năm 2013. Trong đó, ĐHQG-HCM vinh dự có 2 tài năng trẻ tiêu biểu được tuyên dương đó là: PGS.TS Lê Văn Cảnh, 34 tuổi, Phó trưởng bộ môn kỹ thuật xây dựng, Trường ĐH Quốc tế và Sinh viên Lê Yên Thanh, 19 tuổi, Khoa Công nghệ thông tin Trường ĐH Khoa học Tự nhiên.



PGS.TS. Lê Văn Cảnh tại lễ tuyên dương "Nhà giáo trẻ tiêu biểu".

Với nhiều giải thưởng trong nước và quốc tế về tin học sinh viên Lê Yên Thanh chính là tài năng trẻ tuổi nhất được tôn vinh lần này.

Năm nay, giải thưởng Quả cầu vàng tôn vinh 10 tài năng trẻ tiêu biểu trong đó có 4 cá nhân trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông, 3 cá nhân trong lĩnh vực công nghệ y dược, 1 cá nhân trong lĩnh vực công nghệ sinh học và 2 cá nhân trong lĩnh vực công nghệ môi trường.

Đây là năm thứ 10 T.U Đoàn, Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức trao giải thưởng Quả cầu vàng cho các tài năng trẻ không quá 35 tuổi, đạt nhiều thành tích xuất sắc trên 4 lĩnh vực: Công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ y- dược, công nghệ sinh học và công nghệ môi trường.

Lễ trao giải được tổ chức tại Hà Nội vào ngày 23.12.

\* **PGS.TS. Lê Văn Cảnh** quê ở Quảng Nam, tham gia giải thưởng ở lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông. Anh có quá trình học tập và nghiên cứu xuất sắc với nhiều bài báo khoa học được công bố quốc tế. Anh được tuyên dương Tài năng Trẻ Khoa học Công nghệ toàn quốc năm

2012; Nhà giáo trẻ Tiêu biểu cấp Thành năm 2012; Khen thưởng của Giám đốc Đại học Quốc gia TP HCM về thành tích nghiên cứu khoa học xuất sắc năm 2012; Cán bộ trẻ tiêu biểu ĐHQG-HCM năm 2013.

\* **Sinh viên Lê Yên Thanh** quê ở An Giang, tham gia giải thưởng ở lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông. Một số thành tích nổi bật của Yên Thanh: Cúp Vàng (giải cao nhất) - khối thi Siêu cúp - Olympic Tin học sinh viên Việt Nam năm học 2012 - 2013; Giải nhì Cuộc thi lập trình sinh viên Quốc Tế ACM/ICPC vòng khu vực châu năm học 2012 - 2013; Giải nhất Cuộc thi lập trình sinh viên Quốc Tế ACM/ICPC vòng online năm học 2012 - 2013; Giải nhất (Thủ khoa toàn quốc) học sinh giỏi cấp Quốc gia môn Tin học năm học 2011 - 2012; Giải ba học sinh giỏi cấp Quốc gia môn Tin học năm 2010 - 2011; Giải nhì Tin học trẻ toàn quốc năm 2011; Giải ba Tin học trẻ toàn quốc năm 2012; Giải nhất Tin học trẻ Tp Hồ Chí Minh năm 2013; Giải thưởng Lý Tự Trọng, một trong 10 Đoàn viên THPT tiêu biểu năm 2012.







# Alo gia sư nghe!

Nguyễn Đặng Thanh Tâm

Với mục tiêu chia sẻ kiến thức, học hỏi và trau dồi kinh nghiệm, đến nay nhóm Gia sư Bách khoa trực tuyến trường ĐH Bách khoa ĐHQG-HCM đã hoạt động được gần ba tháng và thu được nhiều kết quả khả quan.

## **Biến ý tưởng thành sự thật**

Từ thực tế rất nhiều sinh viên trường đại học Bách Khoa có nhu cầu dạy kèm nhưng ít người thuê gia sư, cô Nguyễn Thị Thu Hồng, làm việc tại Trung tâm hỗ trợ Sinh viên và Việc làm đại học Bách khoa đã có ý tưởng thành lập nhóm Gia sư trực tuyến. Ý tưởng của cô là một nhóm sinh viên trực điện thoại, trả lời những câu hỏi, giải đáp bài tập các môn học như một cách giới thiệu nguồn lực gia sư. Dưới sự ủng hộ và hỗ trợ của thầy Trần Tấn Phúc-Giám đốc Trung tâm hỗ trợ Sinh viên và Việc làm, nhóm Gia sư Bách Khoa trực tuyến đã

ra đời.

Điều kiện tuyển thành viên của nhóm Gia sư Bách Khoa trực tuyến khi mới thành lập là các bạn sinh viên học các trường đại học trong thành phố Hồ Chí Minh có điểm trung bình từ 7.0 trở lên và có kinh nghiệm dạy kèm. Ban đầu, bên cạnh những bạn sinh viên Đại học Bách khoa, nhóm còn có các bạn sinh viên trường Đại học Sư phạm, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn tham gia. Tuy nhiên, do việc di chuyển không thuận tiện nên đến nay 30 thành viên của nhóm hầu hết là sinh viên trường Đại học Bách Khoa.

Ít ai biết sau mỗi thành công của nhóm Gia sư Bách Khoa trực tuyến này là sự quan tâm, hỗ trợ của những giảng viên, những anh chị làm việc cho Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Việc làm trường Đại học Bách khoa. Đơn cử như thầy Trần Tấn Phúc-Giảng viên khoa Điện-Điện tử, chuyên môn Toán đã nhiệt tình hỗ trợ nhóm Gia sư Bách khoa trực tuyến ngay từ những ngày đầu thành lập.

## **Kỉ niệm sau những ca trực**

Nhóm Gia sư Bách Khoa trực tuyến hoạt động từ 15h đến 21h (thứ 2 đến thứ 6), riêng thứ 7 và



Nhóm Gia sư Bách Khoa trực tuyến trong ca trực



Nhóm trưởng Tô Điền Sơn và nhóm phó Nguyễn Đức Trí (đeo kính) đang thảo luận một đề toán

chủ nhật hoạt động từ 8h30 đến 21h. Các thành viên đăng kí để sắp xếp lịch trực, mỗi ca trực bao gồm 4 đến 5 thành viên. Gia sư Bách Khoa trực tuyến tập trung vào việc giải các đề bài môn Toán, Lý, Hóa phổ thông, gần đây các bạn còn giải đáp những bài tập môn Sinh học, Ngữ văn, Anh văn. Trong mỗi ca trực kéo dài 6 giờ, nhóm nhận được trung bình ba đến bốn cuộc gọi tư vấn. Khách hàng gọi điện thoại đến nhờ nhóm Gia sư Bách Khoa trực tuyến rất đa dạng, có khi là học sinh phổ thông, phụ huynh, sinh viên trường Đại học Bách Khoa, Đại học Khoa học Tự nhiên, cũng có khi là những giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi các môn Toán, Lý, Hóa.

Bạn Tô Điền Sơn (sinh viên năm 4 khoa Cơ khí, trưởng nhóm Gia sư Bách khoa trực tuyến) cho biết: "Thông thường người hỏi sẽ gọi điện thoại đọc đề bài cho tụi mình, sau đó nhóm ngồi giải và trả lời trong vòng 10 phút. Có lần một thầy giáo gọi đến đọc đề cho mình chép và ngay lập tức mình giải luôn khiến thầy rất bất ngờ và có lời khen ngợi. Đó chính là động lực, là phần thưởng lớn nhất khi mình làm công việc

này". Thuận lợi là thế, nhưng sự học vốn dĩ bao la, cũng không ít lần nhóm không giải đáp được những câu hỏi hóc búa. "Khi ấy tụi mình chỉ còn cách xin lỗi và thừa nhận là không giải được, tuy nhiên sau đó nhóm vẫn ngồi lại cùng nghĩ cách giải trong nhiều ngày, có khi nghĩ suốt tuần chỉ mong tìm được hướng giải rồi báo ngay cho khách"-Tô Điền Sơn chia sẻ.

Cô Nguyễn Hồng (Quận 10)- người gọi đến nhóm Gia sư Bách Khoa trực tuyến thời gian gần đây cho biết: "Khi đó tôi gọi đến cho các em nhờ giải đáp một câu hỏi môn Văn, tuy các em trả lời chưa đầy đủ lắm nhưng tôi thấy khả năng giảng giải của các em rất tốt, rất dễ hiểu".

Các bạn trong nhóm Gia sư Bách Khoa trực tuyến đều có chung cảm nhận về công việc mình đang làm. "Tuy công việc này không mang lại lợi nhuận, lại khó sắp xếp lịch trực chính xác và đôi khi các bạn thiếu tự tin khi giảng bài qua điện thoại nhưng tất cả đều làm vì đam mê, vì trách nhiệm và hơn hết là vì môi trường làm việc thoải mái, mọi người trong nhóm xem nhau như người thân trong gia đình"-

bạn Trần Dạ Hảo (sinh viên năm 3 khoa Kỹ thuật Hóa học) nói.

### Mục tiêu trong tương lai

"Sau gần 3 tháng hoạt động, đến nay nhóm Gia sư Bách Khoa trực tuyến đã dần ổn định. Tôi rất tin tưởng trong thời gian tới sẽ có nhiều phụ huynh biết đến nhóm hơn để các em có công việc làm thêm phù hợp với khả năng của mình"-Cô Nguyễn Thị Thu Hồng chia sẻ.

Bên cạnh đó, các bạn trong nhóm đang dự định sẽ đón thêm những thành viên mới vào căn nhà Gia sư trực tuyến này. Bạn Nguyễn Đức Trí (khoa Kỹ thuật Máy tính, nhóm phó Gia sư Bách Khoa trực tuyến) vui vẻ: "Nhóm mình cũng có ý định tuyển thành viên trong thời gian tới. Các bạn chỉ cần đáp ứng tốt ba tiêu chí là yêu thích công việc, có khả năng sư phạm và có kiến thức chuyên môn tốt đều có thể tham gia. Rất hi vọng sau mùa tuyển này nhóm sẽ có thêm các thành viên đến từ các trường đại học khác để nhóm Gia sư Bách khoa trực tuyến mở rộng phạm vi hoạt động, không chỉ có các môn khối tự nhiên mà còn bao gồm các môn xã hội."



# Trường Sa nhìn từ giảng đường



Nhiều năm liền, Đoàn TNCS ĐHQG-HCM cùng chung tay, góp sức xây dựng phương pháp trồng rau xanh bằng ánh sáng đèn tại Quần đảo Trường Sa vào mùa mưa. Chặng đường cuối cùng của công trình đã thu về những thành quả khích lệ: Trường Sa có rau xanh vào mùa mưa. Một năm dài trăn trở nghiên cứu đã đem lại những thay đổi của công trình.

**X**uất phát từ cuộc thi "Ý tưởng sáng tạo sinh viên ĐHQG-HCM" lần I năm 2010, Đề tài giải 3 "Nâng cao sản lượng rau trồng bằng phương pháp khí canh (sử dụng kỹ thuật phun sương để kích thích cây ra rễ mà không cần dùng đất trồng) cho quần đảo Trường Sa" đã gợi ý cho Ban Cán sự Đoàn về một mô hình trồng rau trong điều kiện khó khăn và thiếu thốn tại quần đảo Trường Sa. Nhằm đưa phong trào "Vì biển đảo quê hương" từ lời kêu gọi thành những hành

động cụ thể, góp xây dựng biển đảo quê hương. Ban Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM tổ chức thực hiện Công trình thanh niên (CTTN) "Thanh niên ĐHQG-HCM vì biên giới hải đảo".

Tháng 5/2011, Ban Cán sự Đoàn đã tổ chức cho nhóm thực hiện công trình tham gia chuyến khảo sát thực tế tới các đảo tại quần đảo Trường Sa. Từ đầu năm học 2011 - 2012, nhóm thực hiện gồm các cán bộ và sinh viên khoa Sinh học, trường Đại học Khoa học Tự nhiên dưới sự cố vấn, hỗ trợ chuyên môn của PGS.TS Võ Thị Bạch Mai đã

nhau chóng triển khai trồng thử nghiệm trong nhà lưới, mô phỏng các điều kiện sinh học tại quần đảo Trường Sa, nhằm thu được hiệu quả cao nhất trong điều kiện thiếu ánh sáng và đất trồng trong mùa mưa trên đảo chìm.

Ngay sau khi đi thực địa về nhóm thực hiện đã bắt tay vào giai đoạn 1 (9/2011 - 4/2012): thử nghiệm phương pháp trồng rau trong vườn thí nghiệm. Giai đoạn 2 (5/2012 - 8/2012): triển khai thí điểm tại 04 đảo của quần đảo Trường Sa. Giai đoạn 3 (9/2012 - 4/2013): cải tiến thí



nghiệm. Giai đoạn 4 (5/2013 - 6/2014): nhân rộng mô hình.

#### **Những mầm xanh ra đảo**

Sau 7 tháng thực hiện, với nhiều nghiên cứu thay đổi về loại đèn chiếu sáng, khoảng cách từ rau muống, cây cải (do thời gian sinh trưởng ngắn, có thể chế biến được nhiều kiểu thức ăn như luộc, xào, làm dưa...). Cường độ chiếu sáng được thí nghiệm đồng thời với các loại đèn neon, đèn compact, đèn led; số bóng đèn cũng lần lượt thay đổi, ban đầu sử dụng số lượng bóng đèn nhiều, sau đó giảm dần số lượng bóng, sao cho năng suất thu hoạch vẫn đảm bảo không đổi để tiết kiệm điện năng chiếu sáng.

Nhóm thực hiện đã cơ bản thu được kết quả bước đầu khá khả quan: 2 kg rau / m<sup>2</sup> diện tích trồng. Kết quả trên thu được sau 11 ngày kể từ ngày gieo hạt, với cường độ chiếu sáng từ 2 bóng đèn neon 1,2 m, rau được chiếu sáng từ ngày thứ ba tính từ lúc bắt đầu gieo.

Công trình Triển khai và chuyển giao công nghệ với 2 loại

hạt giống là cải củ và rau muống cho 4 đảo Đá Tây (A), Đá Lớn (A), Đá Đông (C) và Tốc Tan (B) vào tháng 6/2012. Đối với việc thu hoạch ở dạng rau mầm thì với cải củ, thời điểm phù hợp nhất để thu hoạch là sau khi gieo hạt 6 - 7 ngày, còn với rau muống là sau 9 ngày. Theo đó, mỗi khay trồng có thể cho ra 1,3 kg rau, tương đương hơn 5 kg/hệ thống/lần.

Cải tiến thí nghiệm và nhân rộng mô hình (xem bảng).

Sau khi triển khai thí điểm tại 4 đảo, mô hình tiếp tục được cải tiến về hệ thống khung sắt, hạt

giống, khay trồng, giá thể, bánh xe di chuyển hệ thống và hệ thống đèn LED:

#### **Trường Sa nhìn từ giảng đường**

Khi cả nước đang hướng về Trường Sa và những người lính đang ngày đêm bám đảo, giữ vững chủ quyền trời biển quê hương, ĐHQG-HCM cũng không đứng ngoài khí thế đó, tập thể cán bộ viên chức và sinh viên ĐHQG mong muốn có một công trình, một phần việc thiết thực nhất để cải thiện đời sống sinh hoạt của chiến sĩ Trường Sa.

Công trình đã được ra đời từ thực tế với mong muốn mang lại rau xanh, giúp cải thiện bữa ăn cho các chiến sĩ ở đảo chìm vào mùa mưa vì vào mùa này, ánh sáng hạn chế, lượng mưa lớn, gió bão kèm theo sóng lớn mang theo nhiều muối làm cho đất trồng bị nhiễm mặn, lúc này rau không thể trồng ngoài trời được như trong mùa nắng, các đảo chìm hoàn toàn không có rau xanh. Giáo dục tinh thần yêu quê hương, biển đảo. Qua đó phát động phong trào vì biển đảo quê hương trong toàn thể đoàn viên thanh niên ĐHQG-HCM.



Hướng dẫn quy trình thực hiện CTTN cho cán bộ chiến sĩ tại đảo Đá Nam



STT				TRƯỚC CẢI TIẾN	SAU CẢI TIẾN	GHI CHÚ
1.	Hệ thống khung sắt	Kích thước	Chiều cao  Chiều ngang	1.2m  30cm	1.5m  45cm	Tránh hiện tượng rau đụng khay trên và không phát triển được Tăng diện tích trồng gấp 1,5 lần và sản lượng rau trồng sẽ tăng theo như vẫn đảo bảo nhỏ, gọn và phù hợp với công suất đèn chiếu sáng Kéo dài tuổi thọ hệ thống khung sắt
	Sơn chống sét			Không có	Có	
2.	Hạt giống			2 loại (rau muống, củ cải trắng)	15 loại (rau muống, rau, hạt hướng dương, đậu Hà Lan, cải Tân Tây Lan, củ cải trắng, cải Đà Lạt, cải Choi HK, cải ShangHai, cải WongPak HK, cải Misome Nhật, xà lách xoong, cải ngọt, cải xanh, rau đay, tần ô)	Đa dạng rau trồng, giúp chiến sĩ có nhiều lựa chọn; đáp ứng nhu cầu các loại rau có vị ngọt, hăng, cay, nồng.
3.	Khay trồng			inox (4 khay)	khay xốp (8 khay)	Tránh hiện tượng rỉ sét (do hơi nước muối biển); giảm giá thành khay trồng; tăng số lượng khay gấp đôi đáp ứng việc gieo trồng nhiều loại rau; chiều cao khay lớn (15cm) giúp tránh gió muối ở Trường Sa tốt hơn
4.	Giá thể			cát xây dựng	cát trộn vụn xơ dừa	Nhẹ, vận chuyển dễ và giữ ẩm thời gian dài hơn
5.	Lớp vải mùng			Không có	Có	Ít hao hụt giá thể; Tiết kiệm thời gian thu hoạch (chỉ còn 5s cho việc thu hoạch rau khỏi giá thể)
6.	Bánh xe di chuyển hệ thống			Không có	Có	Vận chuyển dễ dàng, tiết kiệm sức lao động trong việc di chuyển
7.	Đèn chiếu sáng			Huỳnh quang	LED	Tiết kiệm lượng điện tiêu thụ 10 lần (8 dải đèn thấp sáng 16 tiếng tương đương 1 KW điện)



Nghi thức cắt băng khai trương Phòng Mô phỏng thị trường tài chính của trường ĐH Kinh tế - Luật.

## Đầu tư Phòng mô phỏng thị trường tài chính phục vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học

Ngày 6/11/2013, Trường Đại học Kinh tế - Luật ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ khai trương Phòng mô phỏng thị trường tài chính. Lần đầu tiên, một trường đại học tại Việt Nam được trang bị một hệ thống cơ sở dữ liệu mạnh về kinh tế vĩ mô và dữ liệu thực (real-time) của thị trường tài chính, với cấu trúc được số hóa và các phần mềm hiện đại.

**P**hòng mô phỏng thị trường tài chính là phòng thí nghiệm trọng điểm của lĩnh vực kinh tế tài chính - ngân hàng, kinh tế vĩ mô và kinh tế ngành của Trường Đại học Kinh tế - Luật nhằm nâng cao năng lực







Trường ĐH Kinh tế - Luật ký kết hợp tác với Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

ngiên cứu khoa học trình độ cao, chuyển giao công nghệ, ứng dụng và đào tạo phục vụ cho hầu hết các ngành khác thuộc khối kinh tế như kinh tế học, kinh tế đối ngoại, kế toán - kiểm toán và quản trị kinh doanh,...

Tổng kinh phí cho dự án

phòng mô phỏng thị trường tài chính là: 20.073.461.170 đồng từ nguồn ngân sách nhà nước và vốn đối ứng của nhà trường được chia thành các giai đoạn đầu tư hợp lý. Phòng mô phỏng thị trường tài chính được Thomson Reuters Eikon cung cấp các công

cụ phân tích, dữ liệu theo thời gian thực real-time và thông tin của các thị trường tài chính, thị trường cổ phiếu, trái phiếu, hàng hóa và ngoại tệ để giúp quản trị rủi ro và đầu tư hiệu quả; đồng thời, được Datastream cung cấp nguồn dữ liệu kinh tế, tài chính phục vụ cho nghiên cứu và đầu tư.

Hoạt động của phòng mô phỏng thị trường tài chính nhằm các mục tiêu: Xây dựng cơ sở dữ liệu kinh tế vĩ mô có tính cập nhật hóa cao và dữ liệu thực (real-time) của thị trường tài chính; Xây dựng các mô hình để nghiên cứu thực nghiệm đánh

Phòng Mô phỏng thị trường tài chính được cung cấp các công cụ phân tích, dữ liệu theo thời gian thực và thông tin của các thị trường tài chính, thị trường cổ phiếu, trái phiếu, hàng hóa, ngoại tệ...





PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng

Nhiệm vụ phát triển nghiên cứu và đào tạo chất lượng cao trong lĩnh vực Kinh tế và Luật đòi hỏi phải tạo ra môi trường và những điều kiện cần thiết. Trong quá trình đó không thể dựa vào chủ yếu dữ liệu thứ cấp mà cần có cơ sở dữ liệu mạnh với cấu trúc được số hóa và các phần mềm hiện đại. Cả ba lĩnh vực Kinh tế, quản lý và Luật đều có những nhu cầu phải cập nhật thông tin, số liệu của kinh tế vĩ mô, thị trường chứng khoán, thị trường hàng hóa trong và ngoài nước,... để đáp ứng yêu cầu đào tạo và NCKH, yêu cầu của doanh nghiệp và xã hội. Xuất phát từ những lý do đó, nhà trường đã quyết tâm xây dựng đề án và may mắn nhận được kinh phí từ ngân sách nhà nước 15 tỷ đồng, đồng thời kinh phí đối ứng của nhà trường hơn 5 tỷ đồng để thực hiện dự án.

Phòng mô phỏng thị trường tài chính sẽ tạo điều kiện cho các giáo sư, thầy cô, nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên khai thác những cơ sở dữ liệu, nâng cao kỹ năng phân tích kinh tế- tài chính, thực hiện các đề tài nghiên cứu và đăng tải các công trình NCKH. Đây cũng là cơ sở để nhà trường có thể kết nối, trao đổi khoa học với các nhà khoa học trong và ngoài nước.

Là phòng mô phỏng thị trường tài chính đầu tiên trong các trường ĐH Việt Nam, và cũng là một đột phá trong đầu tư cơ sở vật chất của nhà trường, Trường ĐH Kinh tế - Luật xác định rõ định hướng, mục tiêu là phải khai thác, sử dụng hiệu quả Phòng Mô phỏng thị trường tài chính, tạo ra những sản phẩm khoa học có uy tín, trong đó Dự án " Báo cáo thường niên về Kinh tế - Tài chính" đã nhận được sự ủng hộ của lãnh đạo ĐHQG-HCM.

giá tác động ảnh hưởng của chính sách đến hoạt động của thị trường tài chính; Mô phỏng những tình huống liên quan đến các hoạt động quản lý và kỹ thuật của thị trường chứng khoán Việt Nam; Xây dựng các mô hình định lượng để phân tích thị trường, phân tích công ty ứng dụng trong điều kiện đặc thù của Việt Nam; Hệ thống mô phỏng sẽ tạo môi trường tìm hiểu toàn diện hoạt động của thị trường tài chính, phân tích-nhận định-đánh giá thị trường và công ty, ra quyết định quản lý và đầu tư trong môi trường hoạt động giống như thực tế. Trên cơ sở đó, Trường Đại học Kinh tế - Luật hướng đến mục tiêu thực hiện các đề tài nghiên cứu trong và ngoài nước về kinh tế vĩ mô, chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, thị trường chứng khoán và các thị trường hàng hóa khác; đồng thời,

thực hiện các hợp đồng nghiên cứu hợp tác với các doanh nghiệp, ngân hàng và xuất bản các ấn phẩm định kỳ, Báo cáo thường niên có uy tín về kinh tế-tài chính.

Nhà trường cho biết, khi đưa vào hoạt động, phòng mô phỏng thị trường tài chính sẽ phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, các viện nghiên cứu, các trường đại học,... để thực hiện các nghiên cứu và phản biện chính sách để góp phần nâng cao hiệu quả của chính sách kinh tế vĩ mô; đồng thời cũng sẽ hướng đến kết hợp các ngân hàng, công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư, các tổ chức tài chính,... để tạo ra các sản phẩm khoa học, phục vụ cho hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn, phục vụ tốt hơn cho nhu cầu xã hội và thị trường tài chính Việt Nam.

Nhân lễ khai trương hoạt

động của Phòng mô phỏng thị trường tài chính, Trường Đại học Kinh tế - Luật đã ký kết biên bản hợp tác với Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM nhằm phối hợp trong các dự án nghiên cứu khoa học; hợp tác cung cấp nguồn nhân lực; ứng dụng các sản phẩm nghiên cứu; cung cấp nguồn dữ liệu với mục đích phi thương mại.

Trường Đại học Kinh tế - Luật tin tưởng rằng, với sự kiện khai trương Phòng mô phỏng thị trường tài chính sẽ mở ra những cơ hội mới cho việc nâng cao năng lực nghiên cứu kinh tế - tài chính, mối quan hệ hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp,... để tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo của nhà trường, đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.



*\* Chào các bạn, các bạn hãy giới thiệu sơ nét về đội của mình!*

Đội mình gồm 5 thành viên. Hai bạn Trần Thanh Minh Tuyền và Tô Hải Dương học Khoa Quản trị kinh doanh, 3 thành viên còn lại là Lâm Khả Vân, Lê Hoàng Phúc, Nguyễn Kim Thanh là sinh viên khoa Công nghệ sinh học. Lực lượng của đội được dung hòa giữa sinh viên khối kinh tế và kĩ thuật. Có thể nói, đó là một sự kết hợp hài hòa và là một lợi thế của đội khi đến với cuộc thi.

*\* Để đến được vòng chung kết và đạt đồng hạng nhì chung cuộc, đội "Làm giấy từ phân bò" đã phải vượt qua gần 30 trường ĐH-CĐ*

*trong cả nước, hành trình quả là khó khăn và vất vả ?*

Từ lúc bắt đầu làm cho đến khi chính thức thi, đội đã không



## Tự tin trên

# “Hành trình vì Khát vọng Việt”

Tự tin trên "Hành trình vì Khát vọng Việt", 5 chàng trai cô gái Trường ĐH Quốc tế ĐHQG-HCM đã vượt qua các đội của gần 30 trường ĐH-CĐ trong cả nước để dành giải nhì chung cuộc của cuộc thi.

Thông qua ý tưởng "làm giấy từ phân bò", các sinh viên Khoa Quản trị Kinh doanh và Công nghệ sinh học này đã thể hiện sự tự tin, năng động, giỏi giang của sinh viên trường ĐH Quốc tế nói riêng, sinh viên ĐHQG-HCM nói chung, qua đó bày tỏ khát, hoài bão của mình với tinh thần dấn thân vì lợi ích bản thân, cộng đồng.

tin, năng động, giỏi riêng, sinh viên những khao thân vì lợi ích



có nhiều thời gian để chuẩn bị một cách tốt nhất. Tuy nhiên, đã là đại diện trường, vì màu cờ sắc áo nên cả đội đều tập trung và cố gắng hết sức. Chúng mình dành nhiều thời gian để gặp mặt nhau nhằm tìm hiểu, thảo luận về dự án, tự đặt ra những câu hỏi và cũng như tìm ra hướng giải pháp. Hai vòng loại của chương trình được diễn ra trong cùng một ngày duy nhất, buổi sáng vòng loại 1 và buổi chiều cho vòng loại 2. Dù chưa biết chắc kết quả nhưng tất cả các đội đều phải chuẩn bị cả 2 vòng. Đội mình đã làm tương đối tốt ở vòng 1 nên sau khi kết thúc, tụi mình tranh thủ thời gian giải lao, thời gian chờ đợi công bố kết quả để chuẩn bị kĩ hơn cho vòng 2.

Có mặt ở vòng chung kết và giành được giải nhì toàn quốc là một phần thưởng xứng đáng cho những gì cả nhóm đặt ra. Trước vòng chung kết, cả nhóm đã quyết định ở chung với nhau tại Nhà khách Đại học Quốc gia Tp.HCM để không những tiết

kiệm thời gian cho việc đi làm mà còn được làm việc cùng nhau một cách hiệu quả nhất. Thời gian chung sống ở "căn nhà chung" mặc dù bị áp lực thi cử nhưng cả nhóm cùng những người bạn đồng hành luôn tìm được niềm vui khi ở cạnh nhau. Đó là những kỉ niệm đáng nhớ nhất trong suốt hành trình.

Ở vòng chung kết, vấn đề mà tất cả các đội gặp phải chính là nội dung thi ở vòng 3 khác hoàn toàn so với những gì nhóm đã trình bày ở vòng 1 và vòng 2. Tuy nhiên, vì vòng loại của Khu vực Đông Nam Bộ được diễn ra sau cùng nên khác với các đội bạn là nhóm chỉ có khoảng 3 ngày để chuẩn bị cho tất cả. Đây là khoảng thời gian khó khăn đối với cả đội. Nhân đây, Đội cũng xin gửi lời cảm ơn đến giảng viên của trường là thầy Hồ Văn Trung Thu, thầy Lê Hồng Phú đã luôn hỗ trợ nhóm trong suốt quá trình thi, những thành viên "thầm lặng", không chính thức tham gia thi, nhưng luôn đồng hành

với 5 đứa chúng mình, góp phần không nhỏ vào thành công của nhóm. Xin cảm ơn cả lực lượng cổ vũ của trường Đại học Quốc Tế đã sát cánh bên nhóm trong suốt vòng chung kết. Nếu không nhận được những sự hỗ trợ và động viên ấy, đội mình đã không thể hoàn thành tốt những phần thi cam go kia.

*\* Các bạn chia sẻ gì khi đưa ra ý tưởng "làm giấy từ phân bò" và theo các bạn làm thế nào để ý tưởng này trở thành hiện thực?*

- Thực ra, ý tưởng làm giấy từ phân không phải là ý tưởng mới. Nó đã được thực hiện thành công bằng phương pháp thủ công ở những nước như Sri Lanka, Indonesia, Mexico với nguồn phân là phân voi, phân bò tót. Và ý tưởng này đã được sử dụng trong kì thi Master Mind của trường Đại học Quốc Tế, do bạn Trần Thanh Minh Tuyềncũng là nhóm trưởng của đội mình lần này tham dự.

Ý tưởng này được hình thành từ việc có quá nhiều nguồn phân bò bị lãng phí vì người dân không biết sử dụng vào việc gì ngoài làm phân bón, ủ chuồng và làm khí đốt trong gia đình. Trong phân bò, phát hiện ra có một lượng lớn xen-lu-lo-zơ, nguyên liệu chính cho việc sản xuất giấy. Sản phẩm giấy của nhóm mình đã kết hợp được việc tận dụng được nguồn chất thải gây ô nhiễm cho môi trường, vấn đề cấp bách toàn cầu, cũng như giảm thiểu số lượng rừng bị thu hẹp do nhu cầu của ngành sản xuất giấy.

Trải qua "Hành trình vì Khát vọng Việt", ý tưởng này cũng như đề án kinh doanh đã tiến xa hơn một bước nữa so với trước đây. Và chúng mình hiểu rằng,



## Hành trình vì Khát vọng Việt 2013

Hành trình vì Khát vọng Việt là chương trình do Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam phối hợp cùng Tập đoàn Trung Nguyên và sự tiếp sức của nhiều nhân vật sáng tạo Việt Nam và thế giới, nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước như Trung tâm nghiên cứu kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp BSA, Alphabooks,... diễn ra trên cả nước (từ thành thị đến nông thôn) kéo dài từ tháng 10/2013 tới tháng 2/2014.

Với chủ đề "Sáng tạo tương lai" sau gần 1 tháng đi qua 5 khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long (26/10), Tây Nguyên (1/11), miền Trung (6/11), miền Bắc (10/11) và miền Nam (17/11), chương trình đã thu hút sự tham gia của 30 trường đại học - cao đẳng.

Vượt qua 30 ý tưởng sáng tạo, thiết yếu và khả thi được tận dụng từ chính thế mạnh của mỗi địa phương, 5 ý tưởng xuất sắc nhất của 5 đội đại diện 5 khu vực gồm: ý tưởng dịch vụ thiết kế và cung ứng rau an toàn của Đại học Cần Thơ; ý tưởng mô hình chăn nuôi heo rừng của Đại học Tây Nguyên; ý tưởng phần mềm quản lý du lịch của Đại học Bách khoa Đà Nẵng; ý tưởng mô hình sản xuất & phân phối susu Tam Đảo của Đại học Nông Nghiệp Hà Nội; ý tưởng sản xuất giấy tái sử dụng từ phân bò của Đại học Quốc Tế ĐHQG-HCM cùng tranh tài trong vòng chung kết tại TP HCM vào ngày 21.11.

Kết quả chung cuộc, đội ĐH Nông nghiệp Hà Nội đã xuất sắc giành giải nhất cuộc thi Hành trình Vì khát vọng Việt lần II- 2013 với ý tưởng trồng "rau Su Su" bằng cách áp dụng khoa học kỹ thuật cao và gắn mã số, mã vạch vào sản phẩm để phân biệt rau sạch giữa các hộ gia đình.

để biến ý tưởng này thành hiện thực - sản xuất giấy từ phân bò theo một quy trình công nghiệp - cả đội còn cần dành thêm thời gian để học tập và nghiên cứu về quy trình sản xuất cũng như phương án kinh doanh phù hợp để đưa tính khả thi và thành công của ý tưởng đạt mức cao hơn hiện tại.

*\* Các bạn đánh giá như thế nào về cuộc thi này và thông điệp các bạn mang đến là gì?*

- Cuộc thi "Hành trình vì Khát vọng Việt" đã khuyến khích những người trẻ tư duy sáng tạo, nâng cao kiến thức thông qua học hỏi và tiếp thu, thể hiện bản lĩnh hùng biện, những yêu cầu và kỹ năng cần thiết cho một thế hệ trí thức trẻ tương lai của đất nước. Cuộc thi không chỉ có ảnh hưởng sâu sắc đến suy nghĩ, tư duy của các thí sinh tham gia cuộc thi mà còn ảnh hưởng đến một số lượng không nhỏ những người trẻ thông qua việc cấp

phát sách 500,000 cuốn sách gồm "Nghĩ giàu - Làm giàu" và "Quốc gia khởi nghiệp" cho hàng trăm ngàn thanh niên, sinh viên hoặc thông qua theo dõi chương trình. Đối với đội, Hành trình vì khát vọng Việt đã đem lại cho đội thi nói riêng và giới trẻ Việt Nam nói chung cơ hội để trau dồi và nâng cao kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng thực tiễn thông qua thông điệp: "Dám nghĩ, dám làm và dám chấp nhận thất bại."

*\* Vậy theo các bạn, để chiến thắng ở sân chơi này thì cần có những tố chất gì?*

- Việc quan trọng nhất khi tham gia một cuộc thi là phải thành lập một đội mà tất cả các thành viên đều có thể hỗ trợ cho nhau, mỗi người là một mảnh ghép, đặc biệt là 3 mảng: marketing, tài chính và chuyên môn (tùy thuộc vào ý tưởng của đội). Lúc đó đội hình mới vững chắc được. Thứ hai là kỹ năng thuyết trình. Để người khác cảm

nhận được ý tưởng của bạn tuyệt vời như thế nào thì chỉ có thể tùy thuộc vào cách bạn truyền đạt điều đó. Thể hiện sự tự tin với ý tưởng của mình thôi chưa đủ, làm người khác cũng yêu ý tưởng của mình thì mới gọi là thành công. Yếu tố tiếp theo là khả năng giải quyết vấn đề. Trong bất cứ cuộc thi nào cũng sẽ có phần chất vấn của ban giám khảo, chúng ta phải học cách tư duy nhanh, chặt chẽ và diễn đạt lưu loát thì mới có thể thuyết phục được những người cầm cân nảy mực. Cuối cùng, khả năng làm việc nhóm, sự đoàn kết, gắn bó và chia sẻ của thành viên trong đội là yếu tố cần và đủ đưa đội mình đến thành công.

Tuy những "bí quyết" này không gọi là to tát gì nhưng đó là kinh nghiệm thực tiễn mà cả đội rút ra được sau khi kết thúc hành trình thú vị này.

*Cảm ơn các bạn đã chia sẻ!*



# Chúng tôi chọn VNU du học

Là nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, ĐHQG-HCM ngày càng thu hút sinh viên nước ngoài đến học tập và nghiên cứu.

**N**ếu như trước đây, số lượng sinh viên quốc tế tới du học ở ĐHQG-HCM còn rất hạn chế và tập trung chủ yếu là sinh viên của các nước láng giềng như Lào, Campuchia, Trung Quốc... Thì trong khoảng một vài năm trở lại đây, số lượng sinh viên quốc tế mà đặc biệt là sinh viên tới từ các nước phát triển như Mỹ, Pháp, Hàn Quốc... theo học hoặc tham gia nghiên cứu tại các trường thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHQG-HCM đang không

ngừng tăng lên.

Đền với ĐHQG-HCM, sinh viên quốc tế không chỉ theo học các chương trình liên thông, liên kết đào tạo giữa các trường thành viên của ĐHQG-HCM với các trường đại học nước ngoài mà còn là những chương trình chính quy dài hạn ở các hệ đại học và sau đại học của ĐHQG-HCM.

ĐHQG-HCM với kế hoạch chiến lược phát triển rõ ràng, chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo thông qua các chương trình đổi mới phương pháp dạy và học,

phát triển nguồn nhân lực, cơ sở vật chất phục vụ đào tạo. ĐHQG-HCM đang đi đầu cả nước về số lượng các chương trình đào tạo được đánh giá và công nhận chuẩn AUN-QA và các chuẩn quốc tế khác như ABET,... Các chương trình chất lượng cao này cùng với các chương trình liên kết với các đối tác uy tín trên thế giới, hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị nghiên cứu ngày càng hiện đại, đội ngũ giảng viên có tên tuổi, trình độ chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm và uy tín, được đào tạo ở nước ngoài là một trong những thế mạnh để thu hút sinh viên quốc tế đến học tại các trường thành viên thuộc ĐHQG-HCM.





■ **Trần Diệu Vi** - Sinh viên người Pháp, năm 2 Khoa Công nghệ thông tin, Trường ĐH Quốc tế

Trường Đại học Quốc tế là sự lựa chọn đầu tiên của em khi quay về học tập ở Việt Nam và tại thành phố Hồ Chí Minh vì nhiều lý do. Trước hết, đây là một ngôi trường công lập có giáo trình dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh và điều đó rất thiết yếu cho quá trình học đại học của em cũng như đối với tất cả các sinh viên quốc tế với vốn tiếng Việt được hạn chế ở kỹ năng nghe, nói. Lại nữa, trường Đại học Quốc tế tuy xa trung tâm thành phố nhưng trường được đánh giá cao với đội ngũ giảng viên xuất sắc được đào tạo thạc sĩ ở nhiều quốc gia trên thế giới cũng như giảng viên người nước ngoài về giảng dạy. Thêm vào đó, trường có cơ sở hạ tầng được đầu tư về nhiều mặt như là tiện nghi phòng học với trang thiết bị hiện đại, phòng thí nghiệm và thư viện tạo ra nhiều điều kiện tốt để học tập và nghiên cứu khoa học. Trường còn thu hút em với môi trường học tập thân thiện giữa các sinh viên do chương trình học được sắp xếp theo tín chỉ và có khá nhiều các lớp anh văn và đại cương như toán, lý và hóa với sinh viên hội tụ nhiều sinh viên khác ngành cùng học. Các sinh viên được tự do chọn ngành học và môn học kể từ năm 2 và như thế các bạn học được cách quản lý thời gian và công việc của mình tốt hơn và phù hợp hơn. Sau hơn một năm học ở trường Đại học Quốc tế, em thật sự cảm kích cách dạy học của các giảng viên đầy mạnh sự chia sẻ với sinh viên và giúp đỡ tận tình. Trường đại học Quốc tế càng được nhiều người biết đến ở thành phố Hồ Chí Minh cũng như miền Nam Việt Nam.



■ **Han Ji Hoon** - Người Hàn Quốc, Cựu sinh viên Khoa Việt Nam học Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn

Tôi học ở Khoa Việt Nam học trong thời gian 6 tháng. Giờ tôi đã sử dụng được một ít tiếng Việt để giao tiếp hàng ngày. Tôi chọn trường ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn vì ở Hàn Quốc trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn rất nổi tiếng về dạy tiếng Việt cho người nước ngoài. Giáo trình của trường cũng rất tốt. Tôi được học 4 quyển, quyển 1-2 thì có đầy đủ từ vựng ở phía sau sách giúp sinh viên dễ theo dõi hơn quyển 3 và 4. Giáo viên dạy rất nhiệt tình và tốt. Nếu có cơ hội, tôi sẽ giới thiệu bạn bè nước tôi học ở đây, và hiện tại tôi cũng có nhiều bạn đang học ở trường.





# Những năm Ngọ ấy...

Ngựa là loài vật có ảnh hưởng mạnh mẽ và sâu rộng tới cả đời sống vật chất lẫn tinh thần của người Việt Nam. Suốt chiều dài lịch sử dân tộc, những năm Ngọ (năm Ngọ) cũng ghi dấu ấn đậm nét, là thời điểm diễn ra những sự kiện quan trọng và đầy ý nghĩa.

Quang Hưng

\* Năm **Mậu Ngọ 178**, mùa Xuân, thủ lĩnh người Việt ở miền Giao Chỉ (Bắc Bộ) là Lương Long chỉ huy nhân dân nổi dậy, đánh phá các châu quận, làm tan rã chính quyền đô hộ của nhà Đông Hán.

\* Năm **Canh Ngọ 190**, dưới sự lãnh đạo của Khu Liên, toàn dân vùng Tượng Lâm (Nam Trung Bộ) khởi nghĩa chống

Đông Hán thành công, lập ra vương quốc Lâm Ấp.

\* Năm **Canh Ngọ 550**, tướng Triệu Quang Phục cầm quân tiến về Long Biên (Hà Nội), tổng phản công giặc Lương đại thắng, khôi phục độc lập dân tộc.

\* Năm **Bính Ngọ 766**, Phùng Hưng - một hào trưởng đất Đường Lâm (Hà Nội) - phát

động khởi nghĩa, đánh đuổi quân nhà Đường xâm lược, dựng cờ tự chủ.

\* Năm **Canh Ngọ 970**, tháng 2, triều Đinh cho phát hành đồng **Thái Bình hưng bảo** (loại tiền đúc sớm nhất ở nước ta) và thực thi nhiều cải cách tài chính.

\* Năm **Nhâm Ngọ 1042**, tháng 11, vua Lý ban hành **Hình thư** - bộ luật thành văn đầu tiên,



tạo bước tiến lớn cho sự phát triển pháp quyền.

\* Năm **Giáp Ngọ 1054**, tháng 12, triều Lý đổi tên nước là *Đại Việt*, thể hiện ý thức độc lập và niềm tự hào, tự tôn sâu sắc của dân tộc ta.

\* Năm **Mậu Ngọ 1258**, đầu Xuân, trận thắng Đông Bộ Đầu vang dội đã quét sạch quân xâm lược Nguyên Mông khỏi bờ cõi, kết thúc oanh liệt cuộc kháng chiến chống đế quốc mạnh nhất thế giới bấy giờ.

\* Năm **Canh Ngọ 1390**, tháng 2, Thượng tướng Trần Khát Chân đánh tan giặc Chiêm Thành, tiêu diệt được vị vua Chế Bồng Nga oai hùng của chúng.

\* Năm **Nhâm Ngọ 1402**, triều Hồ thực thi cải cách toàn diện bộ máy chính quyền, phương tiện quân sự, luật lệ thuế khóa, quy chế giáo dục và cho đại tu, làm mới nhiều tuyến đường giao thông thủy bộ.

\* Năm **Bính Ngọ 1426**, ngày 7 tháng 11, chiến thắng lấy lòng Tốt Động - Chúc Động (Hà Nội) tiêu diệt 6 vạn quân Minh xâm lược, tạo đà quyết định cho cuộc khởi nghĩa Lam Sơn toàn thắng.

\* Năm **Mậu Ngọ 1558**, Quận công Nguyễn Hoàng vào trấn thủ miền Trung, lập công lớn trong việc mở rộng và khai khẩn vùng đất phương Nam.

\* Năm **Giáp Ngọ 1654**, triều đình Lê - Trịnh tiến hành cải cách sâu rộng toàn bộ hệ thống quan chức.

\* Năm **Nhâm Ngọ 1762**, tháng 6, Đàng Ngoài (miền Bắc) mở khoa thi học vị với quy mô lớn nhất thời phong kiến, lấy 120 người đỗ môn toán và 978 người đỗ môn văn.

\* Năm **Bính Ngọ 1786**, sau khi đánh tan chúa Nguyễn ở miền Nam, Quang Trung lãnh đạo nghĩa quân Tây Sơn tiến ra Bắc, lật nhào nền thống trị gần 300 năm của dòng chúa Trịnh, khôi phục toàn vẹn sự thống nhất lãnh thổ quốc gia từ Lạng Sơn đến Cà Mau.

\* Năm **Giáp Ngọ 1834**, quân đội Minh Mạng đánh bại hơn 1 vạn giặc Xiêm xâm lược, giải phóng vùng Trấn Tĩnh (Nghệ An) và Hà Tiên (Kiên Giang).

\* Năm **Mậu Ngọ 1858**, ngày 1 tháng 9, liên quân Pháp - Tây Ban Nha bất ngờ nổ súng đánh chiếm bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng), nhưng thất bại; cuộc kháng chiến anh dũng và trường kỳ của dân tộc ta chống thực dân Pháp bắt đầu.

\* Năm **Canh Ngọ 1930**, ngày 3 tháng 2, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập để lãnh đạo phong trào cách mạng đang lên cao, tạo bước tiến quan trọng, mở ra thời kỳ mới cho sự phát triển đất nước.

\* Năm **Giáp Ngọ 1954**, ngày 7 tháng 5, chiến thắng oanh liệt Điện Biên Phủ đã cáo chung ách đô hộ Việt Nam gần một thế kỷ

của thực dân Pháp.

\* Năm **Bính Ngọ 1966**, ngày 17 tháng 7, Hồ Chủ tịch ra lời kêu gọi toàn dân chống Mỹ cứu nước, quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược và nói câu nổi tiếng: "*Không có gì quý hơn Độc lập Tự do*". Ngày 14 tháng 12, quân và dân Thủ đô Hà Nội bắn rơi chiếc máy bay Mỹ thứ 1.600 trên miền Bắc.

\* Năm **Mậu Ngọ 1978**, ngày 28 tháng 2, nước ta cơ bản xóa xong nạn mù chữ. Ngày 25 tháng 4, Chính phủ ra quyết định quan trọng về việc thống nhất tiền tệ trong toàn quốc.

\* Năm **Giáp Ngọ 2014** này, cả nước bước vào xuân mới với những thành tựu to lớn, ổn định chính trị và chuyển biến mạnh mẽ, tích cực về kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ. Cũng năm nay, chúng ta tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội 11 của Đảng và chào mừng nhiều lễ kỷ niệm trọng đại: 210 năm Quốc hiệu *Việt Nam* được chính thức tuyên bố và công nhận (1804-2014), 70 năm thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (1944-2014), 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954-2014)...



Là loài vật nhanh nhẹn, đa năng và sớm được thuần dưỡng, ngựa trở thành vật nuôi gần gũi, từng được sử dụng phổ biến và có vai trò, ảnh hưởng tích cực, phong phú tới đời sống vật chất của người Việt Nam.

Sơn Hà

**N**gựa hiện diện rất sớm tại Việt Nam. Ngay từ trước Công nguyên mấy trăm năm, người Việt đã biết thuần dưỡng và sử dụng ngựa. Sau đó, khoảng thế kỷ I-II, hàng loạt ngựa nhà được đưa vào nước ta từ phương Bắc. So với các loài ngựa trên thế giới, ngựa thuần chủng Việt Nam mang tầm vóc hơi nhỏ (trung bình cao 1,1-1,2 m, nặng 160-180 kg) nhưng săn chắc, nhanh, khỏe, giỏi chịu đựng các yếu tố bất lợi về ăn uống, dịch bệnh, môi trường... Những ưu điểm đó khiến ngựa là phương tiện hiệu quả, được sử dụng phục vụ cho các cuộc chiến tranh giữ nước của dân tộc. Phong trào khởi nghĩa hay vương triều phong kiến đều coi đội quân cưỡi ngựa (kỵ binh) là thành phần chủ lực. Các chiến thắng oanh liệt: Như Nguyệt (năm 1077) chống giặc Tống, Đông Bộ Đầu (1258) chống quân xâm lược Mông Cổ, Tốt Động-Chúc Động (1426) chống giặc Minh... được tạo nên bởi sự góp sức quyết định của lực lượng kỵ binh. Nhà Lý (1010-

Ngựa nuôi trong trại tại tỉnh Thái Nguyên



## Con ngựa đi từ lịch sử

1225) và nhà Trần (1226-1400) rất chú trọng nuôi, huấn luyện và phát triển ngựa chiến. Quân đội triều đại Tây Sơn (1788-1802) nổi tiếng hành quân thần tốc cũng do khéo sử dụng ngựa.

Ngựa còn sớm được dùng trong thông tin liên lạc. Từ xưa, mỗi khi có thư từ hoặc tin tức quan trọng cần chuyển, người ta thường chọn ngựa khỏe, mang bưu tín rồi cưỡi ngựa phi nhanh một mạch tới nơi. Đến thời Lê (1428-1786) và thời Nguyễn (1802-1945), hoạt động liên lạc bằng ngựa trở nên quy củ hơn. Dọc các tuyến đường chính, triều đình cho lập nhiều trạm tạm dừng, mỗi trạm luôn chuẩn bị sẵn vài con ngựa. Người đưa tin hỏa tốc đội mũ gắn lông chim công, cưỡi ngựa phi gấp (thành ngữ có câu "chạy như cò lông công" là vì thế), qua mỗi trạm đều dừng nghỉ chút ít, nếu ngựa đã mệt thì thay luôn bằng ngựa mới tại trạm đó, rồi lại tiếp tục hành trình... Với tốc độ cao và sung sức, ngựa trở thành phương tiện nhanh nhất phục vụ nhu cầu

thông tin liên lạc khi chưa có phương tiện cơ giới.

Ngựa thông dụng trong kéo xe ở vùng đồng bằng, thồ hàng ở miền núi và một số nơi còn dùng ngựa cày ruộng. Do linh động hơn nhiều so với trâu bò và khá khỏe (trung bình kéo được xe hàng 600-700 kg hoặc thồ được 50-55 kg), ngựa rất thích hợp với những công việc này. Người có ngựa, ngồi xe do ngựa kéo hoặc cưỡi ngựa, ngoài tác dụng đi lại, di chuyển tiện lợi, ngày xưa còn biểu trưng cho thế lực lớn, danh giá, sang trọng (ý nghĩa các câu thành ngữ: "chuông vạn ngựa nghìn", "lên xe xuống ngựa", "tàn che ngựa cưỡi"... thể hiện rõ điều đó).

Mang dáng vóc khá đẹp và thể lực nhiều ưu việt, ngựa cũng sớm tham gia trong cả thể thao lẫn nghệ thuật truyền thống. Ngay từ thế kỷ XI, đua ngựa đã xuất hiện ở Việt Nam. Đến năm 1680, Dững Quốc công - một đại thần của chúa Nguyễn - trực tiếp lập sở đua, cho xây 2 trường đua lớn tại Phú Xuân (Huế).

Đến đầu thế kỷ XX, đua ngựa trở thành phổ biến, là môn so tài trong những cuộc thi thể thao ở các đô thị lớn (Hà Nội, Hải Phòng, Đà Lạt, Sài Gòn...) hoặc trong các lễ hội cổ truyền ở miền núi và trung du. Ngày nay, đua ngựa vẫn phát triển và được chú trọng đầu tư. Những con ngựa đua được chăm nuôi cẩn thận, luyện tập kỹ càng và có giá khá cao. Tại trường đua mang tên Phú Thọ ở Thành phố Hồ Chí Minh thường tổ chức những cuộc đua ngựa rầm rộ... Các môn thể thao mang tính nghệ thuật làm nảy sinh hình thức xiếc ngựa từ thế kỷ thứ XIII. Suốt 6 thế kỷ tiếp theo, xiếc ngựa được biểu diễn nơi cung đình hoặc trong nhiều gánh xiếc rong, với những trò đặc sắc: "cưỡi ngựa bôn tẩu rồi cúi người nhặt đồ vật ở dưới đất", "phi ngựa đánh đàn", "ngựa lao qua vòng lửa"... Năm 1922, nghệ sĩ nổi tiếng Tạ Duy Hiến thành lập một gánh xiếc lớn với xiếc ngựa là tiết mục không thể thiếu trong chương trình biểu diễn. Con trai (Tạ Kỳ) và các con gái (Tạ Thúy Ngọc, Tạ Thúy Hội) của ông đều là những nghệ sĩ xiếc ngựa tài ba. Hiện nay, Liên đoàn Xiếc Việt Nam thường xuyên tiếp nhận, sáng tạo các trò xiếc ngựa phức tạp và hấp dẫn khán giả như: ngựa nhảy múa theo nhạc, nhảy dây, tìm đồ vật giấu, đi hoặc nhảy chỉ bằng hai chân sau..., đồng thời khôi phục những trò xiếc cũ nhưng nâng chúng lên trình độ cao hơn, phù hợp với thẩm mỹ nghệ thuật mới.

Phần lớn các bộ phận từ cơ thể ngựa đều có thể dùng làm thực phẩm và mang nhiều tác dụng y dược cổ truyền. Thịt ngựa khá ngon, bổ, ăn vào sẽ làm khỏe gân,

manh xương và là thuốc chữa rụng tóc, lở hói đầu, đau lưng, tê bại, nhiệt khí. Cao xương ngựa bồi dưỡng, chữa mệt mỏi, trị bệnh phong thấp, khí hư. Sữa ngựa để uống vì mang vị thanh mát và có tác dụng tiêu nhiệt, giải độc, lợi tiểu, chữa bệnh đường ruột...

Ngày nay, mọi công dụng của ngựa vẫn duy trì cho dù một số lĩnh vực dần bị phương tiện cơ giới hoặc máy móc hiện đại thay thế. Ngoài ra, ngựa còn được dùng cho nhiều lĩnh vực đặc thù Việt Nam. Ngựa là phương tiện đi lại, tuần tra hữu hiệu của các chiến sĩ biên phòng. Dân cư miền rừng núi thường cưỡi ngựa đi săn vì ngựa phù hợp với nhiều loại địa hình, nhanh nhạy và có khả năng bám sát con mồi. Tại Đà Lạt (Lâm Đồng), ngựa trở thành phương tiện quan trọng phục vụ du lịch vì rất được du khách yêu thích. Ngựa cũng là vật thí nghiệm đặc dụng cho ngành sinh học, y dược, vật lý... Trong chăn nuôi, huyết thanh ngựa chữa được dùng làm chất kích thích, tăng vọt tỷ lệ thụ thai và năng suất sinh sản của lợn nái, bò cái. Trong thời trang, da ngựa mỏng nhưng mềm mịn, dai bền, dùng chế nguyên liệu, khâu may thành mũ, áo, thắt lưng, ví, giày... được ưa chuộng vì đẹp và sang.

### **Sự phát triển Ngựa Việt Nam hiện nay**

Cả nước hiện có khoảng 138.000 con ngựa (trong đó chừng 70% ở miền núi và trung du). Đồng thời, có một số trại nuôi dưỡng, lai tạo, phát triển ngựa: Bá Vân (Thái Nguyên), Nước Hai (Cao Bằng), Bắc Hà (Lào Cai)...

Do hơi nhỏ và sức kéo, thồ

yếu hơn so với nhiều loài ngựa trên thế giới nên vấn đề lai giống, cải tạo ngựa Việt Nam rất được chú trọng. Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển chăn nuôi miền núi đã thành công trong việc lai giữa ngựa thuần chủng Việt Nam với ngựa Cabardine của Nga, tạo ra con lai F1 (có 50% dòng ngựa Cabardine, 50% dòng ngựa Việt Nam), sau đó, cho F1 phối giống với ngựa Việt Nam, tạo ra con lai F2 (25% dòng ngựa Cabardine, 75% dòng ngựa Việt Nam). Đây là ngựa được đưa vào sử dụng vì mang nhiều ưu điểm hơn hẳn ngựa thuần chủng Việt Nam: loài F2 này trung bình nặng 250-270 kg, cao 1,23-1,26 m, kéo được xe hàng 900-1.000 kg hoặc thồ được 70-80 kg. Từ đầu những năm 1980, ngựa F2 đã lai được khá nhiều, nhưng ngày nay số lượng tạo ra ít hẳn đi do mua ngựa giống thuần chủng Cabardine rất khó và đắt. Năm 1999, trại ngựa Bá Vân mua được 3 con ngựa Cabardine từ Trung Quốc với giá ưu đãi mà vẫn tốn chừng 200 triệu đồng (nếu mua theo giá bình thường thì 90 triệu đồng/con, nếu mua từ Nga thì lên tới 220 triệu đồng/con). Còn lai tạo với ngựa Pháp, Anh cũng tốt nhưng giá cực đắt: theo đơn giá chào hàng mà ngành chăn nuôi Pháp gửi cho trại ngựa Bá Vân năm 2000 thì 1 con ngựa giống Pháp hoặc Anh trị giá gần 3 tỷ đồng!... Tuy nhiên, chúng ta tin rằng ngành chăn nuôi nước nhà sẽ khắc phục được các khó khăn để tiến hành những chương trình lai tạo công phu, làm cho ngựa Việt Nam ngày càng có nhiều ưu điểm, phát huy hiệu quả công dụng và vai trò tích cực của loài vật rất gần gũi, hữu ích này.





Hoàng Hải vai tướng Dinh trong phim.

## Những người

# viết huyền thoại

**P** hải nói ngay rằng hiếm có bộ phim chiến tranh VN nào nhận được những lời khen ngợi nhiệt thành đến thế từ truyền thông, ngay khi phim chỉ mới được chiếu trong khuôn khổ Liên hoan phim quốc gia lần thứ 18 và hai buổi chiếu phạm vi nhỏ do đoàn phim tự tổ chức tại TP.HCM. Và cũng sẽ là hiếm hoi bởi một bộ phim chiến tranh lại được chiếu vào dịp tết 2014.

Bộ phim "Những người viết huyền thoại" của đạo diễn Bùi Tuấn Dũng ra mắt trong tối khai mạc Tuần phim chào mừng LHP Việt Nam lần thứ 18 tại Hà Nội, sau hai năm trễ hẹn.

Giống như "Mùi cỏ cháy", "Những người viết huyền thoại" lấy đề tài chiến tranh cách mạng, và được Cục Điện ảnh đặt hàng, cho nên bộ phim thu hút sự chú ý của đông đảo báo giới trước thềm LHP.

Lấy bối cảnh cuộc chiến tranh chống Mỹ, cứu nước thời kỳ những năm 1960, khi yêu cầu chi viện xăng dầu vào chiến trường miền nam ngày càng tăng cao và cấp bách, phim xây dựng nhân vật tướng Dinh dựa trên nguyên mẫu là Thượng tướng Đinh Đức Thiện và đoàn 559 trong công cuộc xây dựng đường ống xăng dầu chạy từ biên giới phía bắc đến miền Đông Nam Bộ.

Trong suốt bảy năm trời (1968-1975), dưới sự chỉ huy của Tướng Đinh Đức Thiện, bộ đội xăng dầu đã vượt qua muôn vàn khó khăn gian khổ và hiểm nguy để lập nên kỳ tích xây dựng tuyến đường ống dài hơn 5 nghìn km, cùng hệ thống 100 kho chứa chạy suốt từ bắc vào nam.

Với bàn tay của đạo diễn trẻ nhưng có kinh nghiệm làm phim chiến tranh Bùi Tuấn Dũng, nhà biên kịch "cứng" tay Nguyễn Anh Dũng, và giám đốc hình

ảnh là tay máy kỳ cựu Lý Thái Dũng, bộ phim là một sản phẩm rất tốt, nhất là về mặt kỹ thuật và hình ảnh.

Lý Thái Dũng đã lựa chọn những góc quay vô cùng ấn tượng, như cảnh những chiếc xe nối đuôi nhau vào chiến trường miền nam, máy quay lia từ dưới gầm xe, cảnh truy đuổi và chiến đấu giữa các chiến sĩ ta và địch quay từ trên cao, hay cảnh pháo dồn dập bắn khắp nơi...

Những cảnh quay khói lửa trong phim được thực hiện khá cầu kỳ, đầu tư nhiều công sức, và có những đoạn tạo cảm giác rất thật cho người xem, như hình ảnh viên đạn bắn chát chúa vào thân cây, cảnh máy bay Mỹ ném bom cây cối từng mảng đường, từng vạt núi...

Bên cạnh những cảnh quay khốc liệt được chăm chút công phu, phong cảnh thiên nhiên cũng được mô tả rất đẹp trong phim, đặc biệt là trong những



Trương Minh Quốc Thái thể hiện rất tốt vai Nghĩa.



Tăng Bảo Quyên, vai Hà, cô văn công Hà Nội.



cảnh quay tình cảm, lãng mạn. Rừng Trường Sơn với những vòm cây lá đổ, con suối trong veo thơ mộng... trở thành cảnh nền rất đẹp cho các nhân vật.

Cùng với đó, diễn xuất của dàn diễn viên cũ có, mới có, cũng làm nên "chất" của bộ phim. Hoàng Hải trong vai tướng Đinh đã thể hiện đầy đủ những góc cạnh của một vị tư lệnh, từ ánh mắt rưng rưng đau đớn trước sự hy sinh của đồng đội, cho đến câu chữ tục rất đời thường trước một hành động bất cần của cấp dưới.

Trương Minh Quốc Thái trong vai Nghĩa đã lột tả được con người đầy tình cảm ẩn sâu dưới vẻ bề ngoài lạnh lùng, khô khan của một anh lính giao liên, đặc biệt là ánh mắt đau đớn khi nghe thấy tiếng mìn nổ ngay sau khi đoàn văn công lên đường vượt Trường Sơn ra bắc. Tăng Bảo Quyên trong vai cô văn công người Hà Nội, mặc dù xuất hiện không nhiều, nhưng cũng thể hiện khá tốt một cô gái cứng cỏi, gan dạ nhưng rất đối dịu dàng,

lãng mạn. Và ánh mắt cuối cùng của cô gái khi vượt suối cùng đồng đội, chân đặt bên trên quả mìn..., đã thực sự khiến khán giả xúc động.

Nữ diễn viên trẻ Bảo Thanh, được biết đến qua bộ phim "Trò đời" đang phát sóng trên truyền hình, vào vai Mai, em gái của Nghĩa, cũng thể hiện rất tốt, mặc dù đất diễn dành cho cô không nhiều. Cảnh Mai hành quân trong rừng bất ngờ gặp nhóm biệt kích Lô Hổ, trong tình trạng bị một con rắn đe dọa ngay cạnh nơi ẩn nấp được Bảo Thanh diễn rất tốt. Khán giả có thể cảm nhận được nỗi sợ hãi tột cùng trong ánh mắt cô cùng những giọt mồ hôi lấm tấm trên mặt khi chạm trán con rắn.

Đặc biệt, hai diễn viên nhí Phùng Hoa Hoài Linh và Bùi Dương Kiếm Hùng đã lấy được nhiều cảm tình của người xem với nhiều cung bậc cảm xúc khác nhau, từ ngộ nghĩnh, hài hước đến rưng rưng cảm động... Được biết, Kiếm Hùng con trai của đạo diễn Bùi Tuấn Dũng và đóng phim này khi mới hơn 3 tuổi.

Cùng với đó, những màn võ thuật trong các trận đánh giáp lá cà giữa hai bên cũng được đạo diễn đầu tư khá công phu. Khán giả được mãn nhãn với những màn đánh võ rất đẹp mắt mang hơi hướng của Vovinam trong

phim.

Ngoài các trường đoạn chiến đấu đầy cam go, căng thẳng, đạo diễn cũng khéo léo cài vào những tình huống hài hước để thương.

Tuy nhiên, điểm yếu nhất của bộ phim lại là cách thể hiện không mới. Một câu chuyện thời chiến được xây dựng theo con đường mà hầu hết các đạo diễn phim chiến tranh của Việt Nam đều làm, khai thác mạnh mẽ yếu tố anh hùng ca mà chưa chú trọng đến cái tình con người trong mỗi cuộc chiến, cũng như tính triết lý, thành ra bộ phim được dàn dựng công phu, đầu tư tốt, nhưng khi xem xong khó lòng để lại cho khán giả một ấn tượng hay một sự khắc khoải, điều cần có ở những bộ phim chiến tranh.

"Những người viết huyền thoại" khá trùng hợp với "Mùi cỏ cháy" của năm 2011: cùng là phim chiếu khai mạc Tuần phim chào mừng LHP Việt Nam, cùng lấy đề tài chiến tranh và xây dựng trên hoàn cảnh thật. Có phần nhỉnh hơn "Mùi cỏ cháy" ở chỗ không mắc phải những lỗi vặt vụng về, cộng với đề tài tốt, diễn viên tốt, mạch chuyện liền và rõ ràng hơn, "Những người viết huyền thoại" đang có cơ hội lớn trở thành ứng cử viên nặng ký cho giải cao nhất tại LHP Việt Nam sắp tới.





# Danh nhân Việt Nam

## *tuổi Ngọ*

Công Hiếu

Theo quan niệm tín ngưỡng truyền thống, người tuổi Ngựa (tuổi Ngọ) thường năng động, thông minh, tài giỏi và thành đạt. Trong số các danh nhân góp phần làm rạng rỡ nền văn hiến Việt Nam, có tương đối nhiều vị sinh năm Ngọ...

\* **LÝ CÀN ĐỨC:** Sinh năm Bính Ngọ 1066, quê Bắc Ninh, vị vua xuất sắc nhất thời Lý. Nổi tiếng sáng suốt, đa tài, lên ngôi lúc 6 tuổi (hiệu Nhân Tông) và trị vì liên tục 56 năm. Triều đại ông lập nhiều chiến tích rực rỡ, đập tan các cuộc xâm lược của nhà Tống. Ông đặc biệt chú trọng phát triển nền văn hóa, giáo dục và góp công rất lớn cho hai lĩnh vực này.

\* **NGUYỄN HIỀN:** Sinh năm Giáp Ngọ 1234, quê Hà Nội, danh sĩ thời Trần. Cực kỳ thông minh, hiếu học, đỗ tiến sĩ ở mức cao nhất khi mới 13 tuổi, trở thành người đỗ đầu trạng nguyên sớm nhất, trẻ nhất trong lịch sử Việt Nam. Làm quan tới chức Thượng thư (Bộ trưởng), ông rất được nể phục bởi kiến thức uyên bác, ứng biến mau lẹ và tính khảng khái.

\* **TUỆ TÍNH:** Sinh năm Canh Ngọ 1330, quê Hải Dương, danh y thời Trần. Năm 1351 đỗ tiến sĩ nhưng không ra làm quan mà tu ở chùa Nghiêm Quang, chuyên tâm nghiên cứu, viết sách y học, giáo lý, trồng cây thuốc và đúc sức chữa bệnh cho nhân dân bằng thuốc nam. Năm 1384, vua Trần phái ông đi sứ Trung Quốc, đến nơi được vua Minh cảm tài, phong hiệu Đại y Thiên sư. Ông là thầy thuốc nổi tiếng nhất trong lịch sử nước ta thời xưa và dày công xây dựng nền y học dân tộc ngay từ buổi đầu.

\* **LÝ TỬ TẤN:** Sinh năm Mậu Ngọ 1378, quê Hà Nội, danh thần thời Lê sơ. Thông tuệ, giỏi văn chương, năm 22 tuổi đỗ



tiến sĩ thời Hồ. Từ khi cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thành công, ông phụng sự ba đời vua Lê, trải giữ các chức vụ quan trọng và vào giảng dạy trong cung. Tài đức của ông rất được sĩ phu ngưỡng vọng, nhất là tính cương trực và khiêu thơ phú.

\* **VŨ QUỲNH:** Sinh năm Canh Ngọ 1450, quê Hải Dương, nhà khoa học, danh sĩ đời Lê Thánh Tông. Đa tài, năng động, thông thái, đỗ hoàng giáp năm 1478, làm quan đến Thượng thư các bộ Lễ - Binh - Công kiêm Tổng tài Quốc sử quán. Ông để lại các tác phẩm nổi tiếng về nhiều lĩnh vực: Đại Việt thông giám thông khảo (bộ sách lịch sử, 26 quyển), Tổ cầm tập (sách dạy đàn), Đại thành toán pháp (sách toán học)...

\* **NGUYỄN KIM:** Sinh năm Giáp Ngọ 1474, quê Thanh Hóa, danh tướng, khai quốc công thần thời Hậu Lê. Can đảm, kiên định, giàu chí tiến thủ, bắt phục tùng Mạc Đăng Dung cướp ngôi nhà Lê, ông lánh sang Lào, khởi binh chống lại. Tiến về Thanh Hóa, năm 1533 ông đưa Lê Duy Ninh lên ngôi vua, mở đầu thời kỳ Lê trung hưng. Sau nhiều chiến thắng vang dội, năm 1542 ông cầm quân ra Bắc tiêu diệt nhà Mạc nhưng giữa đường hy sinh vì bị đầu độc (1545). Ông là thái tổ của các chúa Nguyễn và Vương triều Nguyễn sau này.

\* **NGUYỄN QUÁN NHO:** Sinh năm Canh Ngọ 1630, quê Hải Phòng, danh thần đời Lê Huyền Tông. Năm 1667 đỗ tiến sĩ, làm quan đến Thượng thư các bộ Lại - Hình - Binh - Lễ rồi thăng tới chức Tham tụng (tương đương Tể tướng). Ông nổi tiếng về những xử sự nhân hậu, khoan hòa.

\* **NHŨ ĐÌNH TOÀN:** Sinh năm Nhâm Ngọ 1702, quê Hải Dương, đại thần đời Lê Ý Tông. Năm 1736 đỗ tiến sĩ, làm quan tới chức Tham tụng, rồi chuyển sang ngạch võ, thăng đến Tả đô đốc. Tài thao lược và lòng trung thành của ông rất được vua Lê, chúa Trịnh cảm mến, trọng dụng.

\* **NGUYỄN PHÚC KHOÁT:** Sinh năm Giáp Ngọ 1714, quê Thanh Hóa, chúa thứ 8 nhà Nguyễn. Thông minh, cương nghị, nối ngôi năm 1738 (hiệu Võ Vương) và được nhiều nhân tài phò tá. Ông khéo xử sự nhưng rất cả quyết nên mọi việc nội trị, ngoại giao đều thành công tốt đẹp. Đất đai quốc gia thời ông được mở rộng đến toàn vùng Nam Bộ ngày nay.

\* **NGŨ THỈ SĨ:** Sinh năm Bính Ngọ 1726, quê Hà Nội, danh sĩ đời Lê Hiến Tông. Nhà nghèo nhưng sáng dạ, hiếu học, năm 1766 đỗ hoàng giáp, lần lượt làm quan đứng đầu các vùng: Thái Nguyên, Thanh Hóa, Nghệ An... rồi thăng tới chức Thiên đô ngự sử. Am hiểu, nhiệt tình, giao lưu rộng, ông được sĩ phu khắp nơi quý mến. Ông viết nhiều tác phẩm văn thơ, lịch sử và là người lập ra Ngô gia văn phái - một trường phái văn chương rất độc đáo của họ Ngô.

\* **LÊ QUÝ ĐÔN:** Sinh năm Bính Ngọ 1726, quê Thái Bình, nhà khoa học, nhà văn hóa lớn thời Hậu Lê. Từ bé đã nức danh thần đồng, cực kỳ thông tuệ, trí nhớ phi thường, năm 26 tuổi đỗ bằng nhâ, làm quan trong các ngành giáo dục, quân sự, ngoại giao, được thăng tới chức Hành Tham tụng (Quyền Tể tướng). Ông là nhà bác học có tri thức hết sức uyên thâm và đa dạng về lịch

sử, luật pháp, văn thơ, kinh tế, xã hội, ngôn ngữ, địa lý, sinh vật, triết học... Năng lực sáng tạo cao, cường độ làm việc nhanh, ông để lại sự nghiệp đồ sộ với hơn 40 bộ sách gồm hàng trăm quyển về nhiều lĩnh vực học thuật.

\* **ĐOÀN VĂN TUẤN:** Sinh năm Canh Ngọ 1750, quê Thái Bình, văn thần thời Lê mạt và Tây Sơn. Giỏi văn chương, đỗ tiến sĩ, làm quan triều Lê rồi phò giúp nhà Tây Sơn, thăng tới chức Tả thị lang. Ông rất nổi tiếng về sự thanh bạch và tính khiêm nhường.

\* **NGUYỄN ÁNH:** Sinh năm Nhâm Ngọ 1762, quê Thanh Hóa, vị chúa Nguyễn cuối cùng và cũng là vua Nguyễn đầu tiên. Nghị lực, năng động, lại giàu mưu lược, chí khí lớn, 25 năm liên kiên trì chống nhà Tây Sơn, khôi phục được cơ nghiệp dòng tộc và thống nhất đất nước. Năm 1802, lên ngôi hoàng đế, sáng lập Vương triều Nguyễn. Dưới thời ông, quốc hiệu "Việt Nam" chính thức được ghi nhận, sử dụng; lãnh thổ mở rộng và quốc gia thống nhất sau nhiều thế kỷ nội chiến. Ông cũng dày công phát triển quan hệ ngoại giao với phương Tây và đưa Việt Nam trở thành một nước hùng mạnh ở Đông Nam Á thời bấy giờ.

\* **NGUYỄN ĐÌNH CHIẾU:** Sinh năm Nhâm Ngọ 1822, quê Gia Định (Thành phố Hồ Chí Minh), nhà thơ yêu nước, nhà văn hóa thời Nguyễn. Sau khi đỗ tú tài, mẹ mất nên bỏ cuộc thi tiếp theo ở Huế để về chịu tang, dọc đường lâm bệnh làm mù cả đôi mắt. Ông mở trường, học trò rất đông. Khi Pháp xâm lược, ông chuyển về Bến Tre, tiếp tục dạy học, làm thuốc và sáng tác văn thơ khơi gợi, cổ vũ lòng yêu nước,



quyết tâm diệt giặc của đồng bào. Văn chương cũng như cuộc sống của ông được cả nước mến trọng bởi thấm đẫm tinh thần nhân đạo, nghĩa khí, tự lập tự cường.

\* **HOÀNG HOA THẨM:** Sinh năm Mậu Ngọ 1858, quê Hưng Yên, anh hùng kháng Pháp. Gan dạ, mưu lược, trung kiên, tham gia khởi nghĩa chống Pháp từ khi 16 tuổi. Năm 1892 trở thành thủ lĩnh phong trào Yên Thế (Bắc Giang). Với sự lãnh đạo của ông, nghĩa quân làm nên những chiến thắng oanh liệt, địa bàn hoạt động mở rộng từ trung du tới đồng bằng, kể cả vùng Hà Nội. Tổn thất nặng nề, bọn Pháp và tay sai dốc sức đàn áp nhưng không nổi, phải giảng hòa với ông năm 1894. Ít lâu sau, ông lại vùng lên chống giặc, quyết liệt hơn trước, làm chúng thất điên bát đảo. Ông được mệnh danh là "hùm thiêng Yên Thế", biểu tượng cho lòng yêu nước, uy vũ hùng mạnh và khí tiết nam nhi.

\* **TRẦN QUÝCÁP:** Sinh năm Canh Ngọ 1870, quê Quảng Nam, danh sĩ thời Nguyễn. Năm 1904 đỗ tiến sĩ, làm quan chức ngành sư phạm. Ông nhiệt thành yêu nước, hăng hái hưởng ứng các phong trào Cần vương, Đông du, tích cực hoạt động duy tân, nâng

cao dân trí, dân sinh nên rất được sĩ phu kính trọng, coi là lãnh tụ nhóm tân học. Năm 1908, Pháp khủng bố trắng phong trào duy tân, ông bị kết án tử hình. Ông để lại nhiều tác phẩm văn thơ giàu nhiệt huyết cách mạng, được phổ biến sâu rộng trong quần chúng với sức lay động lớn.

\* **THÁI PHIÊN:** Sinh năm Nhâm Ngọ 1882, quê Đà Nẵng, nhà trung quân ái quốc thời Nguyễn. Thông minh, năng động, nồng nàn yêu nước, ông sôi nổi tham gia những phong trào chống Pháp và gây dựng cơ sở, lãnh đạo Hội Quang phục Việt Nam tại miền Trung. Năm 1916, ông mật ước với vua Duy Tân khẩn trương chuẩn bị cuộc nổi dậy lớn nhằm lật đổ ách thống trị thực dân. Sắp đến ngày khởi nghĩa thì kế hoạch bại lộ, ông cùng các đồng chí bị địch bắt và hy sinh.

\* **LÊ ĐÌNH BA:** Sinh năm Giáp Ngọ 1894, quê Bình Định, cao tăng (pháp danh: Thích Trí Độ). Uyên bác, đạo hạnh, ông tu học ở Bình Định, Huế. Năm 1945 được mời ra giảng dạy tại chùa Quán Sứ (Hà Nội), rất tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, xã hội, cứu quốc. Năm 1858, đắc cử Hội trưởng Hội Phật giáo thống nhất Việt Nam (miền Bắc) và giữ chức vụ này đến lúc qua đời (1979). Ông từng là Ủy viên Ủy ban Bảo vệ hòa bình thế giới, Ủy viên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đại biểu Quốc hội, công du nhiều nước và viết các sách Phật giáo, triết học giá trị.

\* **HOÀNG VĂN THỤ:** Sinh năm Bính Ngọ 1906, quê Lạng Sơn, anh hùng, liệt sĩ cách mạng. Dũng cảm, trung kiên, nhiệt tình yêu nước, ông tích cực tham gia hoạt động chống Pháp. Năm

1927, sang Quảng Tây (Trung Quốc), phụ trách hậu cần và liên lạc cho cơ sở cách mạng rồi gây dựng nhiều cơ sở Đảng ở Long Châu và vùng Cao Bằng, Lạng Sơn. Năm 1932, trở thành một cán bộ xuất sắc, vừa lãnh đạo Đảng bộ địa phương, vừa trợ giúp tích cực cho Ban lãnh đạo Đảng ở nước ngoài. Năm 1940 được cử vào Ủy ban Thường vụ Trung ương Đảng, lãnh đạo phong trào khởi nghĩa Bắc Sơn - Vũ Nhai, sau đó vào Tổng bộ Việt Minh. Tháng 8/1943, ông đi dự họp tại Hà Nội, bị mật thám Pháp chặn bắt và anh dũng hy sinh ngày 24/5/1944.

\* **NGUYỄN BÌNH:** Sinh năm Mậu Ngọ 1918, quê Nam Định, nhà thơ danh tiếng. Mồ côi cha mẹ từ bé nhưng năng động, nghị lực và say mê văn chương, làm thơ đăng trên các báo, sớm sáng danh bởi bút pháp sôi nổi, tài hoa mà giản dị, quê mùa. Ông đi nhiều nơi ở cả ba miền Bắc - Trung - Nam, tham gia kháng chiến chống Pháp và hoạt động cách mạng, trải qua những chức vụ quan trọng. Sự nghiệp thơ rất đồ sộ với hàng nghìn bài thơ, truyện thơ, kịch thơ... Ông được coi là nhà thơ chân quê xuất sắc nhất trong nền thi ca hiện đại Việt Nam.

